

# Thông Công

Hội Thánh Tin Lành Việt Nam Hoa Kỳ

197

"...hầu cho anh em ở  
giữa dòng đời hung ác  
ngang nghịch, được  
nên con cái của Lời  
Chúa Trời, không  
sốt, không tả, không  
chê trách được, lại giữ  
dòng đời đó, giữ lấy  
đạo sự sống,



Tháng 6-8 ♦ 2008

# thông công

Số 197 - tháng 6-8, 2008

Tạp Chí Dưỡng Linh và Truyền Giảng  
Hội Thánh Tin Lành Việt Nam Hoa Kỳ - Giáo Hạt Việt Nam



**Chủ Nhiệm:**  
*Mục Sư Nguyễn Anh Tài*

**Chủ Bút:**  
*Mục Sư Nguyễn Đăng Minh*

**Thư Ký Tòa Soạn:**  
*Bà Nguyễn Đăng Minh*

**Phát Hành:**  
*Văn Phòng Giáo Hạt*

**Địa Chỉ Tòa Soạn:**

**Thông Công**  
P.O. Box 2468  
Fullerton CA 92837  
**Điện Thoại:** (714) 491-8007  
**Fax:** (714) 491-8912  
**E-mail:**  
thongcong@vndistrict.org  
**Web Address:**  
<http://www.vndistrict.org>

**Ngân Phiếu ủng hộ,**  
xin ghi:  
**“Vietnamese District”**  
và gửi về địa chỉ Tòa Soạn

## TRONG SỐ NÀY

- 3 **Nhận Định**  
*Thông Công*
- 7 **Chúa Giê-xu - Trọng Tâm của Kinh Thánh**  
*Mục Sư John Soper*
- 11 **Chiếu Sáng Như Đuốc**  
*Mục Sư Nguyễn Anh Tài*
- 13 **Thánh Kinh Thần Học Viện**  
*Mục Sư Nguyễn Anh Tài*
- 16 **Mục Sư Rick Warren Nói Về Mục Đích Đời Sống**  
*Hoàng Ngân chuyển ngữ*
- 18 **Trang Gia Đình**  
*Minh Nguyễn*
- 24 **Nhật Ký Hành Trình**  
*THP*
- 33 **Trách Nhiệm Với Tuổi Trẻ**  
*Mục Sư Hồ Xuân Phong*
- 35 **Sinh Hoạt Giáo Hạt**
- 51 **Phụ Nữ Trong Kinh Thánh**  
*Minh Nguyễn*
- 58 **Bài Học Với Ông Ngoại**  
*Thy Hương chuyển ngữ*
- 59 **Tâm Vấn Cơ-đốc Hữu Hiệu**  
*Tiến Sĩ Paul B. Lâm*
- 64 **90 Phút Trên Thiên Đàng**  
*Nguyễn Đình chuyển ngữ*
- 72 **Lược Khảo Các Biến Cố Tận Thế**  
*Hà Huy Việt biên dịch*
- 80 **Thư Độc Giả**
- 81 **Tin Tức Vui Buồn**



# Thế Vận Hội Olympic

## Lần Thứ 29



hầu hiệu của Thế Vận Hội Olympic Mùa Hè tại Bắc Kinh là “Thế Giới Chung Một Ước Mơ” (One World, One Dream) kêu gọi mọi người đoàn kết trong tinh thần Olympic qua các cuộc tranh tài thể thao. Vì người Trung Hoa coi số 8 chỉ thị lòng tự tin và thịnh vượng cho nên lễ khai mạc được quyết định khởi sự lúc 8 giờ, 8 phút, 8 giây, ngày 8 tháng 8 năm 2008.

Chuẩn bị cho lễ khai mạc rất ngoạn mục tại vận động trường trung tâm có hình “tổ chim” tại thủ đô Bắc Kinh là cuộc rước đuốc thế vận kéo dài suốt 130 ngày, khởi sự ngày 24 tháng 3 từ Olympia, Hy Lạp. Ngọn lửa thế vận lấy từ ánh sáng mặt trời qua kính tụ quang và thắp lên trong lễ xin lửa. Từ đây người ta rước đuốc xuyên Hy Lạp đến vận động trường Panathinaiko ở Athens, đưa tới Bắc Kinh ngày 31 tháng 3. Từ Bắc Kinh, người ta rước đuốc vượt 130,000 km qua khắp các lục địa.

Chặng đầu tiên đi lên đỉnh cao nhất thế giới là núi Hy-mã-lạp-sơn qua một “xa lộ” dài 108 km được làm cho dịp này. Sau đó đuốc đi qua các thành phố trên “Đại Lộ Tơ Lụa” tượng trưng mối liên lạc cổ đại giữa Trung Hoa và phần còn lại của thế giới. Người ta đã tuyển lựa 21,880 vận động viên rước đuốc từ khắp nơi trên thế giới. Danh tính người cầm đuốc sau cùng được vinh dự châm vào đài lửa ở vận động trường trung tâm thường được giữ bí mật cho đến giờ cuối, năm nay là vận động viên Trung Hoa Li Ning từng đoạt 3 huy chương vàng thế vận trong môn thể dục dụng cụ. Một phóng viên mô tả như sau, “Màn tiếp lửa diễn ra khá ấn tượng, mô phỏng hình ảnh con người có thể bay vào vũ trụ, lướt quanh một vòng trái đất trước khi cán đích trong vinh quang.”

Trong quá khứ, hành trình và phương tiện rước đuốc thay đổi theo sáng kiến của ban tổ chức thế vận hội. Hầu hết đuốc thế vận do các vận động viên đem đi theo lối chạy tiếp sức, nhưng cũng có khi được di chuyển bằng những phương tiện khác. Năm 1948 lửa thế vận được đưa bằng thuyền qua eo biển Anh Quốc; ở Canberra (Úc) do các vận động viên bơi thuyền, và ở

Hồng Kông, người ta dùng thuyền rồng. Lần đầu tiên lửa thế vận được chở trên máy bay là năm 1952, và bằng ngựa năm 1956 ở Melbourne.

Năm 1976, lửa thế vận được “phóng đi” bằng một phương cách rất độc đáo đó là qua sóng điện. Từ Athens tín hiệu được chuyển qua vệ tinh đến Canada. Tại đây tín hiệu nhận được sẽ kích hỏa một tia laser để truyền lửa vào đuốc. Năm 2000, đuốc do các thợ lặn chuyển dưới nước gần Great Barrier Reef. Cũng có lần đuốc được chuyển bằng những phương tiện đặc biệt khác như bằng thuyền của thổ dân Da Đỏ Mỹ Châu, bằng lạc đà, hay bằng máy bay Concorde. Năm 2004 lần đầu tiên lửa thế vận được chuyển vòng quanh thế giới vượt 78,000km trong 78 ngày, qua tay 11,300 vận động viên. Đó cũng là lần đầu tiên lửa thế vận đi qua Phi Châu, Nam Mỹ, ghé đến tất cả những thành phố từng tổ chức thế vận trong quá khứ, và cuối cùng đến Athens vào mùa Hè năm 2004.

Cao điểm cũng là lúc kết thúc cuộc rước đuốc thế vận là lễ châm “lửa thiêng” vào đài lửa tại vận động trường chính, cũng là giây phút khởi đầu các cuộc tranh tài. Trong quá khứ, nghi lễ này cũng từng được thực hiện bằng những phương thức độc đáo mà có lần được nhiều người ghi nhớ là tại Barcelona năm 1992, khi cung thủ Antonio Rebollo bắn tên mang lửa thiêng thắp sáng đài lửa, mở màn thế vận.

Theo các nguồn tin báo chí quốc tế, Thế Vận Hội Olympic Mùa Hè 2008 tại Bắc Kinh được đánh giá là tốn kém nhất từ trước đến nay với kinh phí hơn 40 tỉ đô-la bao gồm các công trình xây dựng phục vụ cho dịp này, 31 công trình ở Bắc Kinh, tân trang hoặc xây mới, 6 công trình bên ngoài thủ đô, cùng với 59 trung tâm huấn luyện, với tất cả những chi phí khác về đường xá, phương tiện di chuyển, truyền thông...

Địa điểm trung tâm của Thế Vận Hội Mùa Hè năm nay là Vận Động Trường Quốc Gia Bắc Kinh, còn được gọi là “Tổ Chim,” vì tạo dáng giống tổ chim, do các kiến trúc sư nhiều nước được mời tham gia thiết kế. Vận động trường có sức chứa 90,000 khán giả, với mái vòm có thể đóng mở. Đây là nơi tổ chức lễ khai mạc cũng như bế mạc Thế Vận Hội. Có gần 11,000 vận động viên từ 205 quốc gia đến tranh tài trong 28 môn thể thao, qua 302 lần thi đấu. Trung Quốc là nước chủ nhà có nhiều vận động viên tham dự nhất với 639 người.

Trong lúc này, các cuộc thi đấu đã diễn ra được một tuần, nhưng người ta vẫn còn nhắc đến những hình ảnh về lễ khai mạc “ngoạn mục, tráng lệ, ấn tượng,” với 15,000 vũ công tham dự các màn trình diễn nghệ thuật, 29,000 quả pháo bông bắn làm 29 đợt, tượng trưng cho 29 kỳ đại Hội Thế Vận Olympic... Người ta ước tính cả chương trình khai mạc có khoảng bốn tỉ khán giả khắp thế giới theo dõi trên truyền hình.

Nhìn chung, đáp ứng của thế giới đối với Thế Vận Hội Olympic Bắc Kinh

là ngạc nhiên, thán phục về những tiến bộ của một nước Trung Hoa đang trở vượt lên trong nhiều lĩnh vực. Tất nhiên mọi người cũng thấy rõ hàm ý của nước này trong cơ hội đặc biệt trên - muốn gây ấn tượng mạnh trên thế giới.

Về phương diện lịch sử, Thế Vận Hội Olympic là một trong bốn vận hội thể thao của Hy Lạp thời cổ đại có từ năm 776 trước Công nguyên, được gọi là Olympiad vì được tổ chức bốn năm một lần. Nguyên thủy, những dịp thi đấu này chỉ dành cho nam giới thuộc thành phần quý tộc Hy-lạp. Số bộ môn thể thao cũng giới hạn trong một số môn căn bản: đô vật, quyền thuật, đua ngựa, ném đĩa, phóng lao, chạy đường trường và chạy nước rút.

Ngày nay, tranh tài và “thưởng ngoạn” thể thao đã trở thành phong trào toàn cầu qua những diễn biến lớn như Thế Vận Hội Olympic Mùa Hè, Mùa Đông; một số các môn thể thao khác như bóng đá, quần vợt, bóng bàn, bóng rổ, golf, bóng bầu dục... Có môn dần hồi phát triển đến tầm mức toàn cầu như giải bóng đá thế giới (World Cup), hay ít ra trong từng châu lục, từng vùng hay quốc gia.

Trong thời gian diễn ra Thế Vận Hội 2008, cả thế giới sôi nổi theo dõi và bàn tán về các cuộc thi đấu, về những vận động viên đoạt huy chương (mạ) vàng. Nhưng mục đích những cuộc tranh tài thể thao đó là gì? Hiển nhiên nhất là để giải trí, rồi giao lưu, kinh doanh, quảng bá, và cũng dính dấp đến nhiều mặt khác, chính trị, thương mại, văn hóa, xã hội...

Ngày ở thế giới cổ đại thời sứ đồ Phao-lô, các cuộc tranh tài thể thao đã khá phổ biến và cũng đã là điểm thu hút chú ý của nhiều người. Ngay từ đó, hình ảnh vận động viên đã trở thành một biểu tượng được khâm phục. Người đoạt giải nhận được vinh dự rất lớn từ quần chúng, được tặng mào miện đan bằng lá cây tươi, được đón tiếp như một anh hùng, và trở về có khi còn được miễn thuế trọn đời!

Từ trước đến nay, để có hy vọng thắng giải các cuộc thi tài thể thao tầm cỡ thế giới, vận động viên cần phải chấp nhận kỷ luật huấn luyện rất khắt khe trong nhiều năm, không chỉ là thời gian và phương thức tập luyện, nhưng cả giờ ăn, giấc ngủ, thực phẩm cũng được tính toán và kiểm soát chặt chẽ. Hình ảnh vận động viên đoạt huy chương vàng hãnh diện đứng trên đài, trong khi quốc kỳ nước mình được kéo lên giữa tiếng quốc ca trở vang, đã khiến các vận động viên thắng giải thấy được tương thưởng xứng đáng! Đây là giây phút huy hoàng nhất! Thánh Phao-lô đã dùng hình ảnh này để minh họa cho viễn ảnh tương lai của Cơ-đốc nhân. Ông viết trong 1 Cô-rinh-tô 9: 24-27 như sau:

*“Anh em chẳng biết rằng trong cuộc chạy thi nơi trường đua, hết thầy đều chạy, nhưng chỉ một người được thưởng sao? Vậy anh em hãy chạy cách nào cho được thưởng. Hết thầy những người đua tranh, tự mình chịu lấy mọi sự kiêng kỵ, họ chịu vậy để được mào triều thiên hay hư nát. Nhưng chúng ta*

*chịu vậy để được mào triều thiên không hay hư nát. Vậy thì, tôi chạy chẳng phải là chạy bá vợ, tôi đánh chẳng phải là đánh gió; song tôi dãi thân thể tôi cách nghiêm khắc, bắt nó phải phục, e rằng sau khi tôi đã giảng dạy kẻ khác, mà chính mình phải bị bỏ chững.”*

Hình ảnh Cơ-đốc nhân trong tâm trí thánh Phao-lô khi viết những dòng trên không phải là một khách nhân du tản bộ về thiên đàng, nhưng là một vận động viên chạy nước rút, dồn tất cả sức lực, huy động toàn thể cơ bắp, gân cốt, nhắm thẳng mức đến, chạy tới. Ngày nay với các thiết bị tính giờ chính xác, các vận động viên thắng giải sít sao tính đến một phần mười, một phần trăm giây (như Michael Phelps), cho thấy thêm một khía cạnh nữa trong cuộc đua, đó là những cái làm cho chúng ta mất phần thưởng có thể là một hành vi sai lầm rất nhỏ. Một cái click để vào một trang web bản, một ý tưởng tham dự thoáng qua nhưng được dung túng, một xúc cảm cay đắng, buồn giận được nuôi dưỡng... đều có thể là những tác nhân để lại những vết tâm linh, nếu không kịp thời ăn năn, sẽ đưa chúng ta đến chỗ thất bại, mất phần thưởng. Mà nói về thành quả thì không có lời khuyên nào thực tiễn hơn lời khuyên này, “*Anh em hãy chạy cách nào cho được thưởng.*”

Sứ đồ Phao-lô đã viết những lời khuyên trên từ chính kinh nghiệm bản thân, và cũng viết để nhắc nhở *chính mình* trước hết. Ông nêu lên một thực tại “lạnh lùng” đó là trong cuộc chạy đua chỉ có *một* người thắng giải, trong nghĩa thắng bại phân minh, được thưởng hay không được thưởng, chứ không có giải khuyến khích! Chúng ta cũng có thể thấy nguyên tắc này trong pháp chế Hoa Kỳ – có tội hay không có tội, chứ không có vị trí thứ ba.

Cần lưu ý rằng, trong cuộc đua của Cơ-đốc nhân, chúng ta không tranh đua với người khác, nhưng với *chính mình*! Hay rõ hơn, với chính bản ngã cũ. Điều này có nghĩa là tất cả Cơ-đốc nhân đều có 50% cơ hội thắng giải, được đứng trước tòa thẩm định của Chúa Cứu Thế để nhận phần thưởng hay nghe lời quở trách, và đó là một lần, một lần cho cả cõi đời đời.

Mỗi người chúng ta đã chạy qua một phần đường đua. Mục đích phía trước của chúng ta là gì? Chúng ta có đang nhìn thấy Chúa Cứu Thế Giê-xu đưa tay chờ chúng ta chạy đến, hay chúng ta đã lạc đường? Trong thư Phi-líp chương 3, Thánh Phao-lô bảo rằng ông coi tất cả mọi thành đạt trong cuộc đời, cả đến niềm kiêu hãnh về dòng dõi, gia thế đều như rơm rác - vì đó là những thứ làm cho ông mất hướng, để chỉ mong biết Chúa, có Chúa, được ở trong Ngài, bảo rằng ông “*nhắm mục đích chạy tới, để giựt giải về sự kêu gọi trên trời...*”

Cả cuộc đời chúng ta là cuộc chạy đua về thiên đàng vinh hiển. Mỗi ngày chúng ta sống là một phần cuộc đua đó; mỗi năm trôi qua, chúng ta sẽ *đến gần đích hơn*, nhưng chúng ta có thấy Chúa *rõ hơn* không? Thấy Chúa tươi cười hay thấy ánh mắt Ngài nghiêm nghị?

*Thông Công*

# CHÚA GIÊ-XU

## Trọng Tâm của Kinh Thánh

(It's All About Jesus)

Lu-ca 24:13-32

*“Đoạn, Ngài bắt đầu từ Mô-i-se rồi kể đến mọi Đấng tiên tri mà cốt nghĩa cho hai người đó những lời chỉ về Ngài trong cả Kinh Thánh.” (c.27)*



Tôi mắc bệnh bại não bẩm sinh, nên mãi đến năm mười tuổi tôi mới biết đi. Cũng vì lý do này, dù được sinh ra trong một gia đình Cơ đốc tôi đã từng giận Chúa nhiều năm và từ chối tiếp nhận Phúc Âm. Mãi đến thời gian theo đuổi bằng tiến sĩ triết học, tôi mới biết Chúa.

Gia đình tôi là tín hữu Giáo Hội Báp-tít, nhưng vì muốn học thêm giáo lý đức tin từ các triết gia, nên tôi đến học trường của hệ phái Trưởng Lão (Presbyterian), nhưng cuối cùng tôi lại tốt nghiệp trường thuộc hệ phái Giám Nhiệm Cải Cách (Reformed Episcopal). Sau đó tôi được Chúa kêu gọi vào chức vụ hầu việc Ngài. Một người sinh ra trong Giáo Hội Báp-tít, học trường Trưởng Lão, tốt nghiệp Trường Giám Nhiệm, thì không biết sẽ hầu việc Chúa ở đâu? Cuối cùng tôi đã đến với gia đình C&MA. Khi mới gia nhập Hội Thánh Phúc Âm Liên Hiệp (C&MA) tôi rất lúng túng. Những thắc mắc về thần học của tôi thường không có câu trả lời. Tôi muốn một nền thần học uyên bác hơn, nhưng Hội Thánh C&MA chỉ muốn nói về Chúa Giê-xu mà thôi. Tôi nghĩ chắc C&MA không có một nền thần học. Nhưng hóa ra C&MA có một nền thần học rất vững chắc về Chúa Cứu Thế. Cuối cùng tôi hiểu rằng các Hội Thánh thuộc Truyền Giáo Phúc Âm Liên Hiệp luôn luôn muốn nói về Chúa Giê-xu: Ngài là Đấng Cứu Chuộc, là Đấng Thánh Hóa, là Đấng Chữa Lành và là Vua Sê Hôi Lai. Qua nhiều năm thánng, tôi đã nhận ra đó là sự khôn ngoan của C&MA. Đó là trái tim của chúng ta. Tất cả là vì Chúa Giê-xu.

Lu-ca 24:13-35 là câu chuyện quen thuộc với chúng ta. Ngày thứ Sáu Chúa bị đóng đinh, nhưng đến Chúa Nhật mộ Ngài trống không! Hai môn đồ của Chúa đang trên đường về Em-ma-út, bản khoán không biết việc gì đã xảy ra. Họ nghe đồn về nhiều biến cố dồn dập. Họ thất vọng vì mọi việc xảy ra không như điều họ mong đợi. Họ hy vọng Chúa đến làm vua, nhưng Ngài lại bị đóng đinh vào thập tự. Trên quãng đường về Em-ma-út hôm đó,

một người lạ xuất hiện đi bên cạnh, nhưng họ không nhận ra đó là Chúa Giê-xu. Chúa Giê-xu bắt đầu mở Kinh Thánh ra, chỉ cho họ thấy mọi lời Kinh Thánh đều nói về Ngài. Chúa giúp họ hiểu Kinh Thánh.

Chúng ta không biết Chúa nói gì với hai môn đồ này, Kinh Thánh chỉ ghi rằng “*Ngài bắt đầu từ Môi-se rồi kể đến mọi Đấng tiên tri mà cất nghĩa cho hai người những lời chỉ về Ngài trong Kinh Thánh*” và “*lòng họ nóng nảy*” khi nghe Chúa giải thích. Có lẽ, Ngài đã bắt đầu từ câu chuyện sáng thế, nhấn mạnh đoạn 1:26 khi Đức Chúa Trời phán: “*Chúng ta dựng nên loài người...*” Có lẽ Chúa Giê-xu hỏi các môn đồ có biết Đức Chúa Trời đang nói với ai khi Ngài xưng “*chúng ta*”? Chúa Giê-xu giải thích Đức Chúa Trời đang nói chuyện với Con Ngài và Con Ngài là chính ta.

Ngài kể chuyện vườn Ê-đen, nói đến sự sa ngã của con người, và nói về lời hứa về sự cứu rỗi trong đoạn 3. Có lẽ kể đến đây Chúa Giê-xu hỏi, các người biết đó là ai không? Và Ngài cho biết đó chính là Ngài. Ngài lại tiếp tục trong Sáng Thế Ký 22, khi Đức Chúa Trời phán với Áp-ra-ham: “*Hãy đem con trai người lên núi Mô-ri-a dâng làm sinh tế*” Đây là một mệnh lệnh không thể hiểu được. Khi Chúa kể câu chuyện này, có thể Ngài hỏi: Các người không hiểu câu chuyện đó sao? Câu chuyện nói về ta đó! Đức Chúa Cha sẽ hy sinh con Ngài để làm của lễ chuộc tội. Suốt 8 dặm đi bộ, nhiều thời gian, Chúa đã kể hàng trăm chuyện trong Cựu Ước. Nào là câu chuyện Lễ Vượt Qua, cách Đức Chúa Trời dẫn dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ai-cập, việc giết chiên con bôi huyết lên mày cửa, hình ảnh thập tự, Ngài nói với họ rằng đó là chuyện nói về Ngài. Ngài tiếp tục câu chuyện trong đồng vắng, dừng lại ở chỗ dân bị rấn rấn. Khi họ ăn năn, Chúa đã ra lệnh cho Môi-se đúc hình con rắn treo trên cây sào, ai muốn được chữa lành phải nhìn lên con rắn. Tại sao Chúa bảo họ làm tượng con rắn? Người Do-thái không thể hiểu được, nhưng Chúa đã giải thích: “*Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng thế nào, thì Con Người cũng bị treo lên thế ấy.*” Rồi Ngài nhắc đến các sách tiên tri; Thi Thiên 22 viết từ 800 năm trước Chúa để nói về sự thương khó của Chúa Giê-xu, và Ngài nói, câu chuyện đó nói về Ngài. Đến Ê-sai 53, người đầy tớ đau khổ, hy sinh cứu mọi người cũng đã nói về Chúa. Câu chuyện Đa-ni-ên và ba bạn không chịu quỳ lạy các thần tượng, bị vua giận truyền ném họ vào lửa hừng, lò lửa nóng bảy lần hơn bình thường, nóng đến nỗi những người quăng họ vào cũng bị cháy, nhưng khi Vua nhìn vào lò lửa thì thấy 4 người, người thứ tư có hình dạng như Con của Đức Chúa Trời, Chúa Giê-xu cũng nói: Người đó chính là ta.

Từ đầu đến cuối, Ngài hướng dẫn họ những phân đoạn Kinh Thánh nói về Ngài. Từ Sáng Thế ký đến Ma-la-chi, tất cả lời chứng đều nói về Chúa Giê-xu, là lời chứng về Chúa Giê-xu. Tất cả đều nói về Chúa Giê-xu.



Nhiều năm trước tôi học môn tuyên đạo pháp ở chủng viện, và trước đó tôi đã học môn nói trước công chúng, học được những nguyên tắc quan trọng căn bản trong việc truyền đạt. Nguyên tắc đó là: Nói với thính giả những điều mình sẽ nói, kể đến, nói những điều mình muốn nói, và cuối cùng nói với họ những điều mình đã nói. Đó là cách tốt nhất để truyền đạt sứ điệp.

Khi đọc kỹ Kinh Thánh, tôi thấy chính Chúa là tác giả của nguyên tắc này. Cả Kinh Thánh là ví dụ của nguyên tắc truyền đạt đó. Chúa nói trước những điều Ngài sẽ làm, đó là các sách tiên tri; rồi Ngài làm những việc Ngài đã nói trước, đó là các sách Phúc Âm, và cuối cùng Ngài giải thích những việc Ngài đã làm. Đó là cách đơn giản để hiểu Kinh Thánh.

Trong Cựu ước có đầy những lời tiên tri Chúa nói về những việc Ngài sẽ làm, các sách Phúc Âm ghi lại những việc Ngài đã làm là những việc đã được nói trước trong Cựu Ước, và Tân ước giải thích những việc Chúa đã làm. Nói về cách Chúa chịu chết trên thập tự vì tội lỗi của nhân loại và làm sao chúng ta có thể chết về tội lỗi và sống cho Ngài. Tất cả nói về Ngài mà thôi. Từ đầu đến cuối, Kinh Thánh chỉ nói về Chúa Giê-xu.

Không phải chỉ nội dung Kinh Thánh nói về Chúa mà thôi, nhưng có những phân đoạn Kinh Thánh trong Tân Ước còn cho thấy Chúa Giê-xu là chủ đề, là cao điểm của mọi sự kiện. Tất cả sự kiện này giúp chúng ta hiểu rằng mọi vinh hiển thuộc về Chúa Giê-xu. Như trong các câu đầu của thư Hê-bơ-rơ, *“rồi đến những ngày sau rốt này, Ngài phán dạy chúng ta bởi Con Ngài, là Con mà Ngài đã lập lên kể từ muôn vật, lại bởi Con mà Ngài đã dựng thế gian; Con là sự chói sáng của sự vinh hiển Đức Chúa Trời và hình bóng của bốn thế Ngài, lấy lời có quyền phép Ngài nâng đỡ muôn vật; sau khi Con làm xong sự sạch tội, bèn ngồi bên hữu Đấng tôn nghiêm ở trong nơi rất cao.”* Cô-lô-se 1:15-20 là bài thánh ca nổi tiếng của Hội Thánh đầu tiên, nói đến tuyệt đỉnh của Đấng Christ. Phao-lô cho biết Chúa Giê-xu là hình ảnh của Đức Chúa Trời, Ngài là Đấng sáng tạo, Phao-lô nói: Tất cả cho Ngài, bởi Ngài. Ngài là đầu Hội Thánh, sanh đầu nhất trong những kẻ chết, tất cả thuộc về Ngài... Tất cả đều nói về Chúa Giê-xu.

Trong thư Phi-líp 2, nói rằng chúng ta phải trở nên giống như Chúa, là Đấng từ bỏ chính mình, Ngài là Đấng thuận phục cho đến chết, bởi những điều đó Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao, ban cho Ngài danh trên hết mọi danh, Ngài nhận mọi sự ca ngợi. Tất cả vì Chúa Giê-xu. Trong vườn Ghết sê-ma-nê, Chúa Giê-xu cầu nguyện với Đức Chúa Cha rằng, *“Cha ơi, giờ đã đến, xin làm vinh hiển Con như vinh hiển con đã có nơi Cha.”*

Hội Truyền Giáo Phúc Âm Liên Hiệp không có một nền thần học uyên bác, mênh mông, nhưng là một nền thần học đầy quyền năng về Chúa Cứu Thế, nghe dường như đơn sơ quá phải không? Tôi không nghĩ như vậy. Tất cả

là về Chúa Giê-xu. Xin anh chị em đừng làm cho mục vụ thêm rắc rối! Hãy giảng Chúa Giê-xu, sống như Chúa Giê-xu, đem Chúa Giê-xu đến cho người khác. Đừng để hoàn cảnh chính trị chi phối mình, chỉ trình bày Chúa Giê-xu, nói về Chúa Giê-xu. Đừng tìm kiếm những lời hoa mỹ, những từ cao siêu. Đừng quan tâm tìm kiếm những điều gây ấn tượng cho tín hữu, nhưng hãy giảng Chúa Giê-xu, sống Chúa Giê-xu, đem Chúa Giê-xu cho họ. Karl Barth, một nhà thần học sâu sắc của thế kỷ 20, dù tôi không đồng ý với tất cả các quan điểm thần học của ông, nhưng một hôm có người phỏng vấn ông rằng, tư tưởng uyên bác nhất của ông về thần học là gì? Ông trả lời: “Chúa yêu tôi lòng tôi vui thay, kia Kinh Thánh đã tỏ cho hay” đây là lời một bài hát của thiếu nhi.

Trong Khải Huyền 5, Giăng được phép thấy thiên đàng, thấy cuối cùng lịch sử nhân loại. Ông thấy một đám đông rất lớn, từ mọi chi phái, và trung tâm của đám đông này là Chiên Con của Đức Chúa Trời, đã bị giết, nay mọi vật sống đang thờ lạy Chiên Con ấy. Chiên Con đó chính là Chúa Giê-xu. Tôi làm việc vì bốn phận, điều đó tốt, vì bốn phận là một động cơ tốt. Phao-lô cho biết chúng ta là lính. Đối với người lính, làm việc vì bốn phận là điều tốt. Kinh Thánh cho biết cuối cùng Chúa sẽ thưởng phạt, cho nên làm việc để được thưởng cũng không có gì sai. Để được nghe Chúa khen *“Hỡi đầy tớ ngay lành trung tín, hãy đến nhận phần thưởng”* là động cơ tốt, nhưng đó cũng chưa phải là động cơ cao nhất. Vì chúng ta muốn Chúa là Đấng nhận hết mọi vinh hiển, khi lòng tôi gần Chúa nhất, khi tôi thấy rõ trong quan điểm của Chúa, thì đây là lý do tôi sống: Vì vinh hiển Chúa tôi sống, vì Chúa tôi làm. Đó là động cơ cao nhất. Vì Ngài đáng nhận vinh hiển đó. Tất cả là vì Chúa!

Có một nhạc trưởng đại tài tên là Toscanini, khó có ai sánh kịp. Ông đưa ra tiêu chuẩn rất cao cho các nhạc sĩ trong ban nhạc. Ông khích lệ họ cố gắng ngày càng giỏi hơn cho nên dù họ giỏi tới đâu ông cũng thấy có điểm để phê bình. Một hôm dàn nhạc trình diễn một tấu khúc của Beethoven vô cùng xuất sắc. Khán giả vỗ tay nhiều lần khen ngợi, nhưng khi màn hạ xuống, Toscanini nhìn ban nhạc buông một câu, “Các bạn chẳng ra gì cả!” Không ai ngạc nhiên về cách nói của nhạc trưởng, vì ông vẫn thường như vậy. Nhưng một lát, ông nói tiếp, “Tôi cũng vậy, chẳng ra cái gì hết!” Câu cuối cùng của ông là “Chỉ có Beethoven mới là tất cả!”

Tất cả chúng ta ngồi đây không ai ra gì cả, chỉ có Chúa Giê-xu là tất cả và tất cả thuộc về Chúa Giê-xu.

*Mục Sư John Soper*

Bài giảng khai mạc Hội Đồng Giáo Hạt lần thứ 33

# Chiếu Sáng Như Đuốc

Tạ ơn Ba Ngôi Đức Chúa Trời là Đấng hằng sống đã hướng dẫn và gìn giữ tất cả Hội thánh trong Giáo Hạt suốt một năm qua trong ân sủng và năng quyền của Chúa làm cho Hội thánh vững mạnh và phát triển dù gặp phải nhiều sóng gió và thách thức.

Trong năm qua thế giới nói chung và Hội thánh Chúa nói riêng chứng kiến nhiều thiên tai, địa chấn, cuồng phong, gió lốc xảy ra trên thế giới. Hàng trăm ngàn người thiệt mạng, hàng triệu người mất tất cả của cải vật chất và ngay cả lòng tin cậy của tình người.

Những đám mây mù xuất hiện nơi cuối chân trời của thời cuộc là dấu hiệu báo động cho biết những ngày đến sẽ có nhiều khó khăn hơn.

Ngân sách thiếu hụt, tội ác gia tăng, kỳ thị chủng tộc, đạo đức suy đồi, gia đình tan vỡ, tệ nạn cần sa ma túy, lòng người phản trắc, khiến cho người bình tĩnh nhất cũng bị hoang mang. Sứ đồ Phao-lô mô tả thời kỳ chúng ta đang sống là *“giữa dòng dãi hung ác ngang nghịch”* (Phi-líp 2:14). Thật vậy, chúng ta đang đối diện với một nền văn hóa suy thoái, giá trị đạo đức bị đảo lộn. Ảnh hưởng xấu của tệ trạng xã hội đó cũng đã len lỏi vào trong Hội Thánh của Đức Chúa Trời khiến cho người có lòng lo nghĩ đến tiền đồ Hội thánh cũng phải ưu tư và lo lắng.

Nhưng tạ ơn Chúa là *“Đấng hôm qua ngày nay và cho đến đời đời không hề thay đổi”*. Đấng đã xác nhận: *“Ta là đường đi, lẽ thật và sự sống”* cho nên dù tình hình của thế giới này thay đổi, bao điều xấu xảy ra, Hội thánh vẫn vững vàng, con dân Chúa được được truyền dạy hãy *“giữ lấy đạo sự sống, chiếu sáng như đuốc trong thế gian”* (Phi-líp 2:15).

Tạ ơn Chúa Giáo Hạt Việt Nam trong 33 năm qua đã tuân giữ lời khuyên dạy này. Truyền thống của Hội thánh đã in sâu vào tâm thức của tôi con Chúa, niềm tin vào Lời hằng sống chính là cái neo của linh hồn, và nếp sống đạo chính là sự chói lọi của Tin Lành vinh hiển. Nhờ

đó bắt đầu từ những ngày đầu tha hương đến nay, tôi con Chúa trung tín giữ lấy đạo sự sống, nhiệt tâm phục vụ và phản chiếu ánh vinh quang của Chúa như đuốc, như ngôi sao giữa thế gian tăm tối này. Nhờ đó khi hoàn cảnh càng đen tối thì các vì sáng này càng tỏa rạng. Qua các đời sống đó tôi con thật của Chúa giúp biết bao con tàu đời sống tìm được hải đăng, bao nhiêu người đi trong tăm tối tìm được ánh sáng của sự sống. Dĩ nhiên, không phải tất cả đã tìm thấy ánh sáng của những ngọn đuốc này vì họ sống quá xa chân lý, quá sâu trong thành kiến ngay cả một số người, như sứ đồ Phi-e-rơ mô tả họ bị “*cận thị hay mù lòa*” tâm linh (2Phi-e-rơ 1:9) cho nên sứ điệp Chúa vẫn phải tiếp tục rao truyền và sứ vụ của Hội Thánh vẫn phải nỗ lực thực thi.

Tạ ơn Chúa, trong năm qua Chúa ban cho có thêm 04 Hội thánh mới, có thêm 13 người bước vào chức vụ, và 12,875 tín hữu, trong số đó có 477 tân tín hữu. Dù tình trạng kinh tế khó khăn nhưng Chúa ban cho số thu của các hội thánh trong Giáo Hạt đạt được \$9,445.516.42 Mỹ kim và số dâng vào quỹ Truyền giáo Tổng Hội là \$324,244 Mỹ Kim.

Đó chỉ là một vài con số tiêu biểu để trình Hội đồng hầu dâng lời cảm tạ ơn Chúa. Tập trường trình chi tiết sẽ được gửi đến các đại biểu Hội đồng. Bước đường phục vụ còn dài, gánh nặng chức vụ càng tăng, phần đất phải chiếm lấy hãy còn nhiều lắm. Chúng ta không thể dừng bước trên linh trình, không thể chệnh mảng hay lơ là với trách nhiệm Chúa giao mà phải tận tụy thực hành Đại Mạng Lệnh của Chúa Giê-xu yêu quý chúng ta.

Vì là ánh sáng chúng ta phải chiếu ra. Vì là đuốc chúng ta phải giơ cao lên. Vì đêm đã khuya, ngày gần đến; vậy chúng ta hãy lột bỏ những việc tối tăm mà mặc lấy áo giáp sáng láng (Rô-ma 13:12). Hãy ý thức thế giới chúng ta đang sống rất tăm tối và dòng dõi mà chúng ta đang ở giữa rất hung ác ngang nghịch. Do đó, để bày tỏ chúng ta là con cái của Đức Chúa Trời, không vít, không tì, không chỗ trách được, chúng ta phải giữ lấy đạo sự sống, chiếu sáng như đuốc trong thế gian.

Xin Hội Đồng đứng lên để đọc câu khẩu hiệu được ghi trong tờ chương trình “*Hầu cho anh em ở giữa dòng dõi hung ác ngang nghịch.. giữ lấy đạo sự sống, chiếu sáng như đuốc trong thế gian*” Phi-líp 2:15.

Diễn Văn Khai Mạc  
Hội Đồng Giáo Hạt lần thứ 33  
Mục Sư Nguyễn Anh Tài/GHT



*Tôi tham dự*

*Hội Đồng Giáo Hạt lần thứ 33*

Hội Đồng Giáo Hạt lần thứ 33 được tổ chức tại Viện Đại Học Pacific Lutheran University thuộc thành phố Tacoma, gần Seattle, tiểu bang Washington Hoa Kỳ. Tạ ơn Đức Chúa Trời đã nhậm lời cầu nguyện và vui lòng ban phước dồi dào cho tôi con Chúa xa gần đổ về vùng Tây Bắc tham dự đông đủ.

Ban Tổ Chức do Mục sư Hồ Hiếu Hạ và các Mục sư trong vùng, đã chuẩn bị nhiều tháng trước. Các chức viên Ban Chấp Hành Giáo Hạt cùng với tôi con Chúa trong Giáo Hạt đã tha thiết cầu nguyện xin Chúa ban cho thời tiết thuận hòa, tôi con Chúa gần xa tham dự đông đủ và niềm vui đầy trọn. Tạ ơn Chúa đã nhậm lời và Hội Đồng được Chúa thăm viếng đặc biệt.

Không khí mừng vui thể hiện khi mọi người được dịp gặp nhau tay bắt mặt mừng thăm hỏi ngay từ phút đầu của ngày Hội Đồng. Nhất là sau khi ra mắt Chúa trong đêm hiệp nguyện tối thứ Sáu, mọi người đều cảm nhận Đức Chúa Trời đã quyết định chúc phước cho kỳ Hội Đồng lần này với những dấu hiệu thời tiết nắng ấm, với 240 đại biểu và hơn 20 ông bà Mục sư từ Việt Nam tham dự. Thêm vào đó có vài tôi tớ Chúa từ Mã-lai, Canada cũng có mặt trong kỳ Hội Đồng phước hạnh này.

Lễ Khai Mạc và Lễ Thờ Phụng ngày Chúa Nhật, đầy ấp người tham dự trong một Hội Trường hai tầng, có khả năng chứa khoảng 1,200 người. Hội Đồng năm nay còn bao

gồm các chương trình đặc biệt là Lễ Kỷ Niệm 10 Năm và Lễ Tốt nghiệp của Thánh Kinh Thần Học Viện vào chiều Chúa Nhật 29/7, rất long trọng, rực rỡ, với 36 sinh viên tốt nghiệp khiến cho niềm vui trở nên độc đáo; Lễ Tấn Phong cho 6 vị tân Mục sư được tổ chức trọng thể. Mục sư Thomas Stebbins cho biết đây là một trong những Lễ Tấn Phong tốt nhất mà ông được tham dự.

Mục sư Phó Hội trưởng John Soper là diễn giả chính của Hội Đồng. Ông rất thỏa lòng khi thấy sự phát triển của Giáo Hạt Việt Nam và sự vững mạnh của các Hội Thánh về phần thuộc linh cũng như tổ chức. Theo tường trình của Giáo Hạt Trưởng, Giáo Hạt Việt Nam trong năm qua có 12,875 tín hữu; 96 hội thánh, tăng thêm 4 hội thánh. Có đúng 900 người tiếp nhận Chúa. Số người hầu việc Chúa là 145 Mục sư Truyền Đạo; 26 Công Tác Viên Mục Vụ, tăng thêm 13. Số dâng vào quỹ của các hội thánh là \$9,445,516 mỹ kim; 1/10 cho Giáo Hạt là \$445,261 mỹ kim và quỹ truyền giáo (GCF) là \$321,781 mỹ kim nói lên sự vững mạnh Chúa ban cho Giáo Hạt.

Hội Đồng bắt đầu mỗi ngày với thì giờ ra mắt Chúa từ sáng sớm 6:30. Các tôi con Chúa tham dự thật đông đủ và vui thỏa. Chúa dùng các tôi tớ Chúa chuẩn bị tấm lòng của mỗi người tham dự để suốt ngày có đủ sức tham dự và đủ ơn để nhận lãnh sự dạy dỗ của

Ngài.

Chúa đã ban đầy ơn trên các diễn giả. Với tấm lòng khiêm hòa của tôi tớ thật của Chúa, Mục sư Phó Hội Trưởng, Mục sư Nguyễn Thi và Mục sư Dương Đình Nguyên đã đưa Hội Đồng vào các sự dạy dỗ sâu nhiệm và thực tiễn cho tín hữu cũng như cho người hầu việc Chúa. Mục sư Phó Hội Trưởng kêu gọi mọi người hãy chú tâm về Chúa Giê-xu, chỉ một mình Ngài, vì cả Kinh Thánh, từ Cựu Ước đến Tân Ước đều nói về Ngài, và cuối cùng Ngài là Đấng sẽ đoán xét thế gian. Mục sư Nguyễn Thi nêu tấm gương người chẵn qua hình ảnh của Chúa Cứu Thế và Mục sư Dương Đình Nguyên cho thấy rõ vai trò của ngọn đuốc trong đời sống người Cơ-đốc "*Hãy dấy lên và sáng lờe ra!*" Mục sư Văn Đài đã nhắc Hội Đồng về sự thương khó của Đấng Christ trong lễ Tiệc Thánh rất trang trọng. Đêm truyền giáo do Mục sư Hồ Hiếu Hạ phối trí thật hấp dẫn. Đêm Truyền Giáo năm nay không có bài giảng, thay vào đó là hoạt cảnh "*Khi Giê-xu Qua*" diễn tả mọi cuộc đời sẽ được biến đổi khi được Chúa Giê-xu đụng đến. Các em thiếu nhi của Hội Thánh Seattle đã dự phần thật linh động trong đêm truyền giáo vui tươi và ý nghĩa này. Số hứa dâng hơn 40,000 mỹ kim và có 12 người hứa nguyện cầu nguyện và dâng mình cho việc truyền giáo. Phần âm nhạc, ca ngợi thờ phượng sống động và khởi sắc đã chuẩn bị Hội

Đồng ra mắt Chúa trong mỗi buổi nhóm.

Trong các buổi họp hành chánh và bầu cử, các đại biểu đều tham dự đông đủ trong tinh thần trách nhiệm. Mục sư Giáo Hạt Trưởng tường trình công việc Chúa cho thấy công việc Chúa trong Giáo Hạt phát triển tốt dù gặp thách thức nhiều trong năm qua. Tuy nhiên, Chúa Giê-xu vẫn luôn là “Đầu” Hội Thánh cho nên Hội Thánh nào trung tín với sứ vụ Chúa giao đều được phát triển tốt. Các Đoàn Nam Giới, Phụ Nữ, Thanh Niên hoạt động đều hòa vui vẻ. Đoàn Nam Giới có nét sinh động hơn trong kỳ Hội Đồng lần này vì đang hỗ trợ vài dự án mới. Đoàn Phụ nữ vẫn có khả năng gây quỹ hỗ trợ cho công việc Chúa chung, đã hỗ trợ cho Đoàn Thanh Niên một chi phiếu \$10,000 Mỹ kim cho công tác huấn luyện các bạn trẻ. Mục vụ Thanh niên vẫn luôn là một thách thức tuy nhiên Chúa có dùng Mục sư Ủy viên Thanh Niên và các cộng sự viên kiên nhẫn hoạt động và có nhiều triển vọng tốt.

Các giờ hội thảo được Chúa cai trị cho nên một phần đề nghị do Ban Tu Chính Nội Qui đệ trình đã được thông qua. Phần còn lại sẽ được gửi đến các Hội Thánh góp ý cho hội đồng kỳ tới.

Phân bầu cử Ban Chấp Hành Giáo Hạt diễn ra trong sự chúc phước lạ lùng của Chúa. Lần thứ nhất, Ban Tiến Cử trình cho Hội Đồng một nửa số ứng viên. Sau

đó, Ban Tiến Cử trình danh sách do đại biểu đề cử tại Hội Đồng, hai ứng viên cho mỗi chức vụ và kết quả bầu cử Ban Chấp Hành Giáo Hạt tại Hội Đồng lần thứ 33, dưới sự chủ tọa của Mục sư Giáo Hạt Trưởng như sau:

Giáo Hạt Trưởng: Mục sư Nguyễn Anh Tài, chưa mãn nhiệm.

Thư Ký: Mục sư Lê Vĩnh Thạch, tái đắc cử nhiệm kỳ 4 năm.

Thủ Quỹ: Mục sư Hồ Thế Nhân, đắc cử nhiệm kỳ 2 năm,

Nghị Viên: Mục sư Hồ Hiếu Hạ, tái đắc cử nhiệm kỳ 4 năm

Nghị Viên: Mục sư Nguyễn Thanh Phiên tái đắc cử nhiệm kỳ 4 năm

Nghị Viên: Mục sư Nguyễn Văn Nghĩa, đắc cử nhiệm kỳ 2 năm

Nghị Viên: Truyền Đạo Lê Thị Hồng Ân, đắc cử nhiệm kỳ 2 năm.

Tạ ơn Chúa đã tế trị Hội Đồng lần thứ 33 này một cách rõ ràng trong mọi tiết mục, khiến cho ai nấy đều thỏa vui vì biết Đức Chúa Trời là Đấng hằng sống, Chúa Giê-xu đang đi giữa các chân đèn là Hội Thánh Ngài và Chúa Thánh Linh là Thần An Ủi và ban năng lực cho mỗi tôi con Chúa, cho nên tất cả mọi người có thể bước tới mà không nao núng, sống giữa “*dòng đời hung ác ngang nghịch*”, tôi con Chúa có thể “*giữ lấy đạo sự sống, chiếu sáng như đước trong thế gian*” (Phi-líp 2:15).

*Mục Sư Nguyễn Anh Tài*

## Nói Về MỤC ĐÍCH ĐỜI SỐNG

Paul Bradshaw phỏng vấn Rick Warren, tác giả cuốn *Sống Có Mục Đích* (*Purpose Driven Life*). Tiền bán sách đã biến Rick trong một sớm một chiều trở thành triệu phú, trong khi đó vợ ông là Kay Warren đang bị ung thư. Ông trả lời phỏng vấn như sau:

“Người ta hỏi tôi, ‘Mục đích đời sống là gì?’ Tôi trả lời, Ngắn gọn nhất, đời sống là để chuẩn bị cho cõi vĩnh hằng. Chúng ta được tạo dựng để tồn tại muôn đời, và Chúa muốn chúng ta ở với Ngài trên thiên đàng.”

Một ngày kia tim tôi sẽ ngừng đập. Lúc đó thân xác tôi chết, nhưng con người tôi chưa kết thúc. Tôi chỉ sống sáu mươi đến trăm năm trên trần gian, nhưng tôi sẽ tồn tại tí tở năm trong cõi vĩnh hằng. Thời gian trên trần gian chỉ là khoảnh khắc để khởi động, để mặc trang phục cho màn trình diễn chính! Chúa muốn chúng ta thực tập trên đất những gì chúng ta sẽ làm trong cõi vĩnh hằng. Đức Chúa Trời tạo dựng chúng ta cho Ngài cho nên nếu chúng ta chưa hiểu điều này, đời sống sẽ không có ý nghĩa gì hết!

Đời sống là một chuỗi nan đề, vì thế bạn sẽ ở vào một trong ba tình huống, hoặc bạn đang có nan đề, vừa ra khỏi nan đề, hay đang chờ một nan đề sắp đến. Sở dĩ như vậy là vì Đức Chúa Trời quan tâm đến tâm tính bạn hơn là sự an vui của bạn. Đức Chúa Trời muốn làm đời sống bạn thánh khiết hơn là hạnh phúc. Tất nhiên ai trong chúng ta cũng muốn sống hạnh phúc, nhưng đó không phải là mục tiêu đời sống. Mục tiêu đời sống là tăng tiến nhân cách ngày càng giống Chúa Cứu Thế hơn.

Năm vừa qua là một năm cao điểm thành đạt trong đời sống tôi, nhưng cũng là một năm cam go nhất vì nhà tôi bị ung thư. Trước đây tôi vẫn thường nghĩ đời sống là những giai đoạn thăng trầm tiếp nối, hết cơn bĩ cực đến hồi thái lai. Nhưng tôi không còn tin vào chu kỳ đó nữa. Tôi nghĩ rằng đời sống vừa là núi đồi vừa là thung lũng. Thăng trầm là hai đường đường xe lửa song song. Lúc nào bạn cũng có những điều tốt lành và luôn cả những điều tai hại. Dù bạn có bao nhiêu điều tốt đi chăng nữa, bạn vẫn có những nan đề cần giải quyết. Và cho dù có bao nhiêu điều tệ hại xảy ra, bạn luôn luôn có những điều tốt lành để tạ ơn Đức Chúa Trời.

Bạn có thể chú mục vào các mục tiêu của bạn, hay chú mục vào nan đề. Nếu chú mục vào nan đề bạn sẽ coi mình là trung tâm, “nan đề của tôi, khó



khăn của tôi, nỗi đau đớn dần vất của tôi.” Nhưng một trong những cách dễ nhất loại trừ nỗi đau là thôi chú mục vào mình, mà hướng về Đức Chúa Trời và tha nhân.

Điều tôi nhận ra ngay đó là dù có hàng trăm nghìn người cầu nguyện, nhưng Đức Chúa Trời không chữa lành cho nhà tôi, cũng không giảm nhẹ những khó khăn của bệnh tật. Nhà tôi dù chịu nhiều thống khổ, nhưng Đức Chúa Trời đã làm cho tâm tính nhà tôi mạnh mẽ hơn, ban cho nhà tôi mục vụ giúp đỡ người khác, ban cho nhà tôi một lời chứng, kéo nhà tôi đến gần Ngài và gần mọi người.

Bạn phải chấp nhận đối phó với cả điều tốt lẫn điều xấu trong cuộc sống. Thật ra đôi khi đương đầu với điều tốt lại khó hơn là đối phó với điều xấu. Thí dụ như năm vừa qua, dùng một cái cuốn sách bán được đến 15 triệu bản, khiến tôi bỗng dưng giàu có. Việc này cũng đưa đến nhiều tiếng tăm mà trước đây tôi không hề phải đương đầu. Tôi không nghĩ là Đức Chúa Trời cho bạn tiền bạc hay danh tiếng để thỏa mãn cái tôi, hay để sống cuộc đời nhàn hạ. Vì thế tôi khởi sự hỏi Chúa xem tôi phải làm gì với tiền bạc, danh tiếng và ảnh hưởng. Chúa đã cho tôi hai phân đoạn Kinh Thánh trong 2 Cô-rinh-tô 9 và Thi-thiên 72 giúp tôi biết phải quyết định làm gì.

Trước hết, cho dù tiền bạc tuôn vào, nhưng chúng tôi nhất định không thay đổi lối sống, không tiêu xài lớn. Thứ hai, từ khoảng nửa năm ngoài, tôi ngưng nhận lương của hội thánh. Thứ ba, tôi thành lập các tổ chức để tài trợ một sáng kiến chúng tôi gọi là Kế Hoạch Hòa Bình để lập hội thánh mới, trang bị lãnh đạo, hỗ trợ người nghèo, chăm sóc người bệnh và giáo huấn thế hệ tiếp nối. Thứ tư, tôi tổng kết và gửi lại tất cả số tiền hội thánh đã cung cấp cho tôi trong suốt 24 năm qua, tôi thấy mình được giải phóng khi hầu việc Chúa tình nguyện.

Chúng ta cần tự hỏi: Tôi có sống vì tiền bạc, vì danh tiếng không? Tôi có để tình trạng mắc tội, cay đắng, lòng mê tham vật chất áp lực tôi không? Hay chúng ta được thôi thúc bằng những mục tiêu của Đức Chúa Trời (cho đời tôi)?

Thứ dậy buổi sáng, tôi ngồi bên giường nói rằng, “Chúa ơi, nếu con không làm được gì hôm nay, con muốn được biết Chúa rõ hơn và yêu Chúa nhiều hơn.” Đức Chúa Trời không đặt để chúng ta trong trần gian để làm xong một danh mục công tác. Ngài quan tâm đến chính tôi hơn là những gì tôi làm. Đó là lý do chúng ta được gọi là người chứ không phải công cụ.

Trong những khoảnh khắc hạnh phúc, ca ngợi Chúa. Lúc khó khăn, tìm Chúa. Giây phút yên tĩnh, thờ phượng Chúa. Khi đau đớn, tin cậy Chúa. Trong mọi lúc, tạ ơn Chúa.

Hoàng Ngân *chuyển ngữ*

## Nền Tảng Hôn Nhân Bị Loại Bỏ

*Thưa quý độc giả, trong Trang Gia Đình kỳ này chúng tôi xin tạm ngưng đề tài Dạy Trẻ Thơ để trình bày với quý vị một vấn đề quan trọng khác, ảnh hưởng đến tất cả chúng ta, những người đang sống tại Hoa Kỳ.*



Ngày 15 tháng 5 năm 2008 vừa qua là một ngày đau buồn trong lịch sử tiểu bang California cũng như cho người dân Hoa Kỳ thuộc mọi chủng tộc, đặc biệt là cho những người tôn trọng đạo đức, hôn nhân và quan tâm đến giá trị của gia đình, nền tảng của xã hội. Lý do là vì trong ngày nói trên, Tối Cao Pháp Viện California, với số phiếu 4/3, đã quyết định hủy bỏ một luật quan trọng, đó là luật cấm những người tính dục đồng giới làm đám cưới và được công nhận là vợ chồng. Hủy bỏ luật cấm này có nghĩa là từ nay trở đi những người có quan hệ tình dục với người cùng phái tính được làm đám cưới và được công nhận như những hôn nhân bình thường giữa một người nam và một người nữ. Đa số người dân California gọi ngày có quyết định trên của Tối Cao Pháp Viện là ngày đau buồn vì trong năm 2000, người dân California đã nói lên ý kiến của mình về hôn nhân qua lá phiếu, 61% người dân tại tiểu bang này đã lên tiếng rằng hôn nhân là

kết hợp giữa một người nam và một người nữ. Vậy mà bây giờ, tám năm sau, bốn ông quan tòa trong Tối Cao Pháp Viện đã tự ý quyết định một điều đi ngược lại với ý kiến và nguyện vọng của đa số dân chúng.

Những người hiểu biết luật lệ nói rằng bốn ông quan tòa trong Tối Cao Pháp Viện California đã để ý riêng lên trên nguyện vọng của dân chúng. Quyết định của mấy ông quan tòa này khiến nhiều người lo ngại, vì nó sẽ ảnh hưởng đến những tiểu bang khác trong nước. Người ta lo ngại không những vì quyết định đó đi ngược với nguyện vọng và ý kiến của dân chúng nhưng cũng đi ngược với tiêu chuẩn đạo đức của con người trong mọi văn hóa, mọi thời đại. Từ khi sinh ra đời đến khi khôn lớn, tất cả mọi người trên trần gian này đều biết rõ và đều công nhận rằng hôn nhân là kết hợp giữa một người nam và một người nữ. Đây là tiêu chuẩn sơ đẳng nhưng căn bản trong văn minh ngàn đời của nhân loại. Vậy mà bây giờ, những người theo chủ nghĩa tự do phóng

túng tìm cách loại bỏ tiêu chuẩn đạo đức, cũng là tiêu chuẩn của Đấng Tạo Hóa, để tự do sống theo khuynh hướng tội lỗi của mình. Khi nền tảng hôn nhân không còn, nền tảng gia đình cũng sẽ không còn, và từ đó, nền tảng của xã hội cũng không còn. Chúng tôi tin rằng tất cả chúng ta, là con dân Chúa, là những người quan tâm đến đạo đức, luân lý, đến hạnh phúc trong hôn nhân và gia đình, đều thấy rằng chấp nhận vấn đề tình dục đồng giới tính là một quyết định nguy hiểm, tội lỗi, sẽ đưa xã hội đến chỗ diệt vong. Chấp nhận hôn nhân của những người đồng phái tính không những là hủy bỏ nền tảng đạo đức muôn đời của con người, là tấn công vào gia đình, nền tảng của xã hội loài người nhưng cũng là chống lại tiêu chuẩn muôn đời mà Đức Chúa Trời đã định cho con người.

Thánh Kinh là cẩm nang cho con người chúng ta trong mọi thời đại, là lời dạy và luật lệ mà Đức Chúa Trời, Đấng Tạo Hóa, ban cho chúng ta, những con người được Ngài tạo dựng theo hình ảnh của chính Ngài. Kinh Thánh dạy rõ ràng rằng, hôn nhân là kết hợp giữa một người nam và một người nữ, vì thế tất cả những sự kết hợp khác đều không thể chấp nhận và là tội trước mặt Chúa. Khi tạo dựng nên A-đam, Đức Chúa Trời tuyên bố: “Loài người ở một mình thì không tốt, ta sẽ làm nên một kẻ giúp đỡ giống như nó” (Sáng thế

ký 2:18). Sau lời tuyên bố đó Chúa đã dựng nên Ê-va. Khi thiết lập hôn nhân đầu tiên cho A-đam và Ê-va, Đức Chúa Trời phán: “Bởi vậy cho nên, người nam sẽ lìa cha mẹ mà dính dứu với vợ mình, cả hai sẽ nên một thịt” (Sáng thế ký 2:24). Theo lời tuyên bố này, người nam từ già cha mẹ để kết hợp với người nữ và hai người trở nên một trong hôn nhân thánh; không bao giờ có chuyện người nam với người nam hay người nữ với người nữ kết hợp trong hôn nhân.

Trong thời gian thi hành chức vụ trên trần gian, Chúa Cứu Thế Giê-xu cũng dạy rằng hôn nhân là kết hợp giữa một người nam và một người nữ. Phúc âm Ma-thi-ơ ghi rằng khi mấy người Pha-ri-si đến hỏi Chúa về vấn đề ly dị, Chúa phán: “Các người há chưa đọc lời chép về Đấng Tạo Hóa, lúc ban đầu, dựng nên một người nam, một người nữ, và có phán rằng, vì cơ đó người nam sẽ lìa cha mẹ mà dính dứu với vợ mình, hai người cùng nên một thịt, hay sao? Thế thì vợ chồng không phải là hai nữa nhưng một thịt mà thôi” (Ma-thi-ơ 19:4-6). Chúa Giê-xu nhắc lại định chế hôn nhân mà Đức Chúa Cha, Đấng Tạo Hóa đã thiết lập, và tuyên bố rõ ràng, ngay từ buổi ban đầu, Đức Chúa Trời đã dựng nên một người nam và một người nữ, và khi thiết lập hôn nhân đầu tiên, Đức Chúa Trời phán: hai người, tức là người nam và người nữ, sẽ cùng nên một thịt. Chúa Giê-xu nhắc lại

định chế hôn nhân mà Cha Ngài, là Đấng Tạo Hóa đã thiết lập, để cho thấy hôn nhân là kết hợp giữa một nam và một nữ. Ngày nay một số hệ phái Tin Lành nói rằng Chúa Giê-xu đã hoàn toàn im lặng, không nói gì về vấn đề tình dục đồng giới, và họ đồng ý rằng Chúa Giê-xu không lên án nhưng chấp nhận hôn nhân của những người cùng phái tính. Đây là lập luận của những người chưa đọc kỹ Kinh Thánh hoặc cố tình nói ngược lại với lời dạy của Chúa Giê-xu. Trong Hội Thánh Đầu Tiên, trong thế kỷ thứ nhất, khi dạy về hôn nhân, sứ đồ Phao-lô viết: “Vậy nên, người đàn ông phải lìa cha mẹ mà gắn bó với vợ mình, hai người cùng nên một thịt” (Thư Ê-phê-sô 5:31). Qua lời dạy này, sứ đồ Phao-lô cũng khẳng định rằng hôn nhân là sự kết hợp thánh khiết giữa một người nam và một người nữ.

Qua những lời dạy khác của Đức Chúa Trời trong Kinh Thánh cũng như lời dạy của tổ tiên con người trong tất cả các chủng tộc, văn hóa, những lời dạy lưu truyền từ đời này sang đời khác, suốt bao nhiêu ngàn năm, mọi người đều hiểu hôn nhân là kết hợp giữa một nam và một nữ. Tất cả những kết hợp khác là điều không tương vì nó sai quấy, không bình thường, ngược với tự nhiên, vì thế không bao giờ có thể chấp nhận. Không những tính dục đồng tính là sai, là không bình thường nhưng cũng là tội. Không chỉ vì đó là điều Kinh

Thánh dạy, nhưng trong lương tâm mọi người, những người có một lương tâm trong sạch, đều biết đó là tội. Thánh Kinh Cựu Ước ghi lại lời Đức Chúa Trời truyền cho con người như sau: “Chớ nằm cùng một người nam như người ta nằm cùng một người nữ, ấy là một sự quái gớm.” Chúa cũng phán: “Nếu một người nam nằm cùng một người nam khác, như nằm cùng một người nữ, thì hai người đó đều hẳn phải bị xử tử, vì họ đã làm một sự gớm ghiếc” (Sách Lê-vi-ký 18:22 & 20:13). Thánh Kinh Tân Ước cũng dạy: “Chớ tự dối mình: phạm những kẻ tà dâm, kẻ thờ hình tượng, kẻ ngoại tình, kẻ làm giáng yếu điệu, kẻ đắm nam sắc ... đều chẳng hưởng được Nước Đức Chúa Trời đâu” (I Cô-rinh-tô 6:10).

Thư Rô-ma ghi lại lời sứ đồ Phao-lô mô tả tình trạng hư hoại của những người cố tình phạm tội như sau: “Cơn giận của Đức Chúa Trời từ trên trời tỏ ra nghịch cùng mọi sự không tin kính và mọi sự không công bình của những người dùng sự không công bình mà bắt hiếp lẽ thật ... Cho nên Đức Chúa Trời đã phó họ sa vào sự ô uế theo lòng ham muốn mình, đến nỗi tự làm nhục thân thể mình nữa. Vì họ đã đổi lẽ thật Đức Chúa Trời, lấy sự dối trá, kính thờ và hầu việc loài thọ tạo thay cho Đấng Tạo Hóa, là Đấng đáng được ngợi khen đời đời. Ấy vì cố đó mà Đức Chúa Trời đã phó họ cho sự tình dục

xấu hổ; vì trong vòng họ, những người đàn bà đã đổi cách dùng tự nhiên ra cách khác, nghịch với tánh tự nhiên. Những người đàn ông cũng vậy, bỏ cách dùng tự nhiên của người đàn bà mà un dốt tình dục người này với kẻ kia, đàn ông cùng đàn ông phạm sự xấu hổ, và chính mình họ phải chịu báo ứng xứng với điều lầm lỗi của mình (Rô-ma 1:18, 24-27).

Theo lời dạy này, cơn giận của Chúa tỏ ra đối với những người dùng sự không công bình mà bắt hiệp lẽ thật, những người biết Chúa mà không làm sáng danh Ngài và không tạ ơn Ngài, là Chúa phó mặc họ cho tội lỗi. Cũng theo lời dạy của sứ đồ Phao-lô, tội rõ ràng và cụ thể nhất của những người chống nghịch Chúa, là tội tính dục đồng giới. Những người phạm tội này cố tình loại bỏ tiêu chuẩn và nền tảng đạo đức mà Đức Chúa Trời đã thiết lập cho dòng giống loài người. Những gì xảy ra trong Tối Cao Pháp Viện bang California cũng cho thấy lời Kinh Thánh nói thật đúng: những người bất tuân lời Chúa dạy không những chính mình phạm tội mà còn mở đường, khuyến khích, tạo điều kiện, tạo cơ hội cho người khác cũng phạm tội như mình. Những ông quan tòa đó đã làm ứng nghiệm lời Chúa phán trong Kinh Thánh vì: “Dẫu họ biết mạng lịnh Đức Chúa Trời tỏ ra những người phạm tội dường ấy là đáng chết, thế mà chẳng những họ làm thói dẫu, lại còn ứng thuận cho kẻ khác

phạm các điều ấy nữa” (Rô-ma 1:32).

Tính dục đồng giới không những là trái với tự nhiên, đi ngược với tiêu chuẩn của Đấng Tạo Hóa, nhưng cũng có thể mở đường cho những sự kết hợp tội lỗi khác trong xã hội. Mục sư Erwin Lutzer, trong quyển sách tựa đề *Sự thật về tính dục đồng giới* viết: “Một khi hôn nhân không còn được chấp nhận là sự kết hợp giữa một người nam và một người nữ thì ai có thể nói rằng hôn nhân là kết hợp của chỉ hai người mà thôi?” Các nhà nghiên cứu về xã hội học cho biết, khi sự kết hợp giữa hai người đồng phái tính được chấp nhận, xã hội sẽ dần dần đi đến chỗ chấp nhận sự kết hợp giữa ba, bốn người với nhau và có thể giữa người với thú vật nữa. Ngày nay khi định nghĩa gia đình một số người không nói rằng gia đình là một đơn vị, trong đó gồm có vợ, chồng và con cái hay cha, mẹ và con cái, nhưng họ định nghĩa lại rằng, gia đình là đơn vị của xã hội, trong đó những người yêu thương nhau sống với nhau. Với định nghĩa đó, bất cứ một sự kết hợp nào cũng có thể chấp nhận là gia đình!

Từ trước năm 2004, một số trường học ở thành phố San Francisco, đã dạy cho các em nhỏ từ lớp mẫu giáo một hình ảnh gia đình sai với truyền thống và đạo đức. Họ dạy các em rằng gia đình là một đơn vị, gồm từ hai người trở lên, quan hệ với nhau qua huyết

thống hay tự chọn, sống chung hoặc không sống chung, nhưng cố gắng đáp ứng nhu cầu cho nhau, cùng chia sẻ những mục tiêu và sở thích...” Mục đích của các trường học này là để các đứa con nhỏ của chúng ta thấy rằng sự kết hợp của những người cùng phái tính là điều bình thường, các em phải chấp nhận. Với định nghĩa này xã hội con người sẽ không còn những gia đình với đầy đủ cha và mẹ, nhiều đứa trẻ không được cha và mẹ nuôi dạy, vì thế các em sẽ lớn lên với cái nhìn lệch lạc về giới tính của mình, sẽ không phát triển bình thường và do đó cũng sẽ có những mối quan hệ trái với tự nhiên. Kết quả là xã hội đào tạo ra những thế hệ không luân lý, không tiêu chuẩn đạo đức. Cầu xin Chúa thương xót, thức tỉnh tất cả mọi người thuộc mọi chủng tộc trong đất nước này và sớm cứu xã hội này ra khỏi sự băng hoại đạo đức kinh khiếp hiện nay.

Có lẽ một số người nghĩ rằng chuyện hôn nhân của người đồng giới tính là chuyện của người Mỹ, không quan hệ gì đến người Việt chúng ta, hơn nữa, là con dân Chúa, chúng ta cứ một lòng sống theo Lời Chúa dạy là đủ. Thưa, sự việc không đơn giản như thế, vì lời cảnh cáo của sứ đồ Phao-lô đã và đang thành sự thật. Phao-lô nói tiên tri về vấn đề luân lý bại hoại như sau: “Hãy biết rằng trong ngày sau rốt, sẽ có những thời kỳ khó khăn ... Và lại, hết thầy mọi

người muốn sống cách nhân đức trong Đức Chúa Giê-xu Christ thì sẽ bị bắt bớ” (II Ti-mô-thê 3:1 & 12). Kinh Thánh cảnh cáo rõ ràng rằng: Những người muốn sống theo tiêu chuẩn của Chúa sẽ bị bắt bớ. Sự bắt bớ những người sống theo tiêu chuẩn thánh khiết của Chúa đang xảy ra trong nước Mỹ và khắp nơi trên thế giới. Tờ Member UPDATE của “Focus on the Family Action,” số tháng 7, 2008 nêu lên một vài trường hợp như sau:

. Tại Thụy Điển, Mục sư Ake Green bị bắt giam vì giảng bài giảng thách thức vấn đề tính dục đồng giới.

. Tại Anh quốc, một vị giám mục trong hội thánh bị phạt 100 ngàn đồng vì không chịu thuê một người đồng tính luyến ái vào làm việc trong mục vụ thanh niên.

. Tại Ontario, Canada, một cơ quan xã hội phạt một cơ quan Tin Lành 23 ngàn đồng vì cơ quan này chỉ thị cho nhân viên áp dụng nguyên tắc Kinh Thánh dạy về tính dục đồng giới.

. Tại Alberta, Canada, một mục sư bị phạt 7 ngàn đồng vì viết một bài chống lại vấn đề tính dục đồng giới. Họ buộc mục sư này không được in bài đó và phải bỏ đi phần nói về những người tính dục đồng giới.

Đó là những điều xảy ra tại các nước khác, nhưng ngày nay tại Hoa Kỳ những người muốn sống cách nhân đức cũng bắt đầu bị bắt bớ:

. Tại New Mexico, hai vợ chồng

nọ có tiệm chụp hình bị phạt sáu ngàn Mỹ kim vì không chụp hình cho hai phụ nữ trong một lễ tương tự như lễ cưới, vì đó là điều đi ngược với niềm tin của hai vợ chồng.

. Tại New Jersey, một cơ sở trại của giáo hội Tin Lành (church-run Christian camp) bị mất đặc ân miễn trừ thuế vì không chấp nhận cho hai phụ nữ đến xin làm ‘lễ cưới.’

. Tại Ohio, bà Crystal Dixon, viện phó trường Đại Học Toledo, một phụ nữ da đen, bị cách chức vì viết một bài nói rằng vấn đề tính dục đồng giới không thể so sánh với vấn đề kỳ thị chủng tộc.

Thưa quý vị, với những điều đang xảy ra chung quanh chúng ta hiện nay, một ngày gần đây quý vị mục sư trong các hội thánh tại đất nước này cũng sẽ bị phạt tiền, bị bắt giam, vì giảng hay trích đọc những phần Kinh Thánh lên án tội tính dục đồng giới, và những bài viết như bài này cũng sẽ bị cấm đăng. Đó là thực tại đen tối đang chờ đợi chúng ta, những người muốn sống đời sống nhân đức, thánh khiết, như lời Chúa dạy.

Là người tin Chúa, chúng ta phải làm gì trước tình trạng băng hoại này? Người tin Chúa là muối của đất và ánh sáng của trần gian, chúng ta phải sống thế nào để có ảnh hưởng tốt hầu có thể ngăn chặn làn sóng tội lỗi đang lan tràn trong xã hội ngày nay. Chúng ta không thể chỉ chú tâm vào công ăn việc làm để cung ứng nhu cầu

vật chất cho gia đình, vì một ngày kia, và ngày đó sẽ đến, chúng ta sẽ không còn gia đình để chăm sóc, không còn được tự do thờ phượng Chúa, không còn được tự do đọc lời Chúa ở nơi công cộng, không còn được tự do dạy con cái những nguyên tắc của Kinh Thánh... Ước mong chúng ta không khoanh tay làm ngơ trước sự lan tràn của tội lỗi trong cộng đồng, trong trường học cũng như trong đất nước chúng ta đang sống, nhưng khi có cơ hội, chúng ta sẽ nói lên tiếng nói của người Cơ-đốc chân chính để ngăn chặn sự băng hoại đạo đức lan tràn khắp nơi. Một điều cụ thể người tin Chúa có thể làm là, nếu quý vị sống tại California và có quốc tịch Hoa Kỳ, chúng ta cần ghi danh để đi bỏ phiếu trong ngày tổng tuyển cử sắp đến, tức ngày 4 tháng 11, 2008. Trong ngày đó quý vị sẽ có cơ hội nói lên tiếng nói của người Cơ-đốc chân chính qua dự luật số 8 (proposition #8), là dự luật liên quan đến nền tảng hôn nhân. Ngoài ra, chúng ta cũng cần hạ mình ăn năn tội, dốc lòng cầu nguyện, xin Chúa tha thứ cho chính mình, cho gia đình và cho hội thánh của chúng ta. Chúa phán hứa: “Nhược bằng dân sự ta, là dân gọi bằng danh ta, hạ mình xuống, cầu nguyện, tìm kiếm mặt ta, và trở lại, bỏ con đường tà, thì ta ở trên trời sẽ nghe, tha thứ tội chúng nó và cứu xứ họ khỏi tai vạ” (II Sử ký 7:14).

*Minh N. Thi*

# Nhật Ký Hành Trình

## Nhật Ký Hành Trình

### TỔNG KẾT DỰ ÁN XÂY NHÀ CHO NGƯỜI NGHÈO TẠI BẾN TRE

Dự án xây nhà cho người nghèo tại tỉnh Bến Tre đã cho chúng tôi nhiều bài học và nhận thức quý giá. Trước hết là những ghi nhận từ thực tế qua những lần thăm viếng từng nhà. Nếu không đến tận nơi chúng tôi khó có thể hiểu và cảm nhận được hết những khó khăn trong đời sống tín hữu và đồng bào ở vùng sâu, vùng xa. Chúng tôi đã *không* chọn cách làm đơn giản, tiết kiệm thời gian và có lẽ cũng khoa học, như gửi tiền theo đường bưu điện hay dịch vụ ngân hàng đến các địa phương rồi yêu cầu báo cáo qua thư từ.. thay vì phải nhiều lần trực tiếp đến nơi. Nếu chúng tôi làm như thế, thì chắc chắn kết quả công việc sẽ khác với thực tế trước mắt rất nhiều. Nếu chọn làm theo cách giản đơn, chúng tôi sẽ không thể có những cơ hội gặp gỡ, lắng nghe, chia sẻ và thông cảm những khó khăn, những trở ngại của các ban quản lý và các gia đình nghèo khi thực hiện việc xây nhà. Những lần gặp gỡ, họp bàn, thảo luận,

hiệp nguyện... đã đem lại sự khích lệ chung, làm cho mọi người phấn chấn tinh thần trong công tác, khi thấy tất cả cùng theo đuổi một mục tiêu chung, cùng nhau điều chỉnh dự án cho thích hợp, cùng nhìn thấy công việc đang diễn tiến và những kết quả dự án đem lại cho Hội Thánh, tín hữu và đồng bào, cũng như chính quyền địa phương. Chúng tôi thấy giá trị của sự tương giao không thể lấy gì thay thế được. Chúng tôi vui vì dẫu phải dành khá nhiều thì giờ đi lại, gặp gỡ, họp bàn... nhưng xem đó là những cơ hội để được tiếp xúc và cố gắng làm đôi điều có ích cho người nghèo trong điều kiện mình đang có.

Dự án cũng mở cho chúng tôi thấy tâm tình và ân tứ Chúa ban cho các Mục sư, các nhân sự của Hội Thánh Tin Lành tại tỉnh Bến Tre và nhiệt tâm của bà con trong cộng đồng trong tinh thần yêu thương giúp đỡ lẫn nhau. Chúng tôi gọi chung là sự tham gia của Hội Thánh và cộng đồng. Kết quả



lớn của dự án không chỉ là 110 căn nhà đã được xây xong, giúp các gia đình có nơi ở khang trang chắc chắn. Điều quý hơn đó là tình thương của hàng trăm người có cơ hội được bày tỏ, nhân lên và lan ra. Chúng tôi đã thấy nhiều người tình nguyện góp công xây nhà với mồ hôi ướt đẫm và tiếng cười vui vẻ. Chúng tôi cũng thấy nhiều mục sư và tín hữu suốt ba tháng, ngày nào cũng tới lui những địa điểm xây nhà không ngại tốn kém xăng dầu, thì giờ. Cũng có vị đổ sức ra đến sứt cân, nhưng đã nói với chúng tôi rằng họ vui và tạ ơn Chúa về cơ hội phục vụ có ý nghĩa, rồi cười vang hơn hở. Chúng tôi cũng thấy các con cháu và bà con trong gia đình hay tin Hội Thánh xây nhà cho cha mẹ hay anh em của họ, kể ít người nhiều đã gửi tiền, góp công chung lo để ngôi nhà người thân được tươi tắn và rộng rãi hơn. Chúng tôi có xem bảng thống kê về những đóng góp của cộng đồng, và thật sự vui khi thấy những căn nhà khởi đầu xây dựng với số tiền 8 triệu và 20 mét vuông gạch men lót nền. Nhưng sau đó khi tổng kết, có nhà đã được xây với số tiền 10 triệu đồng, có nhà 12 triệu, và cũng có nhà trên 20 triệu đồng. Thật là một ngạc nhiên lớn! Chúng tôi chuẩn bị để kỷ niệm công cuộc xây cất nhà này trong một buổi lễ cảm tạ Chúa và tổng kết dự án tại nhà thờ Tiên Thủy vào ngày 10 tháng 6, 2007. Chúng tôi sẽ tặng mỗi nhà một tấm bảng

ghi: “Nhà Xây Với Sự Trợ Giúp của Hội Thánh Tin Lành Việt Nam (Miền Nam),” với ý nghĩ rằng Hội Thánh đã góp phần khởi đầu cho dự án, và sau đó đã khích lệ nhiều người từ cộng đồng đóng góp thêm để dự án được mở rộng và các căn nhà được xây hoàn chỉnh và lớn hơn dự tính ban đầu.

Chúng tôi cũng thấy cơ hội để mở rộng dự án xây nhà cho người nghèo đến các tỉnh khác. Còn rất nhiều tín hữu và đồng bào chưa có nhà ở, vẫn còn sống tạm trong các lều bạt hay trong các mái lá đơn sơ. Bên cạnh đó cũng có nhiều người đầy từ tâm và sẵn lòng góp phần vào dự án trợ giúp các gia đình nghèo. Chúng tôi tự hỏi mình có thể làm gì để thành chiếc cầu nối cho những tấm lòng đang muốn chia sẻ và những gia đình đang cần sự giúp đỡ? Chúng tôi tin có nhiều người đang muốn làm một điều gì đó cho người nghèo nhưng chưa tìm được cơ hội hay phương cách thích hợp với hoàn cảnh của mình để thể hiện ra. Tình yêu thương trong lòng các con cái Chúa được un đúc đến lúc sẽ vỡ oà, để tấm lòng được tươi vui và dành thêm chỗ cho những ơn mới từ Chúa tràn vào. Lời Chúa khẳng định rằng, “*Ai nhuần gọi, chính người đó sẽ được nhuần gọi*” và “*ai cho kẻ nghèo là cho Đức Giê-hô-va vay mượn.*”

Việc xây nhà đã được tiến hành và hoàn tất vượt hơn sự mong ước của chúng tôi. Các Ban quản lý ở địa phương đã làm việc quá sức mình để giúp cho các tín hữu và

đồng bào nghèo có căn nhà sớm nhất để ở. Chúng tôi phải lo việc tổng kết dự án để tổng hợp các số liệu về tài chánh, về số lượng nhà, về sự đóng cụ thể của cộng đồng và tập hợp các thông tin và hình ảnh về dự án.

Bước đầu là một buổi họp giữa Ủy Ban Y-Tế & Xã Hội Tổng Liên Hội (UBYTXHTLH) với các Ban quản lý xây nhà của 11 Hội Thánh địa phương ngày 27/5/2007. Chúng tôi gửi cho mỗi Ban quản lý biểu mẫu thống kê các nhà đã được xây dựng, mỗi nhà có kèm theo một tờ giấy khổ A4 (21cm x 30cm) đính kèm hình căn nhà trước khi xây dựng và sau khi xây dựng.

Sau khi có Biểu thống kê chi tiết từng nhà với họ và tên, số người trong mỗi gia đình, số tiền được trợ giúp ban đầu của dự án, số tiền, vật liệu và nhân công do gia đình, bà con, chính quyền, hàng xóm, các ân nhân khác và HT địa phương giúp, sau cùng là cột ghi tổng giá trị căn nhà. Biểu tiếp theo là Biểu tổng hợp với các yêu cầu cung cấp thông tin về địa điểm dự án, ban quản lý, tổng số tiền của dự án, tổng số nhà, các ý kiến phản hồi của các gia đình được trợ giúp xây nhà, của HT địa phương, của cộng đồng gồm chính quyền, bà con và xóm giềng, hàng cuối là ý kiến của Ban quản lý dự án. Chúng tôi mong muốn qua các biểu mẫu này sẽ có được các thông tin cơ bản về dự án, về nỗ lực của gia đình, sự đóng góp của HT địa phương, của cộng đồng, và những

ý kiến từ nhiều phía để có thể có cái nhìn chung về dự án từ khi bắt đầu đến khi kết thúc. Nhờ đó sẽ có thêm các bài học và kinh nghiệm để có thể tổ chức tốt hơn trong tương lai, và cũng qua đó hy vọng giúp anh chị em trong các ban Quản lý địa phương làm quen với công tác tổ chức và quản lý một dự án của Hội Thánh mình, để sau này họ cũng có thể áp dụng và phát triển.

Buổi họp tổng kết diễn ra trong không khí sôi nổi khi mỗi Ban có dịp trình bày về công tác của mình, về các kết quả của dự án đối với các gia đình, cộng đồng và HT địa phương. Lần lượt đại diện các Ban quản lý báo cho mọi người về công việc của Ban mình và nói lên suy nghĩ cùng ý kiến của nhiều người mà họ nghe được. Điểm chung là mọi người đều được khích lệ góp phần phục vụ Chúa qua các việc lành cụ thể. Các tín hữu trong các HT đều hết sức vui mừng vì ơn Chúa đã ban cho HT có cơ hội giúp đỡ người nghèo giữa vòng các tín hữu cũng như đồng bào trong khu vực lân cận. Điều chính Hội Thánh ước ao nhưng chưa có khả năng thực hiện, nay đã có thể làm điều Chúa muốn. Các tín hữu trong các HT kinh nghiệm niềm vui òa vỡ của người lâu nay bị đè nén, sự đè nén của người mong ước làm việc lành theo lời Chúa dạy, nhưng lúng túng vì khả năng hạn hẹp không thể nào làm điều gì lớn như mong muốn. Từ bây giờ anh chị em tín hữu ở các khu vực này có

thể tiếp xúc với cộng đồng với tâm trạng mới, vừa thấy hào hứng vừa vui vì có được sự đón nhận với thái độ cởi mở và thân thiện hơn.

Có một Mục sư chia sẻ rằng trong thời gian dài ông cảm thấy lẩn tránh trong sự giao tiếp với các cơ quan công quyền, và các cơ quan ấy cũng thấy điều tương tự. Nay qua dự án xây nhà tình thương, khi cả hai bên có dịp cùng lo cho người nghèo, mỗi bên đều có sự thay đổi các ý nghĩ về nhau và mối quan hệ đã được cải thiện hơn trước. Một thành viên Ban quản lý tuổi đã ngoài 60 tâm tình rằng chúng tôi chưa bao giờ thấy vui mừng như hiện nay khi HT có thể giúp cho nhiều tín hữu và đồng bào có nhà chắc chắn để ở. Trong ba tháng qua, ngày nào ông cũng đi đến hơn 10 căn nhà nằm cách xa nhau đang được xây để xem thử có thiếu thợ, thiếu vật tư hay có nhu cầu gì hầu kịp thời đáp ứng. Ông đã bị sụt mất 2 ký lô nhưng thật quá vui và cảm ơn Chúa. Chúng tôi đã từng ngồi sau xe gắn máy của ông đi theo những con hẻm nhỏ, những bờ mương hẹp quanh co, những con đường đất chỉ vừa vận một chiếc xe gắn máy lọt qua để có thể đến được những căn nhà nằm sâu trong các vườn cây, bởi đó chúng tôi hiểu được phần nào những vất vả của ông cũng như các thành viên khác.

Một Mục sư khác cũng thuật lại: chính quyền địa phương đã nói với ông rằng HTTL đã thật sự sống phúc âm trong lòng dân tộc, đúng

như Hiến chương của HT đã nêu. Trong buổi lễ trao tặng 3 nhà tình thương cho đồng bào trong địa bàn của HT ông quản nhiệm, chính quyền địa phương đã có nhiều lời nói tốt đẹp về sự đóng góp của HT Tin Lành cho cộng đồng. Người dân láng giềng trong xóm cũng nói: “người Tin Lành khi giúp xây nhà không chỉ giúp tiền mà còn giúp công và chăm nom cho căn nhà cho đến khi hoàn tất, thật là tâm tình tốt ít có”.

### **Lễ Cảm Tạ Chúa và Tổng Kết Dự Án Xây Nhà Tình Bến Tre**

Ngày lễ tổng kết Dự án 10/6/2007 được tổ chức tại nhà thờ Tin Lành chi hội Tiên Thủy, tỉnh Bến Tre. Ngôi giáo đường sơn màu trắng khang trang được xây trong khuôn viên rộng, từ xa có thể thấy tháp chuông với đỉnh nhọn và cao. Tuy rộng và cao nhưng kiến trúc nhà thờ trông giản dị và hiền hòa, không tạo cách biệt đối với người dân trong khu vực.

Khi chúng tôi đến, đã có nhiều người lớn nhỏ ngồi khắp nơi trên bãi cỏ và các ghé đá. Trong nhà các chị đang khẩn trương chia quà vào vào các túi ny lông màu vàng. Chúng tôi thật vui vì nhiều ân nhân khi được tin có buổi lễ Cảm tạ và Tổng kết xây nhà cho người nghèo này đã sẵn lòng giúp cho các món quà khác nhau. Có công ty cho bánh, có người gửi tiền nhờ mua 150 thùng mì ăn liền loại ngon nhất, có công ty giúp chúng tôi dầu gội đầu. Có người dù hết sức bận rộn

nhưng tự mình đi chợ tìm mua các đồ chơi cho 200 trẻ em, cô cứ đắn đo mãi không biết mua đồ chơi gì để trẻ em 3 đến 14 tuổi cũng có thể chơi được? Cuối cùng cô cũng chọn được loại quà ưng ý là trò chơi ráp hình bằng những khối nhựa vuông, rồi cô cho đựng vào hai bao tải lớn. Cô còn mua thêm bàn chải đánh răng cũng là món quà mà trẻ em tuổi nào cũng dùng được. Chúng tôi nghĩ đó cũng là sự tinh tế của một người khi cho ai vật gì cũng suy nghĩ liệu cái mình cho có đem lại lợi ích cho người nhận không. Đối với đồ chơi cho trẻ em lại càng phải chú ý hơn nữa. Chúng tôi nhận được 1.000 tập học sinh và những túi hạt giống như hạt cải, hạt bí đao, khổ qua... Những món quà để tặng cho 250 người lớn và 200 trẻ em trong dịp này trông cũng phong phú và thật nhiều ý nghĩa.

Buổi lễ bắt đầu lúc 2 giờ chiều, tất cả mọi người kể cả trẻ em đều vào trong nhà thờ dự lễ. Trời bên ngoài nắng hanh, lại đứng gió và thật nóng nực nhưng ai nấy đều không để ý mấy, cùng chăm chú theo dõi tất cả các tiết mục của buổi lễ. Nhiều trẻ em lần đầu đến nhà thờ nhưng vẫn giữ yên lặng lắng nghe, có nhiều gia đình cũng lần đầu tiên dự một buổi lễ như thế này ở nhà thờ Tin Lành. Lúc đầu cũng thấy lo không biết “lễ” của Hội Thánh Tin Lành như thế nào? Làm thế nào để làm theo được? Và họ ngạc nhiên khi nghe nói đến chữ “lễ” nhưng kỳ thực

đây chỉ là một buổi sinh hoạt thờ phượng Chúa giản dị, dễ hiểu. Tất cả đều dùng tiếng Việt phổ thông ai cũng nghe và hiểu được. Người dự được dịp hát một vài bài ca ngợi Chúa, cũng có các ban hát của lứa tuổi thanh niên và chính Ban quản lý dự án cũng tham gia hát một bài, và hôm nay còn có những bài hát và múa do các cháu thiếu nhi trình bày thật sống động vui tươi.

Trong Lễ cảm tạ Chúa và tổng kết này, Mục Sư Thái Phước Trường, Hội trưởng HTTL VN (MN) đã đến dự ngay từ đầu và giảng Kinh Thánh trong thư I Giăng 3: 23 “Thượng Đế dạy chúng ta phải tin Danh Con Ngài là Chúa Cứu Thế Giê-xu và yêu thương lẫn nhau”(Bản diễn ý), MS nhấn mạnh đến hai chữ “Tin’ và chữ “yêu thương”. Đức Chúa Trời yêu thương nhân loại nên đã ban Chúa Cứu Thế Giê-xu đến trên đất này để người nào tin Danh Chúa Cứu Thế thì được sự sống vĩnh cửu. Chỉ có một Đấng Cứu Thế, nên mọi người cần đặt niềm tin nơi Ngài. Ngài là Chúa của tình thương, trong những ngày đi giảng đạo, Ngài đã bày tỏ lòng thương xót đến đoàn dân, vì họ cùng khốn không có người dẫn dắt, Ngài cũng đã quan tâm đến cuộc sống thường nhật của mỗi người, Ngài đã chữa cho kẻ mù được sáng, kẻ câm nói được, kẻ bại xụi đứng dậy mà đi... thậm chí Ngài còn kêu kẻ chết để được sống lại. Điều quan trọng hơn là qua các phép lạ bày tỏ tình thương đó, Ngài mời gọi mọi người đến

với Ngài để được sự chữa lành tâm linh, ban cho sự cứu rỗi vĩnh cửu. Những điều Chúa dạy còn có khía cạnh thực tế: người tin Chúa Cứu thế cần phải bày tỏ niềm tin qua tình yêu thương lẫn nhau, phải yêu thương anh chị em trong Hội Thánh và yêu thương những người chung quanh trong cộng đồng. Tin Chúa và yêu thương nhau là hai điều không thể tách rời... MS cũng bày tỏ niềm vui khi HT đã có thể bày tỏ tình yêu của Chúa qua việc xây các nhà tình thương cho tín hữu và đồng bào nghèo, hơn 100 căn nhà đã được xây dựng nói lên tình thương và mối quan tâm của HT đối với các con cái Chúa và đồng bào, MS mong rằng mọi người cần lưu ý hơn nữa đến căn nhà đời đời trên thiên đàng vinh hiển. Mọi người cần tin Chúa và sống yêu thương như lời Chúa dạy để khi Chúa trở lại thế giới này, Ngài sẽ đón tiếp vào nhà đời đời sẵn dành cho kẻ tin Danh Ngài. Chúng tôi hi vọng những lời giảng mạnh mẽ đầy nhiệt thành của MS Hội trưởng sẽ đem lại nhiều dạy dỗ cho các tín hữu và giúp cho hàng trăm đồng bào tham dự trong buổi lễ sẽ có nhiều suy nghĩ và sự đáp ứng trong một ngày không xa.

Trong buổi lễ, mỗi gia đình cũng được tặng bằng nhà để ghi nhớ ngày hoàn thành căn nhà mới, cũng có dịp tặng quà kỷ niệm đến các ân nhân và các thành viên Ban quản lý, lời cảm ơn của MS Trưởng ban Đại diện HT tỉnh Bến Tre và lời trình bày về nguyên do dự án

và những ghi nhận trong quá trình thực hiện dự án của Ủy Ban YTXH TLH.

### **Tổng hợp về dự án và những ghi nhận về sự đóng góp của cộng đồng**

Để mọi người có cái nhìn tổng thể về sự khởi đầu và diễn tiến của dự án cùng sự góp phần của Hội Thánh và cộng đồng, UBYTXH đã có bài tường trình và nói lên suy nghĩ của mình trong buổi lễ. Sau đây là trích đoạn nội dung bài phát biểu trong buổi lễ Cảm Tạ Chúa và Tổng Kết Dự Án Xây Nhà Cho Người Nghèo tại tỉnh Bến Tre tổ chức ngày 10 tháng 6, 2007 tại nhà thờ Tiên Thủy.

“Ủy Ban Y-Tế Xã Hội của Tổng Liên Hội (miền Nam), là cánh tay hoạt động từ thiện của Hội Thánh, được giao phó nhiệm vụ tổ chức và thực hiện các công tác thiện nguyện nhằm hỗ trợ, giúp đỡ tín hữu cũng như đồng bào trong cảnh khó khăn. Chúng tôi tự gây quỹ để tài trợ các chương trình từ thiện thông qua sự dâng hiến của tín hữu trong và ngoài nước, cũng như kêu gọi lòng hảo tâm của các ân nhân và sự hỗ trợ của chính quyền. Những công tác đã và đang thực hiện bao gồm cứu trợ, khám bệnh phát thuốc miễn phí cho người nghèo ở vùng sâu, vùng xa, trợ giúp sửa nhà, làm giếng nước, xây nhà vệ sinh, tặng bình lọc nước cho các hộ nghèo, tặng xe lăn tay cho người khuyết tật, gây cho người khiếm thị, trợ giúp học tập để đưa

trở trở lại học đường... Trong năm nay, 2007, chúng tôi có 14 dự án từ thiện khác nhau đang được thực hiện.

Trở lại với chương trình xây nhà cho người nghèo tại hai tỉnh Bến Tre và Bà-rịa- Vũng Tàu. Khởi phát chương trình này là do bão Durian ngày 5/12/2006 đã gây thiệt hại nặng nề cho hai tỉnh Bến Tre và Bà Rịa-Vũng Tàu. Ngay sau trận bão, chúng tôi đã cử người đến hai tỉnh để tìm hiểu thực tế và sau đó vận động rộng rãi giữa vòng Hội Thánh và các ân nhân để gây quỹ cứu trợ. Tại Bến Tre đã có 3 đợt thăm viếng và cứu trợ của Tổng Liên Hội và UBYTXH vào tháng 12/06 và tháng 1/2007.

Qua các đợt thăm viếng và cứu trợ này, bên cạnh việc chứng kiến cảnh tàn phá của bão Durian, chúng tôi cũng đã nhìn thấy những căn nhà xiêu vẹo, mái lá, vách lá, nền đất của những xóm dân nằm sau mặt lộ, sâu trong các vườn cây... dù không bị bão tàn phá, nhưng nhà cửa quá đơn sơ và tạm bợ, nhiều gia đình đông người, nhiều cụ già đang sống trong những chòi lá, lều bạt tạm thời không đủ che mưa tránh nắng, nhiều tín hữu và đồng bào thật hết sức khó khăn trong việc vừa kiếm sống hằng ngày vừa phải lo cho chỗ ở, và nếu không có sự trợ giúp ban đầu thì họ khó có thể dựng được ngôi nhà mà hằng ngày họ mơ ước. Chúng tôi đã có một đợt trợ giúp 30 gia đình mỗi gia đình 5 triệu đồng để dựng lại nhà sau trận bão Durian,

mà sau 2 tháng các gia đình này vẫn còn sống trong các các lều và những căn nhà sơ sài.

Những gì được mục kích khiến chúng tôi thấy không những phải có kinh phí lớn hơn mà còn phải tổ chức và quản lý sao cho việc giúp đỡ hữu hiệu, đến nơi đến chốn để thêm nhiều gia đình nghèo có chỗ ở chắc chắn dù nhà họ không nằm trong diện bị bão tàn phá. Cảm ơn Chúa, chúng tôi đã tìm được kinh phí để xúc tiến dự án xây nhà với số lượng lớn hơn và chương trình qui mô hơn.

Đầu tháng 3 chúng tôi họp lại với Ban Đại diện Hội Thánh Tin Lành tỉnh Bến Tre, và các Ban quản lý xây nhà các Hội Thánh địa phương để đúc kết danh sách và bàn thảo làm thế nào để có thể xây được 60 căn nhà, trong đó 30 căn nhà cho tín hữu và 30 căn cho đồng bào với kinh phí 8 triệu đồng/căn. Thật là một thách thức lớn vì ít nhất phải có 12 triệu mới có thể xây nổi một căn nhà 25m2 có mái bằng tôn, vách xây gạch, nền lát xi măng. Chúng tôi bàn nhau phải cố gắng làm cho được mái tôn và vách gạch, còn nền nhà gia đình nào có điều kiện thì làm, không thì chừa lại làm sau. Chúng tôi cũng đề nghị khuyến khích các tín hữu và bà con trong các gia đình tham gia vào dự án tùy theo thì giờ và khả năng để góp phần cho căn nhà được rộng hơn, tươi mát hơn.

Chúng tôi rất vui khi thấy sự đóng góp của các gia đình và cộng đồng thật hết sức nhiệt tình và hiệu

quả. Chính quyền địa phương cũng tạo điều kiện cho việc xây cất và cũng dành một số kinh phí để giúp cho một số gia đình trong địa bàn của xã mình. Chúng tôi không thấy gia đình nào ỷ lại về sự trợ giúp, nhưng tất cả cùng dốc lòng dốc sức góp phần xây nhà với tiến độ thật nhanh. Có chị ở Bình Đại đầu ở trong cảnh một mình nuôi hai con mọn, khi được trợ giúp xây nhà đã đi mót đá ở các nền nhà khác đang bỏ đi để về làm nền nhà cho mình hầu tiết kiệm tiền làm các hạng mục khác. Chúng tôi đặc biệt nhận được sự giúp đỡ của Công ty gạch men Mỹ Đức, đã tặng cho dự án 2.000m<sup>2</sup> gạch men chính phẩm cao cấp. Khi gửi thư xin giúp gạch cho dự án xây nhà này, chúng tôi chỉ mong được giúp một phần với gạch loại 2 thì cũng là vui lắm rồi, nhưng Công ty Mỹ Đức đã làm quá điều chúng tôi mong đợi. Thật là một sự trợ giúp giá trị và nghĩa cử đáng quý. Xin cảm ơn ban Giám Đốc và các viên chức của Công ty Mỹ Đức.

Chúng tôi cũng được sự trợ giúp của công ty Hàn quốc Orion Food Vina về sự gửi tặng các gia đình và trẻ em nghèo một lượng lớn bánh cao cấp do nhà máy của công ty sản xuất. Món quà bất ngờ này làm cho các gia đình, các trẻ em và cả các Ban Quản lý dự án thấy được khích lệ và thú vị. Xin cảm ơn Công ty Orion Food Vina.

Chúng tôi cũng đã nhận sự khích lệ và góp phần của nhiều ân nhân tại các HTTL ở Bến Tre cũng như các nơi khác, và dự án

dần dà mở rộng từ 60 căn tăng lên 80 căn, rồi 100 căn, và đến hôm nay chúng tôi tổng kết dự án với 110 căn nhà, phần lớn đã được xây xong, chỉ còn một vài căn làm sau đang hoàn tất. Tổng kinh phí vừa tiền mặt vừa vật liệu mà HT trợ giúp cho 110 gia đình là 1 tỷ đồng, chính quyền địa phương, gia đình, bà con, tín hữu của các HT đã góp thêm hơn 800 triệu đồng. Tổng giá trị các căn nhà lên tới hơn 1,8 tỷ đồng, tính ra trung bình mỗi căn nhà có giá trị trên dưới 15 triệu đồng. Đối với chúng tôi đó là con số đáng ngạc nhiên, vì chúng tôi khởi đầu với kinh phí 500 triệu đồng, nhưng khi kết thúc, tổng dự án có giá trị tới hơn 3 lần số ban đầu. Chúng tôi thật cảm ơn Chúa đã cho chúng tôi được dự phần với HT, tín hữu, chính quyền cùng bà con ở Bến Tre và các ân nhân trong việc giúp cho những gia đình nghèo có nhà chắc chắn để ở trước mùa mưa năm nay. Chúng tôi xem việc chúng tôi làm như một trách nhiệm mà Chúa giao phó để bày tỏ Chúa là Đức Chúa Trời yêu thương, Ngài quan tâm đến mọi người, nhất là những người nghèo. Chúng tôi cũng nghĩ rằng những công việc vừa qua như sự khích lệ về mối quan tâm lẫn nhau trong HT và cộng đồng, và quả thật, tín hữu và đồng bào ở Bến Tre thật đầy lòng nhân ái, đã rất sẵn lòng góp phần giúp đỡ lẫn nhau, từ tiền bạc, vật liệu đến công lao động.

Để thực hiện dự án này, công

khó nhiều nhất là các tín hữu trong Ban Quản lý dự án của các hội thánh địa phương, với sự cố vấn, hướng dẫn của quý MS quản nhiệm, của ban Đại diện HTTL tỉnh Bến Tre. Quý vị đã hết sức vất vả trong 3 tháng qua để tới lui thăm viếng, tổ chức việc mua sắm vật tư, tìm thợ, hiệp với các gia đình hoàn thành các căn nhà một cách tốt nhất có thể được. Không có quý vị chúng tôi không thể làm gì được cho tín hữu và đồng bào nơi đây. Xin Chúa ban lại sức khỏe và thêm ơn trên quý vị để tiếp tục làm những việc lành được Chúa giao phó.

Chúng tôi nhân Lễ Cảm tạ Chúa và Tổng Kết Dự Án, xin bày tỏ lòng tri ân đến quý ân nhân ở gần cũng như ở xa. Chúng tôi tin rằng quý vị sẽ vui và an tâm vì sự góp phần của quý vị đã hoàn toàn đến được đúng người cần giúp, và sự trợ giúp của quý vị đã đem lại nhiều lợi ích và niềm vui cho năm sáu trăm người trong 110 gia đình ở Bến Tre trong thời gian dài lâu, nhiều năm tháng tới. Tôi tin rằng hàng ngày mỗi khi ra vào, trở về những căn nhà này, những gia đình này sẽ cảm nhận được phước lành và tình thương của Đức Chúa Trời thể hiện qua Hội Thánh Ngài. Lời Chúa trong Kinh Thánh dạy rằng “*ai giúp kẻ nghèo là cho Chúa*

*vay mượn.*” Xin Chúa ban tràn ngập phước lành trên quý vị. Mục vụ thể hiện tình thương còn lâu dài, chúng tôi rất mong được quý vị ở đây cũng như nhiều nơi khác tin tưởng và cộng tác để cùng nhau tiếp tục góp phần cho một xã hội đầy tình thương, hạnh phúc và phát triển.

Chúng tôi cũng cảm ơn các cấp chính quyền trong tỉnh đã tạo mọi điều kiện thuận lợi để dự án được thực hiện đến khi hoàn tất. Chúng tôi thấy nhiều địa phương đã tận tình hỗ trợ và khích lệ các Ban quản lý chi hội trong khi tổ chức xây nhà.

Chúng tôi đặc biệt cảm ơn các gia đình chúng tôi đến để thực hiện dự án. Chúng tôi học được nơi quý vị lòng kiên nhẫn, sức chịu đựng, lòng tự trọng dù còn trong cảnh nghèo khó. Cảm ơn quý vị cởi mở tâm lòng với chúng tôi mỗi lần có dịp tiếp chuyện với nhau. Xin Chúa là Đấng giàu lòng thương sẽ ban cho quý vị nhiều điều quý báu hơn, ban cho các gia đình sống khỏe mạnh, may mắn và phước hạnh trong căn nhà của mình.

Xin cảm ơn Quý vị đã theo dõi bài phát biểu này.

Trân trọng kính chào.

*Phạm Hữu Thiên,  
Trưởng Ban YTXH*



# Trách Nhiệm với Tuổi Trẻ

**T**uổi trẻ là rường cột của quốc gia, là tương lai của gia đình, là tiền đồ của Hội thánh, là nền tảng của đời người. Tuổi trẻ thế nào, cả đời người thế ấy. Nếu cho rằng tuổi trẻ thời nào cũng vậy, giản dị và dễ hiểu như mình ngày xưa, chúng ta dễ yên tâm cho thế là xong. Hết tre đến măng. *Tre già măng mọc*. Tre tàn măng lớn. Có gì phải bận tâm, phải tìm hiểu, bày vẽ cho thêm bận lòng, nhọc trí!

Tuổi trẻ ngày nay có những điểm trội hơn chúng ta nửa thế kỷ trước. Tuổi trẻ ngày nay có cơ hội đạt đến trình độ học vấn cao, hiểu biết nhiều, được đi đây đó, tiếp xúc nhiều hạng người, tiếp thu các ngành khoa học kỹ thuật hiện đại. Tuổi trẻ khá nhạy bén trong nhiều lãnh vực. Trong Hội Thánh, tuổi trẻ được nghiên cứu học hỏi Lời Chúa với niềm tin yêu ngày một tăng trưởng. Khi phụ huynh đánh giá tuổi trẻ chưa đúng mức, hoặc không chính xác có thể dẫn đến lầm lẫn đáng tiếc.

Với thanh niên này, ta nghĩ là một người trẻ tiêu biểu, sức lực phi thường. Với hai bàn tay không, y đã nhân danh Chúa xé đôi một con sư tử như xé một chiên con. Nhưng cũng chính y đã thất bại nhục nhã trên đầu gối của một thiếu phụ vô tìn, đến nỗi đầu tóc bị cao khô, mất hết sức lực, bị móc hai mắt. Bản thân đau khổ nhục nhã. Danh Chúa bị gièm chê giữa dân ngoại không thờ kính Chúa.

Một thanh niên khác - đạo mạo trong bộ áo lễ. Hằng ngày ra vào Đền thánh, phụ cha già trong việc thờ phượng Chúa. Ai ngờ chính anh em y lại có tánh nết quái gở, lòng dạ gian tà làm ô danh Chúa, gây vấp phạm cho tuyển dân Đức Chúa Trời và Rương Giao Ước thánh bị dân ngoại cướp mất.

Một thiếu nhi thơ ấu "*phục vụ Đức Giê-hô-va*" tại Đền Thánh, nhưng không bị ảnh hưởng xấu của các con trai thầy tế lễ, đã lắng nghe tiếng Chúa giữa đêm khuya, "*Xin hãy phán, kẻ tôi tớ Ngài đang nghe!*" Cậu trở nên nhà lãnh đạo Y-sơ-ra-ên, thành công và ảnh hưởng tốt đẹp giữa tuyển dân của Chúa. Bí quyết nào? Nhờ Mẹ hiền dâng cậu cho

Đức Giê-hô-va khi cậu vừa dứt sữa.

Một thanh niên khác, tưởng như hư hỏng khi xưng xưng trong chiếc áo nhiều màu sắc sỡ. Y thuật chuyện chiêm bao như kiêu ngạo, phạm thượng. Nhưng y không hư hỏng. Y tốt từ miệng lưỡi đến lòng dạ, từ khi trẻ tuổi đến lúc già nua, khi ở trong gia đình đến lúc làm thân nô lệ nơi xứ người. Khi là một tù nhân bị vu oan, cho đến khi lên làm tế tướng của một nước lớn. Dù bị ganh ghét vì hiểu lầm, bị cám dỗ nặng nề, bị vu oan trắng trợn, bị kẻ thọ ân quên lãng. Tuổi trẻ y gian nan không thiếu, quyền lực có thừa. Được vậy, vì y biết Chúa, tin Chúa, kính mến Chúa và thuận phục thánh ý trong mọi hoàn cảnh.

*Ôn cố để tri tân* – để sẵn sàng và khách quan duyệt lại quan điểm của mình đối với tuổi trẻ. Để bức màn thành kiến không thành hình, không che khuất mắt ta với tuổi trẻ – là con em chúng ta.

*“Con hơn cha, nhà có phước.”* Con cháu hơn ta về học vấn, kính Chúa, yêu nước, thương người thì thật là điều vui mừng tạ ơn Chúa. Hãnh diện cho gia đình và vinh Danh Chúa biết bao!

Nếu con cháu chỉ hơn ta về phương diện tiêu cực, làm đau buồn gia đình, tổn thương Danh Chúa? Ta cần chân thành đối diện với Chúa và Lời Chúa – xem ta thiếu sót, lầm lỡ chỗ nào! Ông bà cha mẹ có thể là gương sáng quý báu, cũng có thể là hòn đá đau thương, vấp chân tuổi trẻ. Tuổi trẻ nên hay hư tùy thuộc vào sự quan tâm của chúng ta nhiều hay ít. Truyền thống gia đình Việt nam có nhiều giá trị bền vững cần dạy dỗ nhắc nhở tuổi trẻ luôn. Cha mẹ cần học Lời Chúa, thực hành và nhắc nhở con cháu. Điều cha mẹ không làm được trong lời nói và việc làm thì Chúa làm được. Lời Chúa có khả năng thay đổi, tẩy sạch, bẻ trách, sửa trị, dạy dỗ, dẫn đường chỉ lối. Học Lời Chúa hằng ngày với con từ lúc con còn bé thơ - để Lời Chúa trở thành một nếp sống ý nghĩa, phước hạnh không rời.

Một điều quan trọng tối hậu mà cha mẹ cần làm là cầu nguyện cho con cháu, cho tuổi trẻ. Tuổi trẻ dễ bị cám dỗ và đầu hàng khi bị cám dỗ. Lời cầu nguyện của chúng ta góp phần đem lại một tuổi trẻ đắc thắng cho Chúa, cho cộng đồng và cho dân tộc. Hình ảnh đắc thắng, phước hạnh đó phải bắt đầu với mỗi gia đình, từng em bé thơ một.

Quý vị nhớ Môi-se - tuổi già - cầu nguyện cho tuổi trẻ Giô-suê đang chiến đấu cho đến lúc chiến thắng? Một gương mẫu sáng chói, một hình ảnh tuyệt vời! Cầu nguyện nói lên lòng quan tâm đồng hành của cha mẹ, giới lãnh đạo, và tuổi già - giữa vòng tuổi trẻ - đang sống tại Quê Mẹ hay ở hải ngoại hôm nay. Amen.

*Mục Sư Hưu Trí Hồ Xuân Phong*

# Sinh hoạt Giáo Hạt



## Hội Đồng Giáo Hạt Lần thứ 33

Hội Đồng Giáo Hạt được tổ chức tại Pacific Lutheran University, Tacoma, Washington, từ chiều thứ Sáu 27/6 đến tối thứ Ba 1/7/2008.



Ca Đoàn Hội Thánh Seattle, Washington

**“Chiếu Sáng Như Đuốc Trong Thế Gian”** là chủ đề của Hội Đồng với câu gốc: *“...hầu cho anh em ở giữa dòng đời hung ác ngang ngược, được nên con cái của Đức Chúa Trời, không vít, không tì, không chỗ trách được, lại giữa dòng đời đó,*



Ca Đoàn Hội Thánh Lynnwood, Washington

giữ lấy đạo sự sống, chiếu sáng như đuốc trong thế gian” (Phi-líp 2:15).

Bắt đầu với Hội Đồng Cầu Nguyện lúc 19:30 tối thứ Sáu. Mục sư Huỳnh Văn Linh rao giảng lời Chúa qua sứ điệp: “Buồn Rầu Theo Ý Muốn Chúa”. Các



Mục Sư Nguyễn Văn Nghĩa



Mục Sư Trần Thiện Minh



MS Nguyễn Thanh Phiến

không khí tươi mới thỏa nguyện trong giờ ca ngợi Chúa.

đại biểu và tôi con Chúa đã thiết tha cầu nguyện cho công việc Chúa khắp nơi và cho Hội Đồng trong những ngày tới. Giờ tỉnh nguyện mỗi sáng sớm thật phước hạnh, với các sứ điệp Lời Chúa từ các tông đồ Chúa trong Ban Chấp Hành Giáo

Hạt: Mục Sư Nguyễn Văn Nghĩa, Mục sư Hồ Hiếu Hạ, Mục Sư Nguyễn Thanh Phiến, Mục Sư Trần Thiện Minh.



Mục Sư Hồ Hiếu Hạ



Ca Đoàn Hội Thánh Kent, Washington



Mục Sư Huỳnh Văn Linh

Lễ Khai Mạc sáng thứ Bảy có hơn 1,200 người tham dự (không kể mục vụ Anh ngữ dành cho thanh thiếu niên và nhi đồng họp riêng).

Mục sư GHT Nguyễn Anh Tài ôn



Hội Đồng Ca Ngợi Chúa



Mục Sư Nguyễn Anh Tài, GHT

lại những ơn phước Chúa trong năm qua và tuyên bố khai mạc Hội đồng lần thứ 33, trong Danh Ba Ngôi Đức Chúa Trời.



Mục Sư Soper & Mục Sư Hồ Thế Nhân

Mục Sư John Soper, Phó Hội Trưởng Tổng Hội C&MA qua sự thông dịch của Mục Sư Hồ Thế Nhân, Phụ Tá GHT, đã rao giảng Lời Chúa trong Lễ Khai Mạc, với đề tài: *“Tất Cả Chỉ Hướng Về Chúa Giê-xu”* (*It's All About Jesus*); trong Lễ Thờ Phụng Chúa Nhật 29/6, với đề tài *“Ông Vĩnh Cửu”* (*Mr. Eternity*), khích lệ

tôi con Chúa sống cho sự vĩnh cửu vì biết mình sẽ trình diện trước tòa án Đấng Christ để được Chúa ban thưởng.



Trình Diện Các Sinh Viên Tốt Nghiệp

Lễ Kỷ Niệm 10 năm thành lập Thánh Kinh Thần Học Viện và Lễ Tốt Nghiệp lần thứ V, được tổ chức vào chiều Chúa Nhật. Mục Sư Soper rao giảng Lời Chúa với đề tài *“Phong Cách Lãnh Đạo của Chúa Giê-xu”* (*Jesus'*

Leadership Style). Có 34 sinh viên tốt nghiệp trong năm nay.



Các Sinh Viên Tốt Nghiệp Và Ban Giáo Sư



Đại Diện Các Hội Thánh Nhận Phần Thưởng Trường Chúa Nhật



Đại Diện Các Hội Thánh Nhận Phần Thưởng Chứng Đạo

Sau chương trình thờ phượng ngày Chúa Nhật là giờ các ban ngành tường trình hoạt động. Mục Sư Nguyễn Hoài Đức, Ủy Viên Trường

Chúa Nhật sau phần tường trình đã công bố ba Hội Thánh đạt thành tích cao nhất trong việc tham gia học Trường Chúa Nhật: North Atlanta, GA; Malden, MA; Phoenix, AZ. Mục Sư Dương Đình Nguyễn, Ủy viên



Chứng Đạo, tường trình công tác chứng đạo của các Hội Thánh và công bố ba Hội Thánh đạt thành tích cao nhất trong mục vụ chứng đạo: Living Way, GA; Ấn Điển, CA; Rockdale, GA. Mục Sư GHT đã trao tặng giải thưởng Trường Chúa Nhật cũng như Chứng Đạo cho các Hội Thánh trên.



Thiếu Niên & Thiếu Nhi HT Seattle

lời kêu gọi của Mục Sư Hồ Hiếu Hạ, có 12 người bước lên dâng cuộc đời mình cho Chúa. Mục Sư Giáo Hạt Trưởng đã cầu nguyện cho những ông bà anh chị em này được Chúa hướng dẫn và giữ lời hứa nguyện.

Hội Đồng cũng dành hai ngày thứ Hai và thứ Ba để họp hành



Mục Sư Nguyễn Thủ

chánh. Có 240 đại biểu tham dự, để bầu cử Ban Chấp Hành Giáo Hạt, tham gia thảo luận và biểu quyết các đề nghị của Ủy Ban Tu chính nội qui.

Lễ Tấn Phong Mục Sư được cử hành vào tối thứ Hai 30/6 cho 6 vị: Mục Sư NC Nguyễn Văn Chấn, Quản Nhiệm Hội Thánh Apple Valley, CA; MSNC Nguyễn Khoan Hồng, Quản Nhiệm HT Kent, WA;

MSNC Hồ Đức Hưng, Quản Nhiệm HT Tacoma, WA; Mục Sư NC Nguyễn Khắc Phước, Phụ Tá MS, HT Northshore, CA; MSNC Nguyễn Phúc Tần, Quản Nhiệm HT Amarillo, TX; và MSNC Vũ Văn Yên, Quản Nhiệm HT York, PA. Mục Sư Nguyễn Thủ trong bài giảng trao trách nhiệm “*Gương Chấn Chiên*” dựa trên Phúc Âm Giảng 10:1-18 đã khích lệ các



Hội Đồng Thẩm Định và Tấn Phong



Đặt Tay Cầu Nguyện Cho Các Tân Mục Sư

tôi con Chúa theo gương Chúa Giê-xu là người chẵn chiên chân chính, là người chẵn chiên chân tình và là người chẵn chân thật.



Tân Ban Chấp Hành Giáo Hạt

Các Đại biểu Hội Đồng cũng đã bầu tân Ban Chấp Hành Giáo Hạt. Kết quả như sau: Giáo Hạt Trưởng: Mục Sư Nguyễn Anh Tài (chưa mãn nhiệm); Thư Ký: Mục Sư Lê Vĩnh Thạch, đắc cử nhiệm kỳ 4 năm, (2008-2012); Thủ Quỹ: Mục Sư Hồ



Thế Nhân, đắc cử nhiệm kỳ hai năm (2008-2010); Nghị Viên: Mục Sư Hồ Hiếu Hạ, đắc cử, nhiệm kỳ 4 năm (2008-2012); Mục Sư Nguyễn Thanh Phiên, đắc cử nhiệm kỳ 4 năm (2008-2012); Mục Sư Nguyễn Văn Nghĩa, đắc cử nhiệm kỳ hai năm (2008-2010); Truyền Đạo Lê Thị Hồng Ân, đắc cử nhiệm kỳ hai năm (2008-2010).



Mục Sư Dương Đình Nguyên

Lễ Bế Mạc vào tối thứ Ba 1/7, có trên 1.000 người tham dự. Mục Sư Văn Đài ban Tiệc Thánh. Mục Sư Dương Đình Nguyên giảng lời Chúa với đề tài: “Vai Trò Ngọn Đuốc Chúa Giao”, dựa trên Ê-sai 60:1-3. Nhắc nhở con dân Chúa phải (1) giảng và sống theo tinh thần tín lý thuần chánh của Đạo Đức Chúa Trời, (2) Dấy lên và lòe sáng ra một đời sống thánh khiết: Con dân Chúa được tự do nhưng phải có đời sống thánh khiết trong sạch không tì vết. (3) Dấy lên



Trình Diện Tân BCH Giáo Hạt & BCH Các Đoàn

và sáng lòe ra qua tổ chức Hội Thánh: Hội Thánh Chúa phải trật tự, trên dưới và dân chủ như Hội thánh đầu tiên mới làm vinh hiển danh Chúa.

Mục Sư Giáo Hạt Trưởng Nguyễn Anh Tài thi hành nghi thức bế mạc. Các tân Ban chấp hành: Giáo Hạt, Đoàn Phụ Nữ, Đoàn Nam Giới

và Đoàn Thanh Niên trình diện trước Hội Đồng, Mục Sư Tôn Thất Bình được mời cầu nguyện. Mục Sư Giáo Hạt Trưởng có lời cảm ơn Ban Tổ Chức Hội Đồng và cầu nguyện chúc phước. Hội Đồng bế mạc lúc 22:00 cùng ngày đầy phước hạnh và niềm vui trong Chúa.

*Viết theo biên bản HDGH*

### **Đoàn Phụ Nữ**

Hội Đồng Đoàn lần thứ 32, với chủ đề “*Đồng Hành Với Chúa - Niềm Vui Hay Gánh Nặng?*” được tổ chức vào chiều và tối thứ Bảy ngày 28/6/2008, câu gốc trong Ma-thi-ơ 11:28-30. Buổi chiều, Hội Đồng được



Mục Sư Nguyễn Đăng Minh

nghe lời Chúa qua diễn giả là Mục Sư Nguyễn Đăng Minh, nhắc nhở về vai trò quan trọng của Đức Thánh Linh trong hành trình của người tín đồ với Chúa. Buổi tối là chương trình thuyết trình với đề tài “*Làm Thế Nào Để Đồng Hành Với Chúa?*” với các thuyết trình viên: Bà Nguyễn Đăng Minh, bà Nguyễn Thị, bà Đặng Minh Trí. Quý bà được giúp đỡ những phương cách thực tế, hữu hiệu để có thể trung tín



Ban Chấp Hành Đoàn Phụ Nữ

đọc Kinh Thánh hằng ngày, giúp cho hành trình với Chúa là niềm vui. Các tài liệu này đều được phổ biến rộng rãi đến các Hội Thánh địa phương.

Ban Chấp Hành Đoàn Phụ Nữ như sau: Đoàn Trưởng: Bà Samuel Ông Hiền, chưa mãn nhiệm. Đoàn Phó: Bà Nguyễn Thị, Thư Ký: Bà Nguyễn Đăng Minh, Thủ Quỹ: Bà Đặng Minh Trí, Nghị Viên các vùng: Bà Hồ Hiếu Hạ, bà Nguyễn Thành Nguyên, bà Trần Văn Hạnh, bà Lê Văn Thanh, bà Khấu Anh Tuấn, bà Chế Anh Liệt, bà Lê Phước Thuận.

### **Đoàn Nam Giới**

Hội Đồng Đoàn Nam Giới cũng tổ chức vào chiều và tối 28/6, được Chúa ban phước rất nhiều. Diền giá là Mục Sư Lê Văn Thanh, Đoàn Trưởng. Hội Đồng cũng bầu Ban Chấp Hành Đoàn Nam Giới, kết quả như sau: Mục Sư Lê Văn Thanh, Đoàn Trưởng; Mục Sư Lê Phước Thiện, Đoàn Phó; Mục Sư Nguyễn Khắc Phước, Thư ký; Mục Sư Đoàn Ngọc Thạch, Thủ Quỹ; và Nghị viên các vùng: Mục Sư Châu An Phước,



Mục Sư Lê Văn Thanh



Hội Đồng Nam Giới

Mục Sư Quách Văn Trường, Mục Sư NC Nguyễn Văn Toàn, Ông Huỳnh Văn Phúc, Ông Hùng Jimmy Cao, Mục Sư Bùi Hữu Trí, Ông Thi P Krajian, Ông Trương Văn Hiền, Bác Sĩ Châu Ngọc Hiệp.

### **Thánh Kinh Thần Học Viện - Khóa Ngắn Hạn**

Khóa Ngắn Hạn Mùa Hè được tổ chức trong bốn tuần từ 2-26/6/2008. Có tất cả 64 sinh viên theo học, 6 trong số 24 sinh viên từ Việt Nam qua đã tốt nghiệp trong kỳ này. Gồm các môn học sau đây: Phương Pháp Nghiên Cứu Kinh Thánh (Mục Sư Hồ Thế Nhân), Nguyên Tắc Giải Kinh (Mục Sư Lê Vĩnh Thạch), Hội Thánh & Xã Hội (Mục Sư Nguyễn Hoàng Chính), Thờ Phụng (Mục Sư Nguyễn Thị), Giải Nghĩa Kinh Thánh (Mục Sư Sutherland và Mục Sư Hồ Thế Nhân), Khải Đạo (Mục Sư Trần Nghĩa), Thích Kinh Tân Ước (Mục Sư Sutherland và Mục Sư Hồ Thế Nhân).



Các Sinh Viên Khóa Ngắn Hạn Ca Ngợi Chúa

### **Trại Hè Thiếu Niên (VAYSE 2008)- Vietnamese Alliance Youth SouthEast**

Tạ ơn Chúa đã ban cho các bạn thiếu niên vùng Đông Nam có một kỳ trại thật phước hạnh vào dịp cuối tuần July 4th, tại Lake Swan Camp.



Thiếu Niên Tham Dự Trại



Tham Gia Trò Chơi Tập Thể

Có 44 trại sinh tham dự cùng với 22 anh chị thanh niên và phụ huynh. Trại sinh đã có những giờ phút chơi đùa vui thỏa và học hỏi lời Chúa qua các tô tở Chúa là Mục Sư Lê Vĩnh Thạch và Thầy Nguyễn Nhân Tâm qua chủ đề “Alive”. Các em ra về còn luyến tiếc những giờ phút thờ phượng Chúa, học hỏi Lời Chúa và sinh hoạt vui vẻ với các bạn.

*Mục Sư Nguyễn Thanh Phiên, Phân Đoàn Trưởng VAYSE*

## Hội Thánh Cộng Đồng Seattle, Washington - Bên Chân Núi Rainier

Núi Rainier vĩ đại và xinh đẹp, phủ đầy tuyết trắng, sừng sững giữa trời xanh. Dưới chân núi là rừng thông xanh bạt ngàn, những con đường ngoằn ngoèo, những dòng nước yên tĩnh xinh đẹp lạ thường. Tách



Tham Dự Trại Hè

nơi lý tưởng Hội Thánh Tin Lành Cộng-Đồng Seattle đã chọn để tổ chức trại trong ba ngày 11-13 tháng 7 vừa qua. Trại Hè đã trở thành sinh hoạt quen thuộc của Hội Thánh. Các tín hữu nô nức chuẩn bị, mời thân hữu và ai nấy đã không thất vọng.

Với chủ đề “Mối Thông Công Lành Mạnh”, trại tập trung vào mục đích xây dựng tình thân. Từ giờ ăn, đến giờ sinh hoạt, tất cả đều được thực hiện trong tinh thần tập thể. Hai đêm lửa trại thật đáng nhớ.

Dù mệt mỏi vì thức khuya, nhưng nhiều người vẫn dậy rất sớm để giữ giờ tĩnh nguyện. Không khí tĩnh lặng buổi sáng mới đẹp làm sao. Nhìn lớp sương mỏng trên mặt hồ yên tĩnh, hàng cây sừng sững, chúng tôi không thể cầm lòng, cùng cất cao tiếng hát “*Khi xem muôn vật do tay Thiên Chúa sáng tạo...*” Cuộc sống luôn dậy sóng, nhưng giây phút này, con dân của Chúa đều thầm tạ ơn Chúa vì sự bình an Ngài đã ban khi giao cuộc đời mình cho Ngài.

Chúa Nhật, cũng bắt đầu với giờ tĩnh nguyện. Tạ ơn Chúa đã cho

mình ra khỏi cuộc sống bận rộn để có những ngày yên tĩnh bên bờ hồ xinh đẹp thật là một kinh nghiệm thú vị.

Camp Lake View nằm dưới chân núi, bên bờ hồ rộng lớn, có hàng thông bao bọc. Thật là một



Các Tín Hữu Nhận Thánh Lễ Báp-tem

7 tân tín hữu nhận Thánh Lễ Báp-tem, dự tiệc thánh với Hội Thánh trong thờ phượng Chúa. Ai nấy cảm động khi thấy niềm vui rạng rỡ trên nét mặt các tân tín hữu.

Trại kết thúc sau bữa cơm trưa, mọi người luyến tiếc chia tay, hẹn nhau kỳ trại năm sau bên chân núi xinh đẹp này và hứa nguyện sẽ sống kết quả hơn cho Chúa.

*Mục Sư Nguyễn Hồng Quang / Quản Nhiệm*

### **Hội Thánh Washington DC**

Nhân dịp Lễ Từ Phụ 2008, Hội Thánh đã tổ chức một chương trình đặc



Ngày Từ Phụ



Các Em Tham Dự Thánh Kinh Mùa Hè

biệt dành cho quý ông. Diễn giả là Mục Sư James H. Livingston. Qua lời Chúa được ban phát, qua cảm nghĩ của đại diện các người con với quà tặng và chương trình thờ phượng

Chúa đặc biệt, các ông được khích lệ nhiều trong vai trò làm cha. Buổi nhóm kết thúc với bữa tiệc thịnh soạn do quý bà và các em khoản đãi.

Hội Thánh cũng tổ chức Thánh Kinh Mùa Hè dành cho các em từ 5 đến 17 tuổi, từ ngày 18-20/7/2008, có hơn 50 em tham dự, được chia làm 3 lớp. Các em được học lời Chúa, được tập hát, làm thủ công và tham gia các trò chơi lành mạnh do quý thầy cô hướng dẫn. Các phụ

huynh tham dự đều được khích lệ.

*Mục Sư Nguyễn Thiện Tín, Quản Nhiệm*

### **Hội Thánh Boston & Worcester, Massachusetts**

Trong hai ngày 26-27/7/2008, Hội Thánh Boston và Worcester, Massachusetts đã cùng tổ chức trại gia đình tại The Deering Center, New Hampshire. Cám ơn Chúa đã cho rất đông người tham dự. Hai Hội Thánh có cơ hội thông công, tận hưởng vẻ đẹp thiên nhiên, không



khí trong lành và đặc biệt được bồi linh qua hai bài chia xẻ của Mục Sư Dương Tấn Tài, Quản Nhiệm HT Worcester.

Ai nấy ra về luyến tiếc vì thời gian ngắn ngủi quá và mong ước sang năm sẽ tổ chức dài hơn.

### **Hội Thánh South Bay, California - Mừng 33 Năm Thành Lập**

Chúa Nhật 20/7/2008 là lễ mừng đúng 33 năm thành lập Hội Thánh Tin Lành South Bay (20/7/1975 – 20/7/2008). Thật là một ngày vui đặc biệt của con dân Chúa. Buổi lễ được tổ chức trong tinh thần biết ơn Chúa, ngoài các con cái Chúa còn có sự tham dự của nhiều cựu tín hữu và quan khách. Mục Sư Giáo Hạt Trưởng đã đến thăm và giảng dạy Lời Chúa với chủ đề “*Hãy Đứng Vững*” dựa trên Kinh Thánh Ê-phê-sô 6:10-20. Sứ điệp nhắc nhở con dân Chúa hãy đứng vững để gây dựng chính mình, để gây dựng Hội Thánh, đưa dất nhiều tội nhân đến với Chúa và đứng vững cho đến ngày Chúa trở lại.

Trong năm 2008, một số tín hữu vì lòng yêu mến Chúa đã dâng hiến rời rộng nên Hội Thánh có thể lột gạch lại tất cả các phòng sinh hoạt và thay ba cổng mới. Nhân dịp này Mục Sư Giáo Hạt Trưởng đã



Ca Đoàn Hội Thánh South Bay Tôn Vinh Chúa

thay cho Hội Thánh tặng quà lưu niệm cho những tín hữu đã tích cực xây dựng Hội Thánh trong năm qua. Buổi lễ kết thúc với bữa tiệc vui thân mật.

Kính xin quý tôn con Chúa gần xa cầu thay cho Hội Thánh South Bay, để Hội Thánh đạt nhiều kết quả hơn trong những năm tháng sắp đến. Chân thành cảm ơn.

*Mục Sư Nguyễn Hoàng Tuấn/ Quản Nhiệm*

### **Đoàn Thanh Niên - Đại Hội Thể Thao Tin Lành 2008**

Hơn 500 vận động viên và trên một ngàn ủng hộ viên từ 15 Hội thánh trong vùng nam California đã tập trung tại trường Đại Học Cộng Đồng



Ban Tổ Chức Đại Hội Thể Thao





Tham Dự Đêm Bế Mạc



Mục Sư H. Dale Burke

Long Beach, trong không khí vui tươi và hào hứng vào 2 cuối tuần tháng 7, là một ơn phước lớn Chúa ban cho các bạn trẻ và các Hội Thánh.

Nhân dịp 10 năm thành lập ban thể thao của Đoàn thanh niên Giáo Hạt, các anh em trong ban tổ chức đã nhờ ơn Chúa dốc đổ tâm lực thực hiện chương trình Đại Hội, và đặc biệt trong Lễ Bế Mạc, qua Mục sư H. Dale Burke, quản nhiệm First Evangelical Free Church of Fullerton. Mọi người cảm tạ Chúa đã ban phước cho Đại Hội Thể Thao qua các Mục Sư Jon Nitta, Mục sư Phan Trần Dũng, Mục sư Phạm Thanh Vũ, Mục sư Nguyễn Hoàng Chính

Bên cạnh các môn tranh tài truyền thống như bóng chuyền, bóng rổ, bóng bàn, quần vợt, điền kinh còn có thi Kinh Thánh và môn mới là thi học thuộc 4 đoạn Kinh Thánh dài trích trong Cựu Ước và Tân Ước.

Đại Hội Thể Thao không chỉ là cơ hội tranh tài, nhưng đó còn là



HT North San Diego Đạt Giải thưởng Phong Cách Thể Thao

ngày hội của hiệp một, của thức tỉnh tâm linh và biểu lộ tình thương trong Đấng Christ. Nếu tính hết các ván tranh tài mà mọi vận động viên phải tham gia trước hết là đọc lời Chúa và cầu nguyện thì có trên 300 lời cầu nguyện đã dâng lên nhân danh Chúa và trên 150 lần Lời Chúa đã được tuyên đọc. Như một kết quả, ngày càng có nhiều thân hữu biết Chúa qua Đại Hội và tiếp nhận Chúa qua các Hội Thánh địa phương.

Đây là mục vụ ngày càng lớn hơn và khó hơn cho những năm kế tiếp, khi thế hệ mới phát sinh nhiều nhu cầu mới. Dầu vậy, ban tổ chức vẫn không ngừng tuyển chọn và huấn luyện các bạn trẻ của thế hệ ngày mai tiếp tục sứ vụ này. Phương châm của Đại Hội Thể Thao là “không những chỉ thắng trong thi đấu nhưng cũng thắng trong nỗ lực đưa linh hồn lạc mất về cho Chúa Giê-xu” (Not only winning the game, but also winning people for Jesus).

*Nguyễn Xuân Quang, Đặc trách thể thao của Đoàn Thanh Niên*

### **Đoàn Thanh Niên - Trại Hè Thiếu Niên**

This year marks the 10 year anniversary of VAY's SoCal Summer Camp. 89 students and 43 staff came together at Verdugo Pines Bible Camp in Wrightwood to learn what it means to live “Inside Out.” Our theme was from Matthew 5:1-16. In this passage, Jesus teaches His disciples about what it means to follow Him; what life is like after repentance and commitment to the King. We thank God for using our speaker, Pastor Brad Mock from Atlanta to share God's Word with us as well as the 16 small group leaders who shared their lives with the students and made a life-long impact in the students' lives. Many of our staff members were



former campers who joined this ministry with a desire to help the students have the same type of experience with God that they had themselves.

We thank God for the support from our churches, parents and pastors. Please continue to pray for the campers and staff as we seek to follow God and “let our light shine before men.”

# *Phụ Nữ Trong Kinh Thánh*

## **Ê-xơ-tê** **Bà Hoàng Yêu Nước** **Bài 4**

*Qua Trang Phụ Nữ Trong Kinh Thánh kỳ trước chúng ta đã biết một số đặc điểm của nàng thiếu nữ Do-thái tên Ê-xơ-tê. Trong Thông Công số này, mời quý vị cùng xem lại những chi tiết Kinh Thánh ghi về Ê-xơ-tê để thấy chương trình của Chúa dành cho một thiếu nữ đẹp cả bề trong lẫn bề ngoài.*

### **Kết Quả Cuộc Tuyển Chọn Hoàng Hậu**

Trước khi nói về kết quả cuộc tuyển chọn hoàng hậu của vua A-suê-ru, chúng ta cần biết rằng, tiêu chuẩn và cách thức vị vua này áp dụng để chọn vợ, chọn người cho tước vị hoàng hậu là tiêu chuẩn không khôn ngoan và thiếu đạo đức. Điều này dễ hiểu vì A-suê-ru là ông vua ngoại giáo, không kính thờ Đức Chúa Trời, không biết điều răn và luật lệ của Ngài. Tiêu chuẩn chọn vợ của A-suê-ru không tốt đẹp vì trước hết, người ta đi tìm các thiếu nữ đồng trinh xinh đẹp, tiêu chuẩn duy nhất để chọn vợ

là sắc đẹp. Không những thế, những người đẹp này bị bắt đưa vào cung, dù có đồng ý hay không. Vào cung vua, họ phải chuẩn bị trong suốt một năm, sau đó mới được đưa vào gặp vua, theo cách thức Kinh Thánh mô tả như sau: “Họ vào châu vua như vậy: Phàm vật gì nàng muốn đem theo từ cung phi tần đến cung điện vua thì họ liền ban cho. Buổi tối thì nàng đi đến, còn sớm mai trở về hầu cung thứ nhì... Nàng không hề vào cung vua nữa, miễn là nàng đẹp ý vua, và được vua đòi tên mình” (Ê-xơ-tê 2:13, 14). Đây không phải là cách đứng đắn, đạo đức để chọn vợ mà chỉ là cách của những ông

vua ngày xưa, nhiều quyền uy, ích kỷ không nghĩ đến phúc lợi của người khác. Tuy nhiên, Đức Chúa Trời đã tế trị mọi việc để đem lại lợi ích cho con dân Ngài.

Khi các thiếu nữ lần lượt vào với vua A-suê-ru họ lo lắng, hồi hộp và cũng lo sợ nữa, vì không biết vua có thích mình, có sẽ chọn mình hay không. Trong khi đó, Ê-xơ-tê không có gì phải lo lắng hay sợ hãi, nàng biết cuộc đời mình ở trong tay Chúa, và tin rằng Chúa có chương trình tốt đẹp cho mình. Đó là lý do khiến nàng bình an, bình dị, không xem việc vào gặp vua là điều quan trọng, phải bận tâm quá nhiều. Kinh Thánh ghi: “Khi phiến Ê-xơ-tê ... đã đến để đi vào cùng vua, thì nàng chẳng cầu xin gì hết ... nhưng Ê-xơ-tê được ơn trước mặt mọi người thấy nàng” (2:15). Và kết quả là Ê-xơ-tê được vua chọn làm hoàng hậu. Ê-xơ-tê 2:16-18 ghi như sau: “Ấy vậy, Ê-xơ-tê được đưa đến cùng vua A-suê-ru trong cung vua, nhằm tháng mười (là tháng Tê-bết) năm thứ bảy đời người trị vì. Vua thương mến Ê-xơ-tê nhiều hơn các cung nữ khác, và nàng được ơn trước mặt vua hơn những người nữ đồng trình; vua đội mão triều thiên trên đầu nàng, và lập nàng làm hoàng hậu thế cho Vả-thi. Đoạn, vua bày một tiệc lớn đãi các quan trưởng và thần bộc mình, tức tiệc yến của

bà Ê-xơ-tê; vua rộng tha thuế cho các tỉnh, và ban thưởng xứng đáng theo bậc giàu sang của vua.” Mọi người thấy Ê-xơ-tê đều yêu mến nàng, và vua A-suê-ru, nhân vật chính trong cuộc thi tuyển hoàng hậu cũng yêu mến nàng. “Vua thương mến Ê-xơ-tê nhiều hơn các cung nữ khác, và nàng được ơn tại trước mặt vua hơn những nữ đồng trình.” Cuối cùng, kết quả cuộc thi tuyển hoàng hậu được công bố: “Vua đội mão triều thiên trên đầu Ê-xơ-tê và lập nàng làm hoàng hậu thế cho Vả-thi.” Ê-xơ-tê được chọn làm hoàng hậu đế quốc Ba-tư. Điều Ê-xơ-tê không tìm kiếm, không quan tâm, cũng không mơ ước đã được ban cho nàng.

Khi chúng ta đặt lòng tin nơi Chúa hoàn toàn như Ê-xơ-tê, chúng ta cũng sẽ bình thần, bằng lòng với hoàn cảnh hiện tại, chấp nhận diện mạo, vóc dáng của mình, không tìm kiếm vinh hoa phú quý hay giàu sang của đời, không lo lắng cho ngày mai, lúc đó Chúa không những ban cho chúng ta điều chúng ta cần nhưng sẽ ban cho chúng ta điều tốt nhất. Chúa Giê-xu dạy: “Nhưng trước hết hãy tìm kiếm Nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài, thì Ngài sẽ cho thêm các người mọi điều ấy nữa” (Ma-thi-ơ 6:33). Lời Chúa cũng dạy: “Mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa

Trời” (Rô-ma 8:28). Nếu chúng ta kính yêu Chúa, sống theo lời Chúa dạy, chúng ta không phải lo lắng, bon chen trong cuộc sống vì biết rằng mọi sự có Chúa lo toan, Ngài sẽ ban điều tốt nhất cho những người yêu mến Chúa và có đời sống đẹp lòng Ngài.

### **Lý Do Khiến Ê-Xơ-Tê Được Chọn Làm Hoàng Hậu**

Có hai lý do khiến Ê-xơ-tê được chọn làm hoàng hậu.

*Lý do 1: Vì đó là chương trình Chúa dành cho đời sống Ê-xơ-tê*

Ê-xơ-tê không mơ ước, không tìm kiếm địa vị cao trọng trong hoàng cung nhưng mọi việc đã xảy ra theo sự sắp đặt của Đức Chúa Trời Toàn Năng, Ê-xơ-tê chỉ là người được Chúa dùng trong thời điểm của Chúa và trong chương trình lớn lao của Ngài. Khi các thiếu nữ lần lượt vào với vua A-suê-ru họ lo lắng, hồi hộp và cũng lo sợ nữa. Họ mong ước được vua chọn làm hoàng hậu nhưng không biết mình có điều gì không vừa lòng vua? v.v... Trong khi đó, chúng ta tin rằng Ê-xơ-tê không có gì phải lo lắng. Nàng tin rằng đời sống mình ở trong tay Chúa và Chúa có chương trình tốt đẹp cho mình. Dù được làm hoàng hậu hay không, tất cả là do Chúa định. Ê-xơ-tê biết

mình là con dân của Chúa, Chúa sẽ dẫn dắt cuộc đời mình nên nàng không lo lắng, sợ hãi. Đó là lý do khiến nàng bình an, bình dị, không xem việc vào châu vua là điều quan trọng, phải bận tâm quá nhiều. Nếu có lòng nhờ cậy Chúa như Ê-xơ-tê, chúng ta cũng không lo điều gì sẽ xảy đến cho mình ngày mai, vì biết rằng cuộc đời chúng ta ở trong tay Chúa. Theo lời Kinh Thánh dạy, nếu chúng ta kính yêu Chúa, vâng lời Chúa và thuận phục dưới sự dẫn dắt của Chúa, mọi sự trong đời sống sẽ hiệp lại để đem ích lợi và ơn phước cho chúng ta. Chúng ta không có gì phải lo lắng vì biết rằng Chúa có chương trình tốt đẹp cho chúng ta và Ngài luôn ban điều tốt nhất, theo ý Ngài, cho những người yêu mến Ngài.

*Lý do 2: Vẻ đẹp bề trong của Ê-xơ-tê khiến nàng được cảm tình của vua*

Ê-xơ-tê khác hẳn những thiếu nữ được đem vào cung lúc đó, nàng bình dị, đơn sơ, không chú trọng vẻ đẹp bên ngoài, nàng cũng không đòi hỏi thêm điều gì để làm tôn vẻ đẹp bên ngoài của mình. Nhưng vẻ đẹp bề trong, vẻ đẹp trong tâm tính đã khiến nàng nổi bật và thu hút sự chú ý của mọi người. Lúc mới vào cung vua, Ê-xơ-tê “đẹp lòng Hê-gai và được ơn trước mặt

người.” Với những người làm việc trong cung, Kinh Thánh ghi: “Ê-xơ-tê được ơn trước mặt mọi người thấy nàng.” Với vua A-suê-ru Kinh Thánh ghi: “Vua thương mến Ê-xơ-tê nhiều hơn các cung nữ khác, và nàng được ơn tại trước mặt vua hơn những nữ đồng trinh.” Đặc điểm của Ê-xơ-tê mà chúng ta thấy qua các câu Kinh Thánh trên là: nàng đẹp lòng mọi người nhìn thấy hay tiếp cận với nàng. Trong một cuộc tranh đua gay gắt và khó khăn như thế, nàng Ê-xơ-tê không phải ganh đua hay tranh giành gì cả nhưng nàng đã thắng. Ê-xơ-tê chỉ làm một điều là sống nhân từ, dịu dàng, tử tế với mọi người. Nàng không màu mè phô trương, không mưu đồ tính toán, nàng thành thật với chính mình và mọi người, biểu lộ vẻ đẹp trong sáng và chân thật trong tâm tính của mình. Vẻ đẹp bề ngoài của Ê-xơ-tê đã nổi bật giữa những màu mè của sơn phấn, nữ trang và sự thu hút của các thiếu nữ khác.

Có người diễn tả đặc tính này của Ê-xơ-tê như sau: “Nàng là người vui vẻ, dễ mến và có một sức thu hút lạ lùng. Dù người chung quanh phải ganh đua với Ê-xơ-tê, họ không thể ghét nàng. Trong chỗ ganh đua đó nàng vẫn được lòng tất cả mọi người.” Đây là điều chúng ta cần chú ý. Khi chúng ta có đời sống đẹp lòng

Chúa; nhân từ, dịu dàng với mọi người, không ai có thể ghét chúng ta. Dù nếu có một người nào vô cớ ghét chúng ta, Chúa sẽ bênh vực chúng ta. Châm Ngôn 16:7 nói lên chân lý này: “Khi tánh hạnh của người nào đẹp lòng Đức Giê-hô-va, thì Ngài cũng khiến các thù nghịch người ở hòa thuận với người.” Chúng ta không cố gắng làm đẹp lòng người nhưng khi chúng ta làm đẹp lòng Chúa bằng cách vâng theo Lời Chúa dạy, chúng ta sẽ tự nhiên được đẹp lòng người chung quanh.

### **Những Sự Việc Xảy Ra Sau Khi Ê-xơ-tê Lên Ngôi Hoàng Hậu**

*1. Mạc-đô-chê có công lớn nhưng không được ban thưởng*

Ê-xơ-tê 2:21-3:1 ghi như sau: “Vào thời ấy, khi Mạc-đô-chê làm việc tại triều đình, Bích-than và Thê-rết, hai thái giám của vua, thuộc đội vệ binh canh gác ngưỡng cửa, oán giận vua A-suê-ru và mưu đồ ám hại vua. Biết được tin này, Mạc-đô-chê báo cho hoàng hậu Ê-xơ-tê, và Ê-xơ-tê lấy danh nghĩa của Mạc-đô-chê tâu lên vua. Sau khi điều tra và thấy đúng như vậy, cả hai thái giám đều bị treo cổ. Biến cố này được ghi vào sách Sử Biên Niên, theo lệnh vua. Cách ít lâu, vua A-suê-ru thăng chức cho Ha-man, con Ha-mê-đa-tha, thuộc dòng dõi A-sát; vua cất nhắc ông

lên giữ chức vụ cao hơn tất cả các quan chức trong triều” (*Bản Dịch Mới*). Sau khi Ê-xơ-tê lên ngôi hoàng hậu một thời gian thì trong cung có hai quan thái giám âm mưu ám sát vua, Mạc-đô-chê, cha nuôi của Ê-xơ-tê lúc đó đang làm việc trong hoàng cung nên biết được âm mưu của hai viên thái giám. Ông nói với hoàng hậu Ê-xơ-tê, và bà trình tâu lên vua. Vua A-suê-ru cho người điều tra mọi việc thì thấy đúng là có hai người âm mưu giết ông, và vì thế hai viên thái giám liền can liền bị án tử hình. Sự việc này được ghi lại trong sách sử. Mạc-đô-chê có công lớn trong việc cứu vua A-suê-ru khỏi chết nhưng ông không được ban thưởng gì cả. Trái lại, người được ban thưởng là Ha-man, một vị quan trong triều. Ha-man được vua ban cho chức cao nhất trong triều, tương tự như chức thượng thư vậy.

## *2. Ha-man thù ghét Mạc-đô-chê và muốn tiêu diệt người Do-thái*

Ê-xơ-tê chương 3 ghi: “Hết thấy triều thần của vua tại triều đình đều quỳ xuống và cúi lạy trước mặt Ha-man, vì vua đã ra lệnh như vậy. Nhưng Mạc-đô-chê không quỳ xuống cũng không cúi lạy. Các triều thần của vua tại triều đình hỏi Mạc-đô-chê: “Sao ông không

tuân lệnh vua?” Sau khi họ nhắc ông ngày này qua ngày kia, ông vẫn không nghe theo họ, họ liền tâu trình với Ha-man để xem lý của Mạc-đô-chê có vững hay không, vì ông có nói cho họ biết ông là người Do-thái. Khi thấy Mạc-đô-chê không chịu quỳ xuống, cũng không cúi sắp trước mặt mình, Ha-man tức giận vô cùng. Nhưng Ha-man khinh thường việc giết hại một mình Mạc-đô-chê nên ông lập mưu tiêu diệt tất cả người Do-thái, là dân tộc của Mạc-đô-chê, trên toàn đế quốc vua A-suê-ru” (Ê-xơ-tê 3:2-6 Bản Dịch Mới).

Từ khi Ha-man được thăng chức, đứng đầu tất cả các quan trong triều đình, mọi người ra vào cổng cung điện đều phải cúi lạy ông. Riêng Mạc-đô-chê, cha nuôi của hoàng hậu Ê-xơ-tê, không chịu cúi lạy vì biết Ha-man không phải là người tốt. Hơn nữa, người Do-thái chỉ cúi lạy một mình Đức Chúa Trời mà thôi. Về phần Ha-man, vốn là người kiêu ngạo, khi thấy Mạc-đô-chê ra vào cổng cung điện hằng ngày mà không cúi lạy mình, ông ta rất bức tức, ông không thể chấp nhận thái độ khinh thường của Mạc-đô-chê. Từ đó Ha-man căm thù và tìm cách hại Mạc-đô-chê. Khi biết Mạc-đô-chê là người Do-thái, thuộc nhóm người đang sống lưu đày trong đế quốc Ba-tư, Ha-man bảo rằng giết Mạc-

đô-chê là điều quá nhỏ, ông ta muốn trừng phạt Mạc-đô-chê cách xứng đáng hơn, đó là ông muốn giết tất cả người Do-thái đang sống trong nước Ba-tư. Ha-man căm thù và muốn tiêu diệt người Do-thái chỉ vì Mạc-đô-chê không quỳ lạy trước mặt ông. Chi tiết này cho thấy Ha-man là một con người nguy hiểm và tàn ác. Dám có ý định tiêu diệt cả một dân tộc chỉ vì lòng kiêu ngạo không được thỏa mãn.

### *3. Âm mưu của Ha-man và phản ứng của vua A-suê-ru*

Như đã nói, Ha-man là con người kiêu ngạo, tàn ác và rất thâm độc. Để đạt được ý định tàn ác của mình, ông ta nịnh vua A-suê-ru và vu khống người Do-thái, mục đích để vua A-suê-ru thấy người Do-thái là đám dân nguy hiểm, cần phải trừ khử. Vì vua này từ trước đến nay chỉ nghe lời các nịnh thần chung quanh nên khi Ha-man nói, ông ta đồng ý ngay. Nhất là khi Ha-man hứa sẽ đem bạc dâng vào trong kho hoàng cung, vua A-suê-ru liền cho phép Ha-man ra lệnh tiêu diệt tất cả người Do-thái đang sống trong vương quốc Phe-rơ-sơ, tức là Ba-tư. Ông không cần biết người Do-thái là nhóm người nào và điều Ha-man nói có đúng sự thật hay không. Chúng ta biết những điều này dựa vào những chi tiết Kinh Thánh ghi lại như sau: “Ha-

man tâu với vua A-suê-ru rằng: ‘Có một dân tộc tàn ác, rải rác ra giữa các dân tộc trong những tỉnh của nước vua: Luật pháp của chúng nó khác hơn luật pháp của các dân tộc khác, lại chúng nó cũng không tuân theo luật pháp của vua, dung chúng nó chẳng tiện cho vua. Nếu điều đó vừa ý vua, khá giáng chiếu chỉ truyền tuyệt diệt chúng nó đi, rồi tôi sẽ cân mười ngàn ta-lăng bạc pho vào tay những quan đốc tư để đem vào kho vua.’ Vua bèn cởi chiếc nhẫn khỏi tay mình, trao cho Ha-man, kẻ cừ địch dân Giu-đa. Vua nói với Ha-man: Bạc đã ban cho người, dân sự cũng phó cho người, để làm điều chi mặc ý người” (Ê-xơ-tê 3:8-11). Ngày xưa, mạng lệnh hay chiếu chỉ nào có đóng dấu ấn nhẫn vua đều có hiệu lực và mọi người dân trong nước phải tuân hành. Được phép của vua A-suê-ru, Ha-man liền nhân danh vua, truyền chiếu chỉ ra các tỉnh trong nước rằng vào ngày 13 tháng 12, tức là khoảng 12 tháng kể từ ngày ra chiếu chỉ, các dân tộc trong đế quốc Ba-tư phải tiêu diệt tất cả người Do-thái trong cộng đồng của mình, kể cả người già cả, trẻ con, đàn bà; và cũng được quyền cướp đoạt tài sản của họ. Đây thật là một lệnh truyền vô cùng tàn ác đối với đám người cô thế, vô tội.



#### 4. *Lệnh truyền của Ha-man và phản ứng của dân chúng*

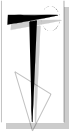
Ê-xơ-tê 3:12-15 ghi: “Tháng giêng, ngày mười ba, thì đòi những thầy thư ký của vua đến, rồi tùy theo mọi điều Ha-man truyền dặn, người ta nhân danh vua A-suê-ru viết chiếu chỉ cho các quan trấn thủ của vua, cho các quan cai quản mỗi tỉnh và cho trưởng tộc của mỗi dân tộc, tỉnh nào dùng chữ nấy, dân tộc nào theo thổ âm nấy. Đoạn họ lấy nhẫn của vua mà đóng ấn. Rồi họ gửi các thư bởi lính trạm cho các tỉnh của vua, dạy dạy biểu rằng nhằm ngày 13 tháng 12, tức là tháng A-đa, phải trừ diệt, giết chết và làm cho hư mất hết thảy dân Giu-đa trong một ngày đó, bất luận người già kẻ trẻ, con nhỏ hay là đàn bà, và cướp giựt tài sản chúng nó. Để cho chiếu chỉ được tuyên bố trong mỗi tỉnh, có bản sao lục đem rao cho các dân tộc biết, hầu cho mọi người đều sẵn sàng trong ngày đó. Các lính trạm vâng lệnh vua vội vàng đi ra. Chiếu chỉ này cũng truyền ra tại kinh đô Su-sơ. Đoạn vua và Ha-man ngồi lại uống rượu, còn thành Su-sơ đều hoảng kinh.”

Sau khi được vua đồng ý và ban cho chiếc nhẫn ấn chứng, tức là

cho phép, Ha-man đã thi hành ngay âm mưu thâm độc của mình. Ông ta viết chiếu chỉ bằng nhiều thứ tiếng, đóng dấu ấn của vua và gửi đến cho các quan các cấp, trong các tỉnh lớn nhỏ, không sót một nơi nào. Tháng giêng ông ta ra lệnh và đến tháng 12 thì mọi người phải thi hành, ông cho dân chúng mười một tháng để có đủ thời gian chuẩn bị chu đáo cho mưu đồ tàn ác của mình. Người ta không những được phép giết người Do-thái nhưng cũng được phép cướp hết tài sản của họ, tàn ác nhất là các cụ già, các em nhỏ và những phụ nữ yếu đuối không làm hại ai cũng không được tha. Câu cuối của phân đoạn Kinh Thánh trên nói lên tấm lòng chai đá, thiếu nhân từ của vua quan ngày xưa: “Đoạn vua và Ha-man ngồi lại uống rượu.” Ngồi lại uống rượu với nhau nói lên thái độ ung dung, thoải mái, không một chút khó chịu hoặc áy náy sau khi truyền ra một chiếu chỉ tiêu diệt cả triệu người vô tội! Thật là những con người không lương tri, không tình thương. Trong khi đó dân chúng trong cả kinh thành đều hoảng kinh trước lệnh của vua (còn tiếp)

*Minh N. Thi*

# Bài Học Với Ông Ngoại



Tôi vẫn nhớ mãi một kỷ niệm với ông ngoại, xảy ra vào dịp đến thăm ông tại nông trại ở Kansas, dù khi ấy tôi chỉ mới sáu tuổi. Hôm ấy, ông đưa tôi cái xô nhỏ, bảo đi nhặt hạt pecan về ăn. Pecan là thứ tôi thích nhất, hạt to cỡ ngón tay cái người lớn! Tôi chăm chỉ lượm hết hạt này đến hạt khác, khi có gió hạt rơi xuống nhiều hơn, tôi lại lượm lấy lượm để. Công tác tôi hí hửng nhận lúc đầu, tưởng rằng vui hóa ra thật vất vả! Tôi nỗ lực cũng khá lâu rồi mà chưa được lấy nửa xô, nhưng không dám bỏ cuộc vì sợ ông Ngoại buồn.

Đang vất vả với công tác ông Ngoại giao thì một chú sóc nhỏ đằng xa khiến tôi phải chú ý. Chú sóc nâu đang bới đất, tôi ngạc nhiên thấy nó lấy miệng ngậm hạt pecan rồi treo cái cây gần đó và biến mất. Chập sau nó lại xuất hiện, ngậm một hạt khác rồi biến mất sau thân cây, quan sát vài lần, tôi hiểu ra nó giấu hạt pecan vào một chỗ nào đó trên cây. Tôi thích thú thấy mình đã khám phá được một điều bí mật! Tôi len lén bò đến gần, leo lên cây, nhìn vào chỗ con sóc biến mất. Trước mắt tôi là một bọng cây đầy ắp pecan, những hạt nâu vàng vô cùng hấp dẫn! Thế là trúng mánh rồi! Tôi thò tay hốt hết cho vào xô hí hửng xách về.

Vừa thấy Ngoại đang ngồi trên thềm lấy bắp cho gà ăn, tôi la to: “Ông Ngoại ơi, coi nè!” rồi chìa xô pecan ra. Ngoại tròn xoe mắt: “Giỏi quá, sao cháu lượm được nhiều vậy?” Tôi kể ông nghe thành tích đạt được ra sao? Kể xong, tôi cười hể hả!

Ngoại khen tôi biết quan sát, biết nhận ra thói quen của con sóc. Nhưng rồi, điều ông làm sau đó khiến tôi vô cùng ngạc nhiên: Một tay ông đưa cái xô lại cho tôi, một tay ông nhẹ nhàng choàng vai tôi, ôn tồn nói: “Con sóc đó đã chịu khó lượm pecan để dành thức ăn cho mùa Đông sắp tới. Thế mà bây giờ nó chẳng còn một hạt nào, tội nghiệp nó quá! Cháu có biết đến mùa Đông lạnh lẽo, nó sẽ đói bụng dữ lắm không?” Tôi thành thật trả lời: “Cháu không biết.” Ông gật đầu chậm rãi tiếp: “Ông biết cháu không biết, nhưng cháu cần nhớ rằng, một người tốt không bao giờ lấy của người khác làm của mình, người tốt không “ăn trộm” công khó của người khác. Mình phải đối xử công bình với mọi vật Chúa tạo nên, dù nó chỉ là con sóc.” Bỗng đứng tôi thấy mình rỗng tuếch như cái bọng trên cây. Hình ảnh con sóc bị đói không rời tâm trí. Tôi biết việc mình phải là gì! Tôi lững thững xách cái xô đầy pecan ấy trở lại chỗ cũ, leo lên, trút hết vào bọng cây những hạt pecan tôi đã lấy của sóc, luôn cả những hạt do chính tay tôi nhặt được.

Tối hôm ấy, tôi nhớ mình chẳng có một hạt pecan ngon ngọt nào để ăn, nhưng cảm nhận lòng mình no đủ, ngọt ngào, thanh thản. Đó chính là sự thỏa nguyện khi mình làm được một việc đúng.



*Al Estep, Vancouver, Washington  
Guideposts Feb/08  
Thy Hương chuyển ngữ*



# Tâm Vấn Cơ Đốc Hữu Hiệu

## Effective Christian Counseling

LTS. *Tâm Vấn Cơ Đốc Hữu Hiệu* của Gary R Collins và Paul B. Lam được khởi đăng từ Thông Công 190. Tiến sĩ Gary Collins nguyên là giáo sư tâm lý tại chủng viện Trinity Evangelical Divinity School, hiện là chủ tịch Liên Hiệp Cơ Đốc Tâm Vấn Quốc Tế và là tác giả của hơn 50 cuốn sách về tâm lý và tâm vấn. Tiến sĩ Paul B. Lâm là bác sĩ tâm lý có văn phòng tại Denver, Colorado. Thông thạo tiếng Anh, Hoa và Việt, ông có những chương trình Tư Vấn Đời Sống (Life Coaching) qua điện thoại, hướng dẫn những chương trình tham luận về hôn nhân và gia đình, huấn luyện tâm vấn tại các hội thánh và hội đồng.

### Chương Bốn Tiến Trình Tâm Vấn Cơ-đốc (tiếp theo)

#### **Giai Đoạn Định Mục Tiêu (GD -2)**

Nhiều thế kỷ trước, vua Đa-vít bày tỏ thái độ kinh ngạc về việc Đức Chúa Trời quan tâm thật sâu sắc cả đến ý tưởng và những lo lắng của những loài Ngài sáng tạo khi ông viết trong Thi-thiên 139: 14, “Tôi ca ngợi Chúa, vì Chúa đã sáng

tạo tôi cách đáng sợ lạ lùng.”

Hầu hết các nhà tâm vấn đều thấy ngay đối tượng của mình “được tạo dựng rất đáng sợ lạ lùng,” với cá tính phức hợp và những lối suy tưởng nhiều khê, phức tạp. Không một con người nào có khả năng hiểu hết về người khác, chỉ

với sự trợ giúp của Chúa, nhà tâm vấn mới có thể khởi sự hiểu được đối tượng, và cũng chỉ với sự trợ giúp từ trên cao nhà tâm vấn mới có thể giúp được người có nan đề.

Tuy nhiên điều quan trọng là chúng ta thực hành mục vụ tâm vấn trong tinh thần cầu nguyện và thái độ khiêm nhu. Cầu nguyện cho đối tượng và cho tiến trình tâm vấn trước và sau mỗi buổi gặp mặt sẽ giúp ích rất nhiều. Cũng có nhiều nhà tâm vấn thường cầu nguyện thậm ngay trong giờ trao đổi.

Với sự trợ giúp của Chúa và sau khi đã cẩn thận lắng nghe và tìm hiểu, bạn có thể dần dần xác định được nan đề cần giải quyết. Đôi khi bạn có thể khám phá ngay nan đề sau vài phút trao đổi, nhưng cũng có lúc phải mất nhiều tuần bạn mới có thể biết đối tượng đang bị điều gì dần vật. Cũng có những tình huống nhà tâm vấn không hoàn toàn hiểu nan đề đã phát triển như thế nào, nhưng nếu bạn có thể hình dung khá rõ nan đề là gì, bạn vẫn có thể giúp người cần tâm vấn đạt được giải pháp.

Những người mới bước vào lãnh vực tâm vấn thường lo lắng khi thấy mình không nhanh chóng tìm được cách giải quyết nan đề của đối tượng. Tâm trạng này phản ánh ý tưởng cho rằng nhà tâm vấn phải là người có câu trả lời và công tác tâm vấn giống như mối quan hệ giữa bác sĩ với bệnh

nhân, qua đó bệnh nhân kê khai mọi triệu chứng và bác sĩ đưa ra phương thức trị liệu.

Trong lãnh vực tâm vấn, tiến trình không giống như thế, mà thông thường là người có nhu cầu mô tả chi tiết nan đề của mình rồi cả người đó và nhà tâm vấn cùng hợp lực tìm giải pháp. Vì khách quan, lại được trang bị, có nhiều kinh nghiệm và sáng suốt cho nên nhà tâm vấn có thể nghĩ đến những điều và những việc khả thi mà người có nan đề chưa bao giờ để tâm. Người cần tâm vấn có thể cũng phải nhìn thẳng vào những thái độ tội lỗi và chủ bại, là nguyên nhân gây ra nan đề. Cả hai cũng có thể thảo luận, tìm hiểu xem điều gì trong quá khứ đã gây ra nan đề và tìm phương giải quyết trong hiện tại. Có thể cũng cần phải xét cả những áp lực của hoàn cảnh như những khó khăn trong gia đình hay những bất ổn chính trị gây căng thẳng, làm nan đề trầm trọng hơn.

Khi cả nhà tâm vấn và đối tượng cùng hiểu rõ tình hình, thấy nan đề đã được đối phó như thế nào trong quá khứ – thành công hay chưa thành công, và rồi sẽ phải giải quyết như thế nào trong tương lai để được hữu hiệu hơn. Cả nhà tâm vấn và người được tâm vấn cần suy tìm những loại giải pháp khả thi và chọn mục tiêu cho việc giải quyết nan đề.

Mục tiêu mơ hồ thường không hữu ích cho quá trình tâm vấn.

Nếu một cặp vợ chồng có nan đề hôn nhân và mục tiêu giải quyết là “để sống thuận thảo hơn,” thì không lâu họ sẽ thấy mục tiêu đó quá mơ hồ, không giúp họ tìm được phương hướng giải quyết. Tiến trình sẽ hữu hiệu hơn nếu tìm được những mục tiêu rõ ràng cụ thể. Thí dụ như họ quyết định mỗi ngày khen tặng nhau một lần hay cố gắng lắng nghe nhau trong năm phút. Đây có vẻ là những mục tiêu nhỏ nhoi, nhưng lại rất cụ thể, dễ thực hiện, cũng dễ thấy họ có đạt được hay không.

Một số nhà tâm vấn khích lệ người cần tâm vấn lập một bảng liệt kê những hành động có thể làm để thay đổi thái độ và tác phong. Ấn định cách thức và thời gian những mục tiêu này phải hoàn hành rồi xin Đức Chúa Trời giúp người đó thực hiện để đạt mục tiêu trong khoảng thời gian giữa các buổi họp tâm vấn.

### **Giai Đoạn Hành Động Theo Giải Pháp (GD-3)**

Có bao giờ bạn từng quyết định sẽ thay đổi tác phong như thế nào đó nhưng rồi lại thấy mình không bao giờ khởi sự hành động đạt mục tiêu. Hầu hết chúng ta từng biết có những người ghiền thuốc lá quyết định bỏ, nhưng vẫn cứ tiếp tục hút nhiều năm sau rồi mới thực sự thôi.

Nhà tâm vấn cũng thường gặp những tình huống tương tự. Một

người có nan đề đã thảo luận và quyết định nhiều giải pháp, nhưng cứ lần nữa, trì hoãn hành động. Đây không phải là điều khó hiểu. Nghĩ đến những ý hướng tốt rất dễ, nhưng quyết định hành động để đạt đến mục tiêu thường khó hơn nhiều. Vì vậy thách thức của nhà tâm vấn là làm sao khích lệ người đó hành động hoặc chấp nhận, giúp người đó cố gắng làm lại mỗi khi thất bại hay đề nghị biện pháp mới mỗi khi giải pháp cũ không kết quả và thường xuyên hướng dẫn trong quá trình người đó thực hành giải pháp.

Đôi khi có tình huống nhà tâm vấn thấy không thể thay đổi mà chỉ có thể chấp nhận hay thích ứng, thí dụ như trong trường hợp một phụ nữ chồng chết thì hiển nhiên bà không thể làm gì hơn là chấp nhận, nhưng nhà tâm vấn có thể giúp bà biết cách điều chỉnh để có thể sống trong cảnh góa bụa.

Qua tất cả những phương thức này, nhà tâm vấn Cơ đốc luôn luôn giữ mối quan tâm đối với sức khỏe tâm linh của người có nan đề, đưa ra những hướng dẫn cho thấy trong cuộc sống rối ren nhiều khó khăn, Chúa Cứu Thế có thể làm gì cứu giúp họ.

Như vậy, cả nhà tâm vấn và người được tâm vấn phải đi vào thực hành nhiều hơn là chỉ bàn suông về nan đề và giải pháp. Mỗi giải pháp cần phải được thực nghiệm và sau đó được người có

nan đề đánh giá, tốt nhất là với sự trợ giúp của nhà tâm vấn. Nếu giải pháp không kết quả, cả hai cần xem xét lại nan đề, thảo luận thêm, tái đánh giá những suy nghĩ trước và thử nghiệm lại.

#### **Giai Đoạn Kết Thúc (GD-4)**

Khi nhà tâm vấn và người có nhu cầu đã biết rõ nan đề, đã thảo luận chi tiết, đã đưa ra được những mục tiêu có thể đạt tới và đã khởi sự tìm giải pháp thì đây cũng là lúc tiến trình tâm vấn phải kết thúc. Nếu quá trình vừa nêu lâu dài và tốt đẹp thì việc kết thúc có thể khó. Vì khó nói lời từ biệt cho nên nhà tâm vấn đôi khi cố tiếp tục tiến trình tâm vấn dù không còn cần thiết nữa. Vì vậy, khi thấy đã đến giai đoạn kết thúc, nhà tâm vấn có thể nói, “Tôi thấy chúng ta đã tiến đến giai đoạn anh/chị có thể tự giải quyết nan đề không cần tôi trợ giúp nữa.” Nói như vậy sẽ giúp người có nan đề hiểu rằng tiến trình tâm vấn sắp xong. Đôi khi cũng cần phải bàn thảo nếu việc kết thúc tiến trình này gặp khó khăn. Dù sao người có nan đề cần biết rằng “cánh cửa luôn luôn rộng mở” nếu người đó thấy việc tiếp xúc với nhà tâm vấn giúp ích cho mình. Cũng cần thảo luận để người có nan đề biết cách tự giải quyết với sự trợ giúp tối thiểu từ bên ngoài. Mục tiêu chính của tương quan tâm vấn là giúp người có nan đề đối phó hữu hiệu hơn

với những khó khăn trong đời sống, vì vậy kết thúc một tiến trình tâm vấn không phải là đã xong. Kết thúc tiến trình tâm vấn chỉ là thời điểm để người có nan đề khởi sự bước vào giai đoạn mới trong cuộc sống, trong đó những khó khăn được đối phó hữu hiệu hơn với sự trợ giúp từ Chúa.

Nhiều tuần sau khi kết thúc mục vụ tâm vấn, bạn có thể tiếp xúc với người được tâm vấn để biết tình trạng ra sao. Việc tiếp xúc này nói lên mối quan tâm chân thật sẽ giúp bạn đánh giá kết quả công tác tâm vấn của mình, cũng cho người đó cơ hội chia sẻ những diễn tiến mới trong đời sống hay nêu những thắc mắc nào xuất hiện sau khi tiến trình tâm vấn kết thúc. Mục tiêu ở đây không phải là khơi sâu tình thần tùy thuộc hay dụ khách trở lại dịch vụ tâm vấn, nhưng chỉ là để bày tỏ tình thần tiếp tục chăm sóc và quan tâm đến những người đã từng đến với mình.

Trong sách vở, những điều này xem ra đơn giản, dễ dàng, nhưng áp dụng trong thực hành khó hơn nhiều. Cần nhớ rằng nhà tâm vấn không một mình chịu hoàn toàn trách nhiệm về nan đề của người có nhu cầu, vì tâm vấn liên quan đến ít nhất hai người, **cùng nhau** cộng tác để giải quyết nan đề.

Cũng cần nhớ rằng những giai đoạn tâm vấn không luôn luôn theo trình tự. Thí dụ như việc xây dựng,

củng cố quan hệ (establish rapport) trong tiến trình tâm vấn rất quan trọng không chỉ là vào lúc khởi đầu. Thường có tình trạng giao thoa giữa giai đoạn **đặt mục tiêu** (GD-2) và giai đoạn **hành động theo giải pháp** (GD-3).

Cuối cùng, cần phải nhận thức rằng tất cả các nan đề không nhất thiết được xử lý giống nhau. Một goá phụ bị tổn thương vì đau khổ, cần một loại tâm vấn khác hơn một thiếu niên bực dọc vì chương trình sinh hoạt thanh niên trong hội thánh tẻ nhạt. Vì vậy, người lãnh đạo Cơ-dốc cần hiểu những thể loại tâm vấn khác nhau, và đó là nội dung của chương sau.

## **Câu Hỏi Ôn Và Thảo Luận** **Chương 4**

### **Tiến Trình Tâm Vấn Cơ Đốc**

1. Thánh Phao-lô đề cập đến ba điều nào các nhà tâm vấn và được tâm vấn lưu tâm?

2. Khi trao đổi với nhà tâm vấn, người được tâm vấn có những quan ngại nào? Tại sao?

3. Trong bối cảnh văn hóa

Việt Nam, người được tâm vấn thường đối diện với những trở ngại nào? Tại sao bày tỏ cảm xúc là một thách thức?

4. Thánh Phao-lô nêu ra những phương cách nào giúp vượt qua những cảm xúc lo lắng tiêu cực?

5. Tại sao nhà tâm vấn phải ý thức được những cảm xúc của người được tâm vấn?

6. Bạn nhận xét thế nào về câu nói “Hầu hết nan đề của con người khởi sự từ tâm trí và hầu hết cũng giải quyết từ tâm trí”? Kinh Thánh dạy về điều này như thế nào?

7. Công việc chính của nhà tâm vấn là tìm tội lỗi trong đời sống người được tâm vấn và thay đổi hành vi của họ. Bạn đồng ý với câu nói trên không? Tại sao?

8. Làm thế nào để trở thành một nhà tâm vấn hữu hiệu, nhạy bén với người khác khi quan tâm đến tình cảm, suy nghĩ và hành động của họ?

*Tiến Sĩ Paul Lâm*



*Chuyện thật về cái chết và sự sống  
của Don Piper viết chung với Cecil Murphey*

LTS. Don Piper được tấn phong Mục Sư năm 1985. Ông đã xuất hiện trong nhiều chương trình truyền hình và truyền thanh, viết báo, diễn giảng cho các hội đồng và các kỳ linh dưỡng tại Hoa Kỳ và các nước khác. Câu chuyện của ông trong cuốn “90 Minutes In Heaven” đã phát hành hơn nửa triệu bản, kể lại một kinh nghiệm kỳ diệu, đã thay đổi cuộc đời ông. Bản tiếng Việt do Nguyễn Đình chuyển ngữ.

## **Dẫn Nhập**

Tôi đã chết vào ngày 18 tháng Giêng, năm 1989.

Chỉ ít phút sau khi tai nạn xảy ra, nhân viên cứu thương đã đến nơi, thấy tôi không còn mạch, tuyên bố tôi đã chết. Họ lấy một tấm trải phủ kín người tôi để khỏi ai nhìn, rồi đi săn sóc những người bị thương khác. Tôi hoàn toàn không biết gì về những người hiện diện quanh tôi trong thời gian đó.

Ngay sau khi chết, tôi lên thẳng thiên đàng.

Trong lúc tôi ở thiên đàng, một mục sư Báp-tít đến nơi xảy ra tai nạn. Dù biết tôi đã chết, ông vẫn chạy đến bên cái xác không sinh khí và cầu nguyện cho tôi, và mặc dù bị toán Chuyên Viên Y Khoa Cấp Cứu (Emergency Medical Technicians – EMTs) khích bác, ông mục sư này vẫn không chịu ngừng cầu nguyện.

Ít nhất là chín mươi phút sau khi các chuyên viên y khoa tuyên bố tôi đã chết, Đức Chúa Trời nhậm lời cầu nguyện của ông mục sư kia. Tôi trở lại địa cầu. Và đây là câu chuyện của tôi.



## Chương 5 Từ Dương Gian Vào Bệnh Viện

*“Nhưng họ ham mến một quê hương tốt hơn, tức là quê hương ở trên trời; nên Đức Chúa Trời không hổ thẹn mà xưng mình là Đức Chúa Trời của họ, vì Ngài đã sắm sẵn cho họ một thành”*

Hê-bơ-rơ 11: 6

Tôi không biết kỷ lục thế giới “phi thân” ra khỏi một chiếc xe đạp nát là mấy giây, nhưng tôi chắc rằng Mục sư Dick Onerecker đã phá kỷ lục đó vào buổi chiều thứ Tư hôm ấy. Khi nghe một người chết cất giọng hát, Mục sư Dick tức khắc phóng ra khỏi xe, chạy như bay tới nhân viên cứu hộ đứng gần nhất, la lên:

- “Anh ta vẫn còn sống! Không chết! Anh ta còn sống!”

Ai mà tin được? Một ông Mục sư cầu nguyện cho một người đã chết cả giờ rồi rồi lại phóng qua đường la lên, “Anh ta hồi sinh!” Nhân viên cứu hộ đứng nhìn trân trân

- “Anh ta còn sống! Tôi nghe người chết hát với tôi!”

Về sau chính Mục sư Dick nghĩ lại cũng thấy vô lý quá, nhưng không hiểu sao lúc đó ông cứ tiếp tục kêu, “Anh ta hát! Anh ta sống!”

- “Vậy sao!” Một nhân viên cứu cấp nói với giọng châm biếm.

- “Không, tôi nói thật đấy! Anh ta sống!”

- “Chúng tôi là chuyên viên y tế, thấy người chết là biết ngay! Anh ta chết rồi!”

- “Nhưng tôi đã nghe anh ta hát với tôi. Anh ta sống.”

Viên cứu hộ trả lời, “Nhân viên pháp y đang trên đường đến đây.” Rồi giải thích thêm là dù biết người trong xe đó đã chết, nhưng họ không có quyền di dời thi thể trước khi viên pháp y tuyên bố nạn nhân tử thương. “Tôi chỉ có thể nói với Mục sư ngắn gọn thế này: Anh ta chết rồi!” Nói rồi viên cứu hộ quay đi mà không đến chỗ xe tôi. Nhiều xe cứu thương đã đến rồi cũng đã đi.

Mục sư Dick đến trước chiếc xe cứu thương còn lại cuối cùng, nói với người tài xế, “Người kia còn sống! Anh đến mà coi!”

Bây giờ thì viên cứu hộ tỏ thái độ với ông Mục sư như với một người yếu thần kinh, “Này ông, chúng tôi biết phải làm gì. Người đó đã”

- “Này tôi bảo cho mà biết! Tôi sẽ nằm trên đường. Nếu anh không đến xem tình trạng nạn nhân mà bỏ đi, thì anh sẽ phải cán qua người tôi!”

- “Anh ta chết rồi.”

- “Thì cứ nghe tôi đi. Đến kiểm tra mạch anh ta xem nào!” Mục sư Dick khẩn khoản.

- “Được rồi, chúng tôi coi lại cho ông.” Viên cứu hộ vừa lăm bằm vừa đi đến chiếc xe, gỡ tấm bạt ra, cúi người vào bên trong, tìm cánh tay phải. Anh ta thấy mạch tôi nhảy.

Mọi người như bật lò so. Họ bắt đầu tìm cách đem tôi ra khỏi xe. Nếu kéo nghiêng tôi ra thì cũng được nhưng tôi sẽ mất chân trái, vì bảng đồng hồ sập xuống đè sát chân trái vào ghế, vì thế chỉ có cách là cưa chân, dù lúc đó cái chân cũng chỉ còn một phần dính vào thân. Tôi cũng không không biết họ có đem được chân phải tôi ra khỏi xe không nữa. Vấn đề là nếu không có dụng cụ, họ vẫn đem tôi ra khỏi chiếc xe bẹp dúm đó được nhưng không nguyên vẹn, phải để lại một phần thân thể. Cuối cùng họ quyết định chờ gọi điện yêu cầu cấp tốc đem cưa máy từ Huntsville cách đó đến ba mươi dặm Anh. Tôi chắc họ đã làm tất cả những gì cần làm, nhưng tôi không nhớ gì cả, chỉ mơ hồ biết có nhiều người di chuyển xung quanh, đụng chạm vào tôi và nói chuyện với nhau. Tôi nghe tiếng họ nói, nhưng không hiểu nội dung. Mục sư Dick không chịu rời tôi. Ông chui lại vào xe để có thể quì phía sau, tiếp tục cầu nguyện cho đến khi người ta đem cưa máy đến, và cho đến khi tôi được chuyển vào xe cứu thương. Khi các nhân viên cứu hộ nâng tôi ra khỏi xe, tôi nhớ là có khá đông người, ít ra là sáu hay bảy. Trong khi chuyển tôi đi, tôi nghe họ nói về cái chân. Một người bảo phải cẩn thận để không bị đứt lìa. Cả hệ thần kinh của tôi trong tình trạng kích ngất nên tôi không thấy đau, ít ra là vào thời điểm đó. Tôi sẽ nói chuyện này sau.

Họ đặt tôi lên băng ca, đẩy tới xe cứu thương. Tôi thấy như có một làn sương khói phủ trên mặt, nên không thấy gì ngoại trừ cấu trúc khổng lồ của chiếc cầu bên trên. Tuy không thể động đậy đầu, nhưng tôi nghe tiếng bước chân người lạ xạo trên mảnh kính vụn. Người ta nói với nhau nho nhỏ, tôi cố lắng nghe nhưng không hiểu họ nói gì.

Tôi nhớ lại suy nghĩ lúc đó là, *có một chuyện kinh khủng gì đó xảy ra ở đây, và lại xảy ra cho tôi.* Dù biết họ đang chuyển tôi vào xe cứu thương, nhưng lúc đó tôi thấy mình nhẹ hẫng.

Tôi không nhớ gì về chuyến xe đến bệnh viện, nhưng về sau được

biết họ đã chở tôi đến hai nơi mà cả hai đều là những nhà thương nhỏ. Tôi nghe tiếng một bác sĩ nói trong lúc khám nghiệm, “Chúng tôi không làm gì được! Ông ta không qua khỏi đâu. Mặc dù đem ông ta ra khỏi xe còn sống, nhưng cũng không ích gì. Hết hy vọng rồi.”

Họ lại đẩy tôi vào xe cứu thương, chở đi. Tôi mơ hồ nhớ rằng khi đến một trung tâm y khoa khá lớn trong vùng là bệnh viện Huntsville thì lúc đó khoảng hai rưỡi chiều. Bấy giờ họ đã báo cho Eva, nhà tôi, lúc bà đang dạy học. Có người gọi điện cho trường và nhà trường báo tin cho vợ tôi về tai nạn. Người khác gọi báo cho trường các con tôi đang học, đồng thời một tín hữu trong hội thánh đến đón các cháu về nhà họ cho đến khi liên lạc được với nhà tôi.

Lúc đó không ai biết tôi đã chết từ mấy tiếng đồng hồ trước đó. Trong những giờ đầu, sau khi tôi trở lại trần gian, họ không biết gì về mức độ thương tích trên thân thể tôi. Dù không biết rõ, nhưng các con cái Chúa trong Hội Thánh khởi sự kêu gọi nhau đốc lòng cầu nguyện xin Chúa phục hồi.

Gần hai tuần sau tai nạn nhà tôi mới biết tôi đã chết, qua lời tường thuật của Mục sư Dick Onerecker trong một lần gặp ông đến thăm tôi trong bệnh viện. Cho đến lúc đó nhà tôi mới biết tôi đã trải qua tình trạng nguy ngập như thế nào. Cũng lúc đó, nhân viên hãng bảo hiểm của chúng tôi là bà Ann Dillman, một thuộc viên Hội Thánh South Park, đem đến mấy tấm ảnh chụp chiếc xe bị đụng sau khi đã được kéo đi. Nhà tôi kể lại là phải ít lâu sau đó bà mới nhận định được mức độ trầm trọng của tai nạn, có lẽ vì cố ý không chú ý đến những thông tin xấu để chỉ tập trung vào những việc phải làm trước mắt.

Các con tôi, những người thân khác trong gia đình, và bạn hữu lúc đó mới gom các dữ kiện lại, và mới thấy tại nạn xảy ra ghê gớm như thế nào, và mới thấy cơ hội tôi sống lại thật là mỏng manh.

Một trong các nhân viên cứu hộ nói với tôi, “Đến được đây rồi là kể như tai qua nạn khỏi!”

Nằm trên băng-ca, tôi biết lúc được đẩy vào bệnh viện. Tôi ngơ ngác nhìn một số đông người lùi lại nhường chỗ trong khi mất dỗi theo chiếc băng ca được đẩy qua. Họ nhìn tôi chằm chằm, tôi bắt gặp những ánh mắt kinh dị đó trong khoảnh khắc đi qua.

Họ đẩy tôi vào phòng đã có một bác sĩ chờ sẵn. Chuyện khá lạ, nhưng điều duy nhất tôi nhớ đó là ông bác sĩ khám tôi hỏi đầu. Ông khám khá lâu, nói với tôi ít nhất ba lần, “Ông Piper, chúng tôi sẽ tìm mọi cách cứu ông. Ông bị thương rất nặng, nhưng chúng tôi sẽ cố

gắng hết sức.” Về sau tôi được biết, dù nói vậy, nhưng ông không nghĩ tôi sống. Tuy nhiên ông đã làm hết khả năng giúp tôi hy vọng, và khích lệ tôi gắng sống. Nhiều người xúm xít xung quanh, hiển nhiên là để cố cứu tôi sống, nhưng tôi lại không thấy đau đớn gì cả. Tôi như sống trong tình trạng vô cảm, nửa mê nửa tỉnh, và chỉ ý thức mơ hồ về những gì đang xảy ra.

Tôi nghe có người nói, “Vợ ông muốn nói chuyện với ông.” Họ chuyển tiếp cuộc gọi vào phòng cấp cứu. Một cô y tá cầm điện thoại để bên tai tôi. Tôi nhớ đã nói chuyện với nhà tôi, nhưng không nhớ mình đã nghe, đã nói những gì.

Nhà tôi thì nhớ rõ cả cuộc điện đàm đó, bảo rằng tôi đã nói, “Anh rất tiếc về tai nạn xảy ra.” Bà đã trả lời, “”Không sao, Don. Đó không phải là lỗi của anh.”

Tôi cứ nói đi nói lại, “Anh rất tiếc. Anh chỉ muốn về nhà. Làm ơn cho anh về nhà.” Trong một lối suy nghĩ rất trẻ con, tôi thấy như mình không thể ở trong nhà trên thiên đàng cho nên muốn trở về nhà trên đất.

Lúc đó tôi còn đủ tỉnh để biết họ muốn dùng máy bay trực thăng cứu thương đưa tôi đến Trung Tâm Chấn Thương bệnh viện Hermann Hospital ở thành phố Houston, nhưng lại quyết định thôi vì thời tiết xấu, mây quá thấp nên sợ máy bay không cất cánh được.

Tình trạng tôi suy thoái nhanh chóng khiến họ không biết tôi có sống nổi qua buổi chiều hôm đó không. Dầu vậy toán y tế đã có một quyết định quan trọng, đó là chở tôi bằng xe cứu thương đi chặng đường tám mươi dặm đến Houston. Tại đây họ không có đủ phương tiện lo cho tôi, và Herman Hospital là nơi duy nhất có thể cứu chữa nếu tôi có cơ may sống sót.

Họ đem đến một chiếc xe cứu thương mới, và điều kỳ diệu là dù bị thương nặng như thế và người ta bảo tôi có thể “đi” bất cứ lúc nào, tôi vẫn cảm nhận được những điều nhỏ nhặt như mùi xe mới, đặc biệt là mùi sơn mới.

- “Ông là bệnh nhân đầu tiên của chúng tôi.” Viện trợ tá nói với tôi lúc xe chuyển bánh.

- “Anh nói gì?” Tôi hỏi lại.

- “Tôi bảo ông là bệnh nhân đầu tiên đi chiếc xe cứu thương này. Chúng tôi đưa ông đến Houston trong thời gian ngắn nhất.” Lúc đó viên tài xế lên tiếng hỏi người trợ tá.

- “Anh muốn tôi lái nhanh bao nhiêu?”

- “Càng nhanh càng tốt.”

- “Nghĩa là sao?” Viên tài xế hỏi lại.

- “Lút ga! Chúng tôi muốn đến Houston *ngay bây giờ!*”

Trước khi lên đường, tôi vẫn chưa thấy đau. Tôi vẫn lúc tỉnh lúc mê. Tôi thấy người nhẹ bồng dường như tâm trí không còn liên lạc gì với thân xác. Nhưng đến khi xe khởi hành được khoảng mười phút, cảm giác hơi nhói xuất hiện. Thoạt tiên là một chút đau tê ở tay trái, rồi đến chân trái, và tôi khởi sự nhức đầu. Chỉ trong vòng mấy phút, tôi thấy đau ở nhiều chỗ đến nỗi không còn định vị được nữa. Toàn thân tôi rên rĩ trong cái đau đớn cùng cực. Tất cả sức mạnh chấn thương chụp phủ toàn thân, y như chỗ nào tôi cũng bị thương, bị dấn, bị đập. Tôi không thấy có một chỗ nào mà không đau đến tê dại. Tôi nghĩ là lúc đó tôi kêu la dữ lắm nhưng không nhớ chắc. Mỗi nhịp tim trong tôi giống như từng nhát rìu chặt vào từng xăng-ti-mét trên thân thể.

Cuối cùng tôi nhớ là đã phải nài nỉ, “Làm ơn giúp tôi, cho tôi thuốc men gì đi chứ! Cho thuốc đi... Đau quá!”

- “Tôi đã cho ông tất cả những thứ thuốc cần thiết rồi!”

- “Vậy sao?” Tôi không tin được câu trả lời của anh ta. Nếu họ đã cho đủ thuốc sao tôi vẫn còn đau quá thế này? “Làm ơn, làm ơn...”

Viên trợ y trả lời, “Tôi không để cho ông hôn mê được. Ông phải tỉnh.”

- “Làm ơn! Xin làm ơn... cho bớt đau...”

Tôi không hiểu tại sao tôi lại phải tỉnh. Nếu họ cứ để cho tôi mê đi, thì không còn đau đớn nữa. Tôi lại nài nỉ, “Làm ơn!”

- “Thật tình tôi rất tiếc không thêm thuốc cho ông được. Liều thuốc đã cho ông rất mạnh đối với hầu hết mọi người. Tuy ông sức vóc to lớn có thể chưa thấm, nhưng tôi lại không được phép để ông hôn mê.

Chắc là tôi đã rên la, có lẽ kêu gào nhiều lần trong suốt chuyến đi cực hình này. Chiếc xe phóng đi, nhào tới, nhào lui, lúc theo dòng xe, lúc tách ra, suốt đường họ còi rền rĩ. Quả thật đó là chuyến đi đau đớn và kinh hoàng nhất của đời tôi.

Đến bây giờ nhắm mắt lại, tôi vẫn còn cảm nhận được độ rung và những chấn động khi xe cua gắt. Một trong những nhân viên cứu thương nói điều gì đó liên quan đến giờ tan tằm. Xe cộ càng lúc càng đông hơn, nên tôi đoán lúc đó vào khoảng 5 giờ chiều, và tôi tự hỏi không hiểu sao lại trở như vậy.

Chuyến đi dường như không chấm dứt, dù có lẽ nhiều lần tôi đã

ngất đi vì quá đau đớn. Cuối cùng chúng tôi đến được phòng cấp cứu bệnh viện Hermann Hospital ở Houston. Lúc đó là 6:20 tối - sáu tiếng rưỡi đồng hồ từ khi tai nạn xảy ra.

Lúc tôi đến bệnh viện ở Houston thì tin tức đã loan truyền trong hàng trăm hội thánh, và hàng nghìn người đã cầu nguyện cho tôi được phục hồi. Rồi trong vài ngày sau đó, người ta đưa thêm thông tin về những thương tích của tôi, và càng có thêm người cầu nguyện. Nhiều năm sau đó, tôi có cơ hội gặp những người từng cầu nguyện xin Chúa cho tôi sống. Có lẽ trong số những người đang đọc cuốn sách này, cũng có người từng cầu nguyện cho tôi sống sót và bình phục. Tôi phải nói rằng những lời cầu nguyện đó hiệu nghiệm: tôi đã sống và tôi đang sống.

Trong lúc các nhân viên cấp cứu khiêng băng-ca ra khỏi xe cứu thương, tôi nhìn thấy nhà tôi, đứng bên cạnh là một chấp sự trong Hội Thánh. Tôi có cảm nhận tình trạng tôi lúc đó khiến cho họ có cái nhìn thương hại, tội nghiệp như khi người ta thấy một chú chó con đi lạc. Họ đứng đó ngẩn ngơ, kinh ngạc, không nói được lời nào.

Nhà tôi nhìn tôi trân trân, và cho đến giây phút đó, tôi mới chỉ biết mơ hồ những gì đã xảy ra cho thân xác. Những đau đớn chưa giảm, nhưng tôi vẫn chưa lý giải được là mình đã bị tai nạn. Tôi không nhận ra là mình đang hấp hối.

Trong lúc nhìn chăm vào gương mặt nhà tôi, tôi nhận ra nỗi đau đớn trong ánh mắt. Có thể nhà tôi đã cố nói lời gì đó an ủi, tôi không biết, nhưng điều đọng lại trong tôi là tôi cảm nhận được nỗi đau đớn của nhà tôi, sợ tôi không qua khỏi. Đó là lúc tôi biết tình trạng chấn thương của mình vô cùng tệ hại, mà thật như vậy. Ngực tím bầm. Hầu hết các phần thân thể khác bị băng kín. Những mảnh kính vụn còn dính trên mặt, trên ngực và trên đầu, có những mảnh trên người tôi rơi cả xuống băng ca. Không cần nói cũng biết lúc đó trông tôi ghê sợ như thế nào, đến nỗi những người từng biết tôi không ai có thể nhận ra.

Mức độ đau đớn của tôi vượt ra ngoài biểu mẫu. Lúc vừa đưa vào trung tâm chấn thương tôi được chích ngay một liều morphine - rồi tiếp theo bồi thêm nhiều liều khác, vậy mà tôi vẫn đau. Cơn đau ghê gớm không giảm. Vừa đến bệnh viện Hermann, họ đưa tôi ngay vào phòng mổ, ở đó suốt mười một giờ. Tôi được gây mê, và đến lúc đó mới không còn thấy đau nữa!

Một người bạn thân của tôi là Cliff McArdle đã anh dũng thức với

nhà tôi suốt đêm. Cliff với bạn chí thân David Gentiles và tôi là bạn đồng lao từ khi tốt nghiệp chủng viện, và chúng tôi vẫn giữ liên lạc thân thiết cho đến ngày nay.

Lúc tôi tỉnh lại là sáng thứ Năm. Mở mắt ra tôi có cảm nhận mình là bệnh nhân đầu tiên trong khu chăm sóc đặc biệt. Một y tá đang lau vết thương, trong khi một người khác đang kéo dãn tay chân tôi. Tôi có thể cảm nhận như cô ta đang để những thanh sắt giữa mắt cá với cánh tay, và tôi nghe tiếng rên la của chính mình!

Một bác sĩ lên tiếng, và cho đến lúc đó tôi mới nhận ra ông có mặt trong phòng. Ông bảo, “Chúng tôi vừa chụp quang tuyến cho ông. Ông bị thương rất nặng, nhưng điều may mắn là không bị chấn thương sọ não.”

Lúc đó tôi không quan tâm đến chuyện bị thương ở đâu, vì cái đau quần quai đang lan khắp người, cái đau tôi không thể tưởng tượng là con người có thể chịu đựng nổi. Tôi chỉ muốn được thoát khỏi cơn đau này.

Hai tuần sau tai nạn, Mục sư Dick Onerecker đến bệnh viện thăm, vừa lúc tôi được chuyển từ phòng chăm sóc đặc biệt ra phòng ngoài. Ông thuật lại, bảo rằng Chúa thôi thúc ông cầu nguyện cho nên ông đã tha thiết cầu nguyện cho tôi trong nhiều phút. Tôi nói với ông, “Tin đáng mừng nhất là não không bị tổn thương, và cũng không có chấn thương nội tạng nào.” Mục sư Dick nói,

- “Tất nhiên là không, vì đó là điều Chúa bảo tôi cầu nguyện cho anh, và Chúa đã đáp lời cầu nguyện.” Tôi hỏi,

- “Anh có tin không? Anh có tin Chúa đáp lời cầu nguyện không?” Ông trả lời,

- “Tôi tin chứ. Với tất cả những tổn thương anh bị như thế, tôi tin Chúa nhậm lời cầu nguyện của tôi.”

Tôi phải mất vài giây mới hiểu những điều ông nói. Với cường độ va chạm dữ dội như thế tôi không thể nào không bị chấn thương nội tạng. Ngay cả các bác sĩ cũng kinh ngạc thấy tôi không bị chấn thương sọ não. Tôi bảo ông,

“Thật ra là như thế này, tôi đã bị tổn thương nội tạng, nhưng trong khoảng thời gian được chở từ cái cầu đến bệnh viện, tôi đã được lành.”

Mặt đầm đìa nước mắt, mục sư Dick bảo tôi,

“Tôi biết. Ước gì lúc nào tôi cũng có thể cầu nguyện linh nghiệm như vậy.” *(Còn tiếp)*



Lược Khảo

# Các Biến Cố Tận Thế

LTS. *Lược Khảo Các Biến Cố Tận Thế* do Hà Huy Việt biên dịch, dựa trên bản Anh Ngữ *The Bible & Future Events* của Tiến Sĩ Leon J. Wood (1918-1977), nguyên giáo sư môn Cựu Ước Học và khoa trưởng Grand Rapids Baptist Seminary. Ông là tác giả của nhiều sách nghiên cứu về lịch sử tuyến dân cũng như các sách giải nghĩa tiên tri. Bài được khởi đăng từ Thông Công số 181.

## Chương 6

### Kẻ Chống Chúa Cứu Thế (The Antichrist)

Nhân vật chính trong kỳ đại nạn là Kẻ Chống Chúa Cứu Thế. Nhân vật này tương đương vua của một dạng đế quốc La Mã được phục hồi, sẽ tiếp tục gia tăng quyền lực và ảnh hưởng trong suốt bảy năm. Sự kiện đáng lưu ý nhất là nhân vật này sẽ là nguồn mạch của tất cả những thống khổ trút đổ xuống quốc gia Israel trong nửa sau của kỳ đại nạn. Như đã đề cập, dân tộc Israel sẽ thoát hầu hết những tai họa trút đổ xuống thế giới qua các biến cố ghi trong Khải Huyền như tháo ấn, thổi loa, và trút bát thịnh nộ, nhưng họ sẽ là đối tượng lãnh nhận tất cả những khổ nạn do Kẻ Chống Chúa Cứu Thế gây ra. Kinh thánh mô tả nhân vật này là một công cụ do Sa-tan hoàn toàn kiểm soát để thực hiện mọi chương trình của nó trong kỳ đại nạn, bao

gồm cả thời gian khổ nạn của tuyến dân Israel. Đức Chúa Trời cho phép khổ nạn xảy ra để đưa họ đến chỗ tiếp nhận Chúa Cứu Thế là Đấng Cứu Tinh Giải Phóng vào cao điểm là cuối kỳ đại nạn bảy năm. Nghiên cứu một số phân đoạn Kinh Thánh căn bản về Kẻ Chống Chúa, chúng ta sẽ thấy rõ chân dung nhân vật này.

#### A. Cách Dùng từ “Kẻ Chống Chúa Cứu Thế”

Điều đáng ngạc nhiên là từ này chỉ xuất hiện 5 lần trong Kinh Thánh, và tất cả ở trong hai thư tín đầu của Giăng. Trong I Giăng 2: 18 tác giả sử dụng từ này hai lần, “*Hỡi các con cái ta, giờ cuối cùng là đây rồi, các con đã nghe nói rằng Kẻ Chống Chúa Cứu Thế phải đến. Vừa lúc bây giờ, có nhiều kẻ chống*



lại Chúa Cứu Thế, bởi đó chúng ta biết rằng ấy là giờ cuối cùng,” và một lần trong câu 22, “Ai là kẻ nói dối? Đó không phải là kẻ chối Chúa Cứu Thế sao? Ấy đó là Kẻ Chống Chúa Cứu Thế”; một lần trong 4: 3, “còn thần nào không xưng Chúa Giê-xu, chẳng phải bởi Đức Chúa Trời. Đó là thần của Kẻ Chống Chúa Cứu Thế mà các con đã nghe rằng hầu đến, và hiện nay đã ở trong thế gian rồi”; và một lần trong câu 7 của thư Giăng thứ nhì, “Trong thế gian đã rải nhiều kẻ lừa dối, là kẻ chẳng xưng Chúa Cứu Thế Giê-xu lấy xác thật mà đến; ấy đó thật là kẻ lừa dối và Kẻ Chống Chúa Cứu Thế.” Bốn trong số năm lần trên chỉ thị những người trong thời Giăng, là những kẻ chống lại Chúa Cứu Thế Giê-xu và sứ vụ của Ngài, hoặc phủ nhận thần tính của Ngài (I Giăng 2: 22) hay phủ nhận sự kiện Ngài nhập thể (I Giăng 4: 3; 2 Giăng 7). Chỉ có một lần từ này chỉ thị một nhân vật tương lai sẽ được bàn tại đây là I Giăng 2: 18, “Hỡi các con cái ta, giờ cuối cùng là đây rồi, các con đã nghe nói rằng Kẻ Chống Chúa Cứu Thế phải đến. Vừa lúc bây giờ, có nhiều kẻ chống lại Chúa Cứu Thế, bởi đó chúng ta biết rằng ấy là giờ cuối cùng.” Dù trong câu này chúng ta không rõ Giăng ám chỉ nhân vật nào, nhưng dường như rất có thể ông có một nhân vật như thế trong trí và sẽ mô tả nhân vật này rõ ràng hơn khi có cơ hội. Giăng đã không làm điều đó, và

như vậy là trong cả Kinh Thánh không có nhân vật nào mang danh hiệu “Kẻ Chống Chúa Cứu Thế” được mô tả chi tiết. Chính vì thế danh tính nhân vật gọi là Kẻ Chống Chúa Cứu Thế được Giăng đề cập ở trên cần phải được nghiên cứu trong các đoạn văn thế mạt mô tả nhiều nhân vật khác nhau.

Trước khi tìm hiểu danh tính Kẻ Chống Chúa Cứu Thế, chúng ta cần xác định từ ngữ này có nghĩa gì. Có hai nghĩa căn bản. Nghĩa thứ nhất nằm trong hàm ý của Giăng nói về những người chống đối Chúa Cứu Thế. Đó là những người trong thời của ông bày tỏ thái độ đối nghịch với Chúa. Còn về nhân vật tương lai gọi là Kẻ Chống Chúa Cứu Thế cũng là kẻ có tính cách như nhóm người trên, nghĩa là đối nghịch với Chúa Cứu Thế, và với cả những gì thuộc về Ngài. Nghĩa thứ hai xuất phát từ nghĩa gốc của từ Hi-lạp *anti* là tiếp đầu ngữ đứng trước một danh hiệu. Nghĩa căn bản của *anti* là “thay thế cho” hay “đứng vào chỗ.” Như vậy theo nghĩa này, Kẻ Chống Chúa Cứu Thế là nhân vật đứng vào chỗ Chúa Cứu Thế, thay thế cho Ngài, và đây là nghĩa có tính cách nền tảng hơn trong hai nghĩa trên: vì thù địch mà thay thế để chống đối! Như vậy chúng ta có thể kết luận rằng Kẻ Chống Đối Chúa Cứu Thế là kẻ sẽ thế chỗ Chúa Cứu Thế nhưng để chống đối Ngài.

Có một nhân vật đề cập trong các phân đoạn Kinh Thánh thế mạt

(apocalyptic texts) được xác định rõ nhất trong vai trò lưỡng diện này. Đó là một nhân vật gọi bằng ba tên khác nhau, mỗi tên mô tả đương sự theo một quan điểm riêng. Trong Đa-ni-ên, nhân vật này là “cái sừng nhỏ”; trong Khải Huyền, là “con thú”; và trong II Tê-sa-lô-ni-ca nhân vật này là “con người tội ác”

**B. “Cái Sừng Nhỏ” Trong Đa-ni-ên**  
Đa-ni-ên nói về Kẻ Chống Chúa Cứu Thế trong nhiều phân đoạn khác nhau. Tại đây chúng ta sẽ nghiên cứu hai chỗ quan trọng nhất. Chỗ đầu tiên dùng từ “cái sừng nhỏ” và chỗ thứ hai gọi là “vua.” Một phân đoạn Kinh Thánh thứ ba cần chú ý vì có đề cập đến một nhân vật trong cổ sử cũng được gọi là “cái sừng nhỏ.”

### 1. Đa-ni-ên 7

Từ “cái sừng nhỏ” được dùng trong Đa-ni-ên 7, là chương ghi lại khải tượng đầu tiên trong số bốn khải tượng của Đa-ni-ên. Khải tượng đầu cũng là khải tượng bao quát và quan trọng nhất. Ba khải tượng kia chỉ cung cấp thêm thông tin cho khung thời gian lịch sử đã được thiết định trong khải tượng đầu. Phần lịch sử liên quan đến bốn đế quốc nối tiếp nhau, Ba-by-lôn, Mê-dô Ba-tư, Hi-lạp, và cổ La-mã. Đế quốc La-mã tái xuất hiện trong dạng thức mới vào thời gian đại nạn.

a. Lịch sử bốn đế quốc tượng trưng bằng bốn con thú. Ở con

thứ tư mọc lên “một cái sừng nhỏ” và đó là chi tiết chúng ta nghiên cứu ở đây. Con thú thứ nhất như sư tử, có cánh chim ưng (c. 4), đại diện cho đế quốc Ba-by-lôn là đế quốc thịnh trị vào lúc Đa-ni-ên có khải tượng này. Hai sự kiện sau đây cho thấy con thú này đại diện cho Ba-by-lôn. Thứ nhất, sư tử là chúa tể sơn lâm và chim ưng là vua các loài chim, tương ứng với ý nghĩa của “cái đầu bằng vàng” trong giấc mơ trước đó của vua Nê-bu-cát-nết-sa (Đa-ni-ên 2: 32,38). Cái đầu bằng vàng chỉ thị Nê-bu-cát-nết-sa, hoàng đế Ba-by-lôn. Thứ hai, những thông tin về con thú này tương ứng khít khao với lịch sử của những năm về sau trong đời trị vì của Nê-bu-cát-nết-sa.

Con thú thứ hai như con gấu với ba cái xương sườn trong miệng (c.5), đại diện cho đế quốc Mê-dô Ba-tư, dựa trên sự kiện lịch sử là đế quốc này tiếp nối đế quốc Ba-by-lôn. Mê-dô Ba-tư cũng chinh phục những vùng đất rộng lớn tượng trưng bằng ba cái xương sườn trong miệng con gấu.

Con thú thứ ba như con báo có bốn cánh trên lưng (c. 6) đại diện cho đế quốc Hi Lạp bùng phát rất nhanh, tiếp nối Mê-dô Ba-tư. Yếu tố nhanh chóng cấp kỳ này tượng trưng bằng tính nhanh nhẹn của con báo, lại có thêm bốn cánh trên lưng.

Con thú thứ tư không được xác định, nhưng được mô tả là rất mạnh (c. 7), đại diện cho La-mã,

tiếp nối đế quốc Hi Lạp. Đế quốc La-mã có sức mạnh quân sự rất lớn, cũng vì thế đã tồn tại lâu dài hơn thời gian của cả ba đế quốc trên gộp lại.

**b.** Phục hồi đế quốc La-mã. Một chi tiết quan trọng về con thú thứ tư là nó có mười sừng mô tả trong câu 24, tượng trưng cho “mười vua.” Vì những sừng này xuất hiện cùng một lúc, với cái sừng nhỏ từ trong những sừng trên mọc ra, cho nên những vua có biểu tượng là những sừng kia chắc hẳn phải cai trị đồng thời. Chi tiết này quan trọng vì trong suốt cả lịch sử sáu thế kỷ của đế quốc La-mã, không lúc nào có đến mười vua cùng cai trị. Sự kiện này cho chúng ta một mấu chốt để phân định hai thời kỳ hiện hữu của đế quốc La-mã: một đế quốc La-mã trong quá khứ và một đế quốc La-mã sẽ phục hồi trong tương lai. Nếu đế quốc trong quá khứ không ứng nghiệm lời tiên tri này thì sẽ phải có một đế quốc phục hồi trong tương lai thành nghiệm, vì lời Chúa không bao giờ sai chệch! Chúng ta xem lại Đa-ni-ên 7: 7 mô tả con thú thứ tư, “*Sau ta lại nhìn xem trong sự hiện thấy ban đêm, nầy một con thú thứ tư dữ tợn, rất mạnh, và có sức lăm. Con thú đó có những răng lớn bằng sắt; nó nuốt ăn và nghiền nát, dùng chân giày đạp vật gì còn lại, nó khác với các con thú đến trước, và có mười sừng.*” Như vậy là con thú tượng trưng cho Đế Quốc La-mã cổ, và đế quốc La-mã tương lai được

mô tả trong phần Kinh Thánh tiếp theo trong câu 8.

**c.** Cái sừng nhỏ. Được mô tả trong Đa-ni-ên 7: 8, “*Ta suy xét những sừng đó, và nầy có một cái sừng nhỏ khác ở giữa những sừng ấy mọc lên, và ba cái trong những sừng trước bị nhỏ đi trước mặt nó. Nầy cái sừng đó có những mắt in như mắt người, và một cái miệng nói những lời xác xược.*” Cái sừng nhỏ chiếm chỗ của ba cái sừng trước, như vậy tổng cộng còn lại bảy. Vua tượng trưng bằng cái sừng nhỏ được mô tả là có mắt “như mắt người” nói về một thị kiến sắc bén, và có cái miệng “nói những lời xác xược,” chỉ thị một kẻ khoa trương.

Cái sừng nhỏ này cũng được mô tả thêm trong câu 24-26 trong phần giải nghĩa khái tượng.

*“Mười cái sừng là mười vua sẽ dấy lên từ nước đó; và có một vua dấy lên sau, khác với các vua trước, và người đánh đổ ba vua. Vua đó sẽ nói những lời phạm đến Đấng Rất Cao, và định ý đổi những thời kỳ và luật pháp; các thánh sẽ bị phó trong tay người cho đến một kỳ, những kỳ và nửa kỳ. Nhưng sự xét đoán sẽ đến, và người ta sẽ cất quyền thế khỏi nó, để diệt đi và làm cho hủy phá đến cuối cùng.”*

Trong câu 24, mười cái sừng được xác định là mười vua, hàm ý rằng cái sừng nhỏ cũng là một vua, nhưng vua này đánh đổ ba vua trước. Như vậy, cái sừng nhỏ là biểu tượng của một vua lớn, làm

lĩnh tụ các vua khác. Trong câu 25, vua này được mô tả là kẻ “nói những lời xúc phạm Đấng Tối Cao,” và “làm tổn hại các thánh của Đấng Rất Cao.” Đây là đặc tính của Kẻ Chống Chúa Cứu Thế như đã đề cập trước đây. Nhân vật này cũng “định ý đổi những thời kỳ và luật pháp,” có thể hiểu là “nỗ lực thay đổi các qui luật thiên nhiên trong thời gian,” và sẽ tiếp tục hành động này trong “một kỳ, những kỳ và nửa kỳ.” Nhóm chữ này chỉ thị một khoảng thời gian, được dùng thêm một lần nữa trong Đa-ni-ên 12: 7, và đặc biệt trong Khải Huyền 12: 14 tương đương với 1,260 ngày hay ba năm rưỡi (xem Khải Huyền 12: 6). Nhóm chữ này chỉ có thể hiểu rõ hơn khi coi “kỳ” là năm, và “những kỳ” chỉ thị số nhiều tối thiểu là “hai,” thì “một kỳ, những kỳ và nửa kỳ” cộng chung là ba năm rưỡi, và như chúng ta sẽ thấy trong chương kế, khoảng thời gian này tương ứng với nửa sau của tuần đại nạn, mà kẻ Chống Chúa Cứu Thế sẽ mở màn bằng hành động hủy giao ước với Israel. Đã chuẩn bị xây đắp, củng cố từ nửa đầu, nhân vật này sẽ lên đến tột đỉnh quyền lực trong nửa sau của tuần đại nạn. Tuy nhiên câu 26 cho biết cái sừng nhỏ sẽ bị triệt hạ bất ngờ và hoàn toàn. Sự kiện này sẽ được bàn trong một chương sau.

## 2. Đa-ni-ên 8

Trước khi nói đến phân đoạn

thứ hai trong Đa-ni-ên bàn về cùng vua này trong tương lai, chúng ta cần lưu ý đến Đa-ni-ên 8 cũng dùng từ “cái sừng nhỏ,” nhưng chỉ thị một nhân vật lịch sử cổ đại. Phân đoạn Kinh thánh này cũng giúp làm sáng tỏ hơn về Kẻ Chống Chúa Cứu Thế.

a. Hai Đế Quốc: Mê-dô- Ba-tư và Hy Lạp. Phân đoạn Kinh thánh này trình bày khái tượng thứ nhì của Đa-ni-ên. Chúng ta lại thấy các con thú xuất hiện, nhưng lần này chỉ có hai con – con chiên đực hai sừng và con dê đực một sừng. Đa-ni-ên 8: 20 cho biết con chiên đực một sừng tượng trưng đế quốc Mê-dô-Ba-tư (tương ứng với con beo trong khái tượng đầu), được mô tả có những chiến thắng lẫy lừng, chinh phạt dễ dàng tất cả các kẻ thù phương tây, phương bắc, phương nam (c. 4). Nó có hai sừng, sừng cao hơn lại mọc sau (c. 3). Đế quốc Mê-dô Ba-tư quả thật đã chinh phục nhiều vùng rộng lớn dưới thời Sy-ru Đại Đế (Cyrus the Great) tương đối dễ dàng. Lại nữa, sau khi Mê-dô Ba-tư bị chia đôi, đế quốc Ba-tư đã vượt lên hùng mạnh hơn, vì hoàng đế Sy-ru là người Ba-tư. Câu 21 cho biết con dê đực đại diện cho đế quốc Hy Lạp (tương ứng với con beo trong khái tượng đầu), được mô tả là xuất hiện từ phương tây, lướt tới vô cùng nhanh chóng (chân không đụng đất), tấn công con chiên đực (c. 5-7). Nó có một cái sừng mọc giữa hai mắt, tượng trưng cho vị

vua đầu tiên của đế quốc này (c. 21). Đế quốc Hy Lạp quả thật đã xuất phát từ phương tây và tấn công Mê-dô Ba-tư nhanh như vũ bão, dưới quyền chỉ huy của danh tướng A-lich-sơn Đại Đế. Lực lượng của A-lich-sơn ít hơn nhưng đã thắng đại quân Ba-tư ba trận lớn, ở Granicus, miền Tây Tiểu Á vào năm 334 B.C.; ở Issus phía Đông Tiểu-Á vào năm 333 B.C., và ở Gaugamela gần thành Ni-nive vào năm 331 B.C.

Câu 8 ghi, “*Con dê đực làm mình nên lớn lắm; nhưng khi nó đã mạnh thì cái sừng lớn gãy đi, và ở chỗ đó có bốn cái sừng mọc rõ ra về bốn hướng gió trên trời.*” Khi con dê chiến thắng, cái sừng lớn gãy, là biểu tượng về cái chết của A-lich-sơn Đại-đế ở tuổi 33, sau khi đã chinh phạt hầu hết thế giới văn minh đương thời, cho đến tận Ấn Độ. Bốn cái sừng khác mọc lên là biểu tượng đế quốc rộng lớn bị chia làm bốn đặt dưới quyền của bốn viên đại tướng. Cũng từ chỗ phân chia này lại xuất hiện một cái sừng nhỏ khác như ghi trong câu 9, “*Bởi một trong các sừng, có mọc ra một cái sừng nhỏ, lớn lên rất mạnh, về phương nam, phương đông, lại hướng về đất vinh hiển...*”

**b.** “Sừng nhỏ” được xác minh là ứng với Antiochus Epiphanes (175-164 B.C.). Ông ta là hậu duệ của Seleucus Nicator là một trong bốn viên đại tướng kế vị A-lich-sơn, quản hạt vùng Sy-ri. Kết luận

này được chấp nhận rộng rãi vì đây là nhân vật đã đem khổ nạn cùng cực cho người Do Thái ở Palestine, đúng với những mô tả trong câu 10-12, nói đến những việc ghê tởm, tàn ác mà “cái sừng nhỏ” này đã tác hại. Antiochus Epiphanes muốn bắt buộc mọi người Do Thái phải trở thành Hy Lạp trong cách suy nghĩ và trong nếp sống, đặc biệt là trong lĩnh vực tôn giáo. Trước khi làm vua Sy-ri, Antiochus từng sống ở Athens cho nên yêu thích lối sống Hy Lạp. Vì thế ông ta muốn người Do Thái phải thay đổi các truyền thống Môi-se cho nên đã ra các sắc luật đạt mục tiêu này. Khi dân chúng phản kháng ông ta ra tay đàn áp, và hậu quả là rất nhiều người Do Thái đã phải bỏ mình. Đền thờ Do Thái bị làm cho uest tục rồi bàn thờ và tượng tà thần Zeus Olympius được dựng lên, mà về sau Chúa Giê-xu đã nhắc đến sự kiện này, gọi là “sự gớm ghiếc tàn nát lập ra trong nơi thánh” (Ma-thi-ơ 24: 15).

Với những sự kiện trên, việc Đani-ên dùng cùng một từ “cái sừng nhỏ” để chỉ nhân vật này trong cổ sử cũng như chỉ Kẻ Chống Chúa Cứu Thế trong tương lai là điều có thể phân định được. Cái sừng nhỏ sau giống với cái sừng nhỏ trước ở chỗ cùng đem khổ nạn cho người Do Thái. Antiochus đã hà khắc tuyển dân hơn bất cứ thủ lĩnh nào trong quá khứ; Trong tương lai, Kẻ Chống Chúa Cứu Thế cũng sẽ bách hại tàn tệ hơn bất cứ nhân

vật tương lai nào. Những người sống sau thời Antiochus Epiphanes có thể quan sát đời sống của nhân vật này mà thấy được khuôn mẫu bách hại của Kẻ Chống Chúa sau cùng.

Như vậy chúng ta biết được những thông tin sau đây về Kẻ Chống Chúa. Nhân vật này có cùng đam mê như Antiochus Epiphanes đó là ý muốn thay đổi niềm tin tôn giáo và các tập tục của người Do Thái. Kết luận này dựa trên hành vi được tiên báo là hấn sẽ khiến “của lễ và của lễ chay (tại đền thờ) dứt đi” như ghi trong Đa-ni-ên 9: 27. Hấn sẽ thực hiện đam mê này đến mức sử dụng cường lực rất lớn, đến độ giết hết những người chống đối. Hấn cũng sẽ làm uest tục đền thờ (đã được phục hồi, ít nhất là vào khoảng giữa kỳ đại nạn) qua việc gây ra cảnh gớm ghiếc, hoang tàn trong đó (Đa-ni-ên 9: 27; Ma-thi-ơ 24: 15)

### **3.Đa-ni-ên 11: 36-39**

Bây giờ chúng ta sẽ tập trung vào phân đoạn thứ hai trong sách Đa-ni-ên đề cập trực tiếp đến Kẻ Chống Chúa Cứu Thế là Đa-ni-ên 11; 36-39, nằm trong những chương ghi lại khái tượng thứ tư (chương 10-12).

*“Vua sẽ làm theo ý muốn mình; kiêu ngạo và lên mình cao hơn hết các thần; nói những lời lạ lùng nghịch cùng Đức Chúa Trời của các thần. Người sẽ được may mắn cho đến khi cơn thịnh nộ Chúa*

*được trọn, bởi vì điều gì đã có chỉ định thì phải ứng nghiệm. Người sẽ không doái xem các thần của tổ phụ mình, cùng kẻ mà đàn bà vẫn mến. Người sẽ chẳng coi thần nào ra gì; bởi vì người tôn mình lên cao hơn hết cả. Nhưng người sẽ ở chỗ mình tôn kính thần của các đôn lũy; người sẽ lấy vàng, bạc, đá quý, và những vật tốt đẹp mà tôn kính thần tổ phụ mình không biết. Người sẽ cậy thần lạ giúp cho mà lấy các đôn lũy vững bền, và người sẽ ban thêm sự vinh hiển cho kẻ nào nhận mình. Người cho họ cai trị nhiều người, và chịu tiền bạc mà chia đất”* (Đa-ni-ên 11: 36-39)

Đây là một phần trong những chương ký thuật khái tượng thứ tư của Đa-ni-ên (chương 10-12). Trong khái tượng này một sứ trời vô cùng vinh quang kể lại cho Đa-ni-ên nghe những sự việc sẽ xảy ra trong lịch sử Israel sau thời Đa-ni-ên. Trong Đa-ni-ên 11: 21-35, Antiochus Epiphanes thêm một lần nữa được mô tả chi tiết hơn trong chương 8, nói đến những hành động chống Do Thái của ông vua này. Rồi trong câu 36-45, sứ giả chuyển sang nói đến Kẻ Chống Chúa Cứu Thế tương lai. Việc đổi chủ đề, đang nói về nhân vật này, chuyển sang nhân vật khác là bằng chứng cho thấy phần mô tả sau chỉ có thể là mô tả Kẻ Chống Chúa Cứu Thế mà thôi. Câu 40-45 hầu hết nói về lịch sử, sẽ được bàn đến trong chương kế tiếp. Ở đây chúng ta sẽ nghiên cứu những thông tin được

nêu lên trong câu 36-39 liên quan đến cá tính và những chính sách của nhân vật gọi là “Kẻ Chống Chúa Cứu Thế.”

Trong câu 36, Kẻ Chống Chúa Cứu Thế được mô tả là “tôn mình lên cao hơn các thần,” và “nói những lời lạ lùng” [nghĩa là những lời căm gan, liêu lĩnh] chống nghịch Đức Chúa Trời chân thật. Câu này còn cho biết thêm rằng khi làm như thế, Kẻ Chống Chúa “sẽ được may mắn (hay thịnh vượng) cho đến khi cơn giận của Chúa đã trút xong,” nghĩa là cho đến khi kết thúc kỳ đại nạn. Câu 37 cho biết nhân vật này sẽ “không đoái đến các thần của tổ phụ mình (có thể ám chỉ Đức Chúa Trời từng được thờ phượng thời La-mã), cũng không màng gì đến điều “đàn bà yêu mến”(có thể ám chỉ những mỹ đức như dịu dàng, cảm thương, hiền lành, là những đức tính gắn với phụ nữ), không quan tâm đến sự thờ phượng bất cứ thần thánh nào, mà tôn mình lên trên tất cả các thần. Nói cách khác, Kẻ Chống Chúa Cứu Thế sẽ trở thành vô thần trong suy nghĩ, đặt mình lên chỗ của một hữu thể siêu việt.

Trong câu 38, cho biết nhân vật này “sẽ tôn kính thần của các đôn lũy” (“đôn lũy” hay chiến lũy là những cứ điểm quân sự được phòng thủ vững chắc), là những “thần tổ phụ mình không biết.” Điều này có nghĩa là người sẽ dựa

vào sức mạnh quân sự, tiêu biểu là các thành lũy vững bền không thể tấn công, đó là mối quan tâm chính trở thành thần tượng, và nhân vật này sẽ tôn vinh thần này bằng “vàng, bạc, đá quý và những vật tốt đẹp.” Đây cũng có thể là dấu chỉ cho thấy nhân vật này sẽ dồn mọi tài nguyên để xây đắp và củng cố sức mạnh quân sự. Hiểu như vậy chúng ta sẽ thấy những điều tiên tri Đa-ni-ên đã viết trong câu 38 trở nên sáng tỏ, và biết rằng chiến tranh nằm trong chủ trương chính của nhân vật này “...người sẽ ở chỗ mình tôn kính thần của các đôn lũy; người sẽ lấy vàng, bạc, đá quý, và những vật tốt đẹp mà tôn kính thần tổ phụ mình không biết.”

Câu 39 cho biết Kẻ Chống Chúa Cứu Thế theo đuổi mục tiêu “lấy” hay “chinh phạt” các đôn lũy vững bền, nhất là đối với những thành lũy dám cản cự hay chống lại. Đối với những đôn lũy qui phục, các thủ lĩnh sẽ được chấp nhận và ban quyền cai trị những lãnh thổ đã bị chinh phạt, nhưng tất cả đều sẽ đặt dưới quyền kiểm soát tối cao của hắn. Mục tiêu là để các nhà lãnh đạo đã qui phục thấy thiện chí của hắn và sẵn sàng cung ứng tài nguyên phục vụ cho lợi ích nhân vật này. (còn tiếp)

Hà Huy Việt biên dịch

# Thư Độc Giả



Xin Tòa Soạn gửi báo cho thân nhân tôi về cùng một địa chỉ, tôi sẽ chuyển lại. Qua báo Thông Công, gia đình tôi được khích lệ, mạnh mẽ nhiều trong đức tin, biết tin tức của các anh chị em trong Chúa và công việc Chúa khắp nơi. Thành thật cảm ơn.

*Nguyễn Văn Anh, Na-uy*

Cám ơn Chúa và cảm ơn quý Tòa Soạn đã gửi Thông Công cho tôi, giúp tôi được mạnh mẽ hơn trong đức tin. Cầu xin Chúa luôn ban ơn cùng sức khỏe dồi dào trên Ban Biên Tập để phục vụ Chúa. Xin Tòa Soạn gửi Thông Công đến 3 gia đình con cái Chúa sau đây, họ ước mong nhận được báo. Xin đa tạ.

*Kym Mai, Santa Ana, California*

Bài Nhận Định: *Do Thái, 60 năm Lập Quốc*, đã giúp chúng tôi tin cậy vững chắc hơn về sự toàn năng và lòng thành tín của Chúa. Xin Tòa Soạn gửi Thông Công 196 và các số tiếp theo cho gia đình người bạn đang tìm hiểu Chúa, theo địa chỉ sau.

*Nguyễn Văn Phong, Houston, Texas*

Cảm tạ Chúa đã luôn ở cùng gia đình chúng tôi, ban ơn, che chở giữ gìn chúng tôi từ ngày sống nơi đất khách đến nay. Ngài đã săn sóc, bảo vệ các con tôi trong những hoạn nạn, thử thách trong năm qua. Xin Chúa giúp chúng tôi giữ đức tin, vượt qua những khó khăn, thử thách trong đời sống.

*Liểu Nguyễn*

Cảm ơn Chúa đã mở đường cho tôi về Việt Nam chữa bệnh và trở về Mỹ bình an.

*Khôi Huỳnh, Birmingham, Alabama*

Đã từ lâu không nhận được Thông Công. Xin Tòa Soạn vui lòng gửi cho tôi theo địa chỉ này. Xin Chúa ban ơn dư dật.

*Nguyen, Los Angeles, California*

Cảm tạ Chúa đã thương xót chữa lành cho tôi trong suốt 8 tháng qua, nhiều lần mổ đều được phục hồi nhanh chóng.

*Trinh Vương, New Orleans, Louisiana*

Tôi là tín hữu HTTLVN, đến Mỹ gần 18 năm nay, đang sinh hoạt với HT Morrow, GA. Bấy lâu nay, tôi cứ xin báo Thông Công từ các vị Mục Sư để xem hoài. Nay gửi e-mail này xin quý Mục Sư cho biết làm sao để nhận được báo. Xin cảm ơn quý Tòa Soạn.

*Quý Đỗ, Morrow, GA*

*\* Tòa soạn đã để tên ông vào danh sách độc giả. Ông sẽ nhận báo gửi đến nhà.*

Gia đình chúng tôi thỏa lòng gửi ngân phiếu ủng hộ báo Thông Công.

*ÔB Ngô Vi Chiêu, Sugar Land, TX*

*\* TS đã nhận. Xin chân thành cảm ơn.*

Cảm tạ Chúa đã chữa lành cho tôi. Thật ơn Ngài không kể xiết.

*Nguyễn Đình Cự, Sacramento, CA.*

Tôi có xem bài "NKHT" về chuyến thăm Mũi Né, xin được góp ý đính chính: Khoảng cách Phan Thiết-Mũi Né chỉ trong ngoài 23 km, chứ không phải là 65 km, vì tôi là người Phan Thiết.

*Lê Thượng Tử, Westminster, CA.*

*\* Xin chân thành cảm ơn ông.*

Xin gửi Thông Công cho tôi về địa chỉ mới. Tôi nhận được nhiều loại báo, nhưng không muốn lạc mất báo Thông Công. Xin cảm ơn.

*Một độc giả tại Texas*

## Nhắn Tin:

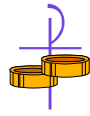
David Lam, Beloeil, QC. Đã nhận được số đăng. Xin cảm ơn.

**Tòa Soạn đã nhận được số đăng cho TĐTN/Việt Nam**  
ÔB Nguyễn Hữu Phúc, Bà Tiffany Kiều, Oanh Thu, BHN/HT Lancaster.

*TS sẽ chuyển theo lời yêu cầu.*



## *Gia Đình Mới Trong Chúa*



*Anh Phan Cảnh Phong, trưởng nam Ông Bà Phan Cảnh Thành, Hội Thánh St. Louis, Missouri, thành hôn cùng Cô Đặng Ngọc Thúy Anh, thứ nữ Ông Bà Đặng Ngọc Quý, San José, California, ngày 14/06/2008 tại Park Victoria Baptist Church, San José, California.*

*Cô Phạm Thị Tuyết, trưởng nữ Bà Phạm Thị Chín, Hội Thánh Tin Lành Aarau, kết hôn cùng Anh Phạm Khắc Phúc, trưởng nam Ông Bà Phạm Văn Bảy, Chợ Gạo, Tiền Giang, Việt Nam, ngày 21/06/2008 tại Thánh Đường Tin Lành Rohr, Thụy Sĩ.*

*Anh Ngô Triều Hải Nam, thứ nam Ông Bà Mục Sư Ngô Bá Tạo, HT Tin Lành Lausanne, Thụy Sĩ, thành hôn cùng Cô Nguyễn Ngọc Châu, trưởng nữ Ông Bà Nguyễn Văn Lạc, HT Tin Lành Bến Tre, Việt Nam, ngày 28/06/2008 tại Thánh Đường Tin Lành Biel, Thụy Sĩ.*

*Anh Daniel Cil, trưởng nam Bà Lan Cil và Ông Đặng Văn Nghĩa, California, thành hôn cùng Cô Joy Fei, con gái Ông Bà Frank Fei, California, ngày 9/08/2008, tại Lake Hills Community Church, Laguna Hills, California.*

*Thông Công chân thành chung vui cùng các gia đình mới*

## *Chờ Ngày Sống Lại*



*Cụ Bùi Văn Sáu, Hội Thánh Tucson, Arizona, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 02/04/2008 tại bệnh viện Northwest, Tucson. Hưởng thọ 81 tuổi. Tang lễ được cử hành ngày 05/04/2008 tại Adair 8090 Northern Ave. Tucson, Arizona.*

*Ông Lê Văn Long, tín hữu Hội Thánh San Jose 2, California, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 01/06/2008 tại San Jose. Hưởng thọ 62 tuổi. Tang lễ được cử hành ngày 08/06/2008 tại Oak Hill Funeral Memorial Home, San Jose, California.*

*Ông Đinh Văn Mai, Hội Thánh Tucson, Arizona, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 14/07/2008. Hưởng thọ 66 tuổi. Tang lễ được cử hành ngày 18/07/2008 tại Angel Valley Funeral Home, Tucson, Arizona.*

*Cụ Bà Phạm Hỷ, nữ danh Nguyễn Thị Phụng, thuộc viên Hội Thánh Washington DC, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 26/07/2008 tại Fairfax Hospital, Virginia. Hưởng thọ 97 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Fairfax Memorial ngày 30/07/2008.*

*Bà Đinh Công Hồng Châu, nữ danh Nguyễn Thị Thanh Hương, tín hữu Hội Thánh Orange, California, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 26/7/2008 tại Western Medical Center. Hưởng dương 53 tuổi. Tang lễ được tổ chức tại Friend Church, Garden Grove, California ngày 2/8/2008.*

*Thông Công cầu xin Chúa an ủi các tang quyến*

## HỘI THÁNH TIN LÀNH VIỆT NAM HOA KỲ

### **Danh Sách các Hội Thánh và Ân Nhân ủng hộ báo Thông Công**

HT Akron, HT Amarillo(3), HT Atlanta, BPN HT Lynnwood(2), BPN HT Seattle, Bùi Đoàn Trang, HT Central Valley, HT Ấn Điển (2), Đặng N. Kim, Đặng Thắng, Đặng Đức, Đặng Lộc, Đặng M. Lâm, Đặng Chi Theresa, Đào Kỳ, Đào Ngọc, HT Des Moines(3), Đình Phùng Xuân, Đỗ Thị Phúc, Đỗ Trọng Nghĩa(2), Đỗ Văn Du, Đoàn Thu Thủy, ĐPNLT Giáo Hạt, Dương Minh, Dương Lê Hương, Next Generation Christian Fellowship Church(2), HT Harrisburg, Henning Thu Oanh, Hồ Thị Cúc, Hồ Thúy Nga, Hồ A. Kiu, Hoàng D. Hiệp, Huỳnh Marie Me, Huỳnh Cẩm Tú, Huỳnh Công, Huỳnh Lâm, Huỳnh V. Phúc, Alexander E. Jackson III, Kiều Katherine, Kuo David, HT New Orleans, Lai Tân Cầu, Lê Thị Tâm, Lê Văn Vui, Lê Lương, Lê Hữu Công, Lưu Christina, Mai Thị Tây, Mai Thị Chúc, HT Midway City(3), HT Mira Mesa, HT N. Hollywood(3), Ngô D. Lý, Nguyễn Mai Kym, Nguyễn Thị Hồng Hoa, Nguyễn Xuân Nam, Nguyễn Thanh, Nguyễn Quốc, Nguyễn Như Sơn, Nguyễn H. Chi, Nguyễn Văn Thích, Nguyễn Văn Ba, Nguyễn Văn Ngô, Nguyễn Đăng Minh, Nguyễn D. Kim, Nguyễn Linda(2), Nguyễn Joshua, Nguyễn Thị Chi Kiêm, Nguyễn Bích Ngọc, Nguyễn Kytam, Nguyễn Quốc Hùng, Nguyễn Hữu Diệp, Nguyễn T. Nhan, Nguyễn Thượng Hiền, Nguyễn Em, Nguyễn Văn Phương, Nguyễn Quang, Nguyễn Liêm, Nguyễn Dân Bảo, Nguyễn Văn Ban, Nguyễn Năng Tửu, Nguyễn Thiện Mỹ(2), Nguyễn Hữu Nam, Nguyễn Đức Hòa, HT North Carolina, HT Orange(2), HT Orlando(3), Phạm Đệ, Phạm H. Bình, Phạm Deborah, Phạm Trần Diana, Phan Paul, Phan Tùng, Phan Yến, Phan Giới, Phương Diệu, HT Portland(4), Quang N. Diệp, HT Rockdale, HT San Diego, HT San Fernando Valley(3), HT Santa Clara(3), HT Seattle(3), HT Springfield, Jonathan Sylvester, Bích Thủy, Tôn Dung, Trần Lyn, Trần Liêm, Trần Julie, Trần Anh, Trịnh T. Thái, Trương V. Rạng, Võ Hương, Võ Đào, Võ Danh(3), Vũ Đoàn, Vũ Nguyễn Nam, Vũ C. Bryan, Vũ Thị Anh Ngọc.

Số dân hiến từ 1/4/2008 đến 30/6/2008:	\$7,641.30
Số chỉ từ 1/4/2008 đến 30/6/2008:	
In Thông Công số 196:	\$5,545.00
Bưu phí:	<u>2,785.19</u>
Tổng cộng chi:	<u>\$8,330.19</u>
Thâm quỹ lần này:	<u>(\$688.89)</u>

**\* Chân thành cảm ơn quý Hội Thánh và ân nhân xa gần đã tích cực ủng hộ Thông Công về phần tài chánh trong suốt thời gian qua, nhờ đó Thông Công có thể đáp ứng nhu cầu của độc giả. Thông Công phát hành trên 4,000 số mỗi kỳ. Xin quý độc giả tiếp tục cấu nguyện, dâng hiến và giới thiệu Thông Công. Nguyện xin Chúa ban phước lại trên toàn thể quý vị.**

**Mục Sư Nguyễn Văn Nghĩa/Thủ Quỹ Giáo Hạt**

**The Vietnamese District of  
The Christian and Missionary Alliance  
2275 W Lincoln Avenue  
Anaheim CA 92801**

**NON-PROFIT ORG.  
U.S. POSTAGE  
PAID  
Anaheim, Calif.  
Permit No. 1887**

**Address Services Requested**